



TRUNG TÂM QUẢN LÝ BẢO TỒN DI TÍCH HỘI AN
Add: 10B - Trần Hưng Đạo - TP. Hội An - Tỉnh Quảng Nam
3.864625 - 862946 - 862367
Fax: 05103.861779 - Email: ttqlbtdt@dng.vnn.vn

BẢN TIN
Số 1 (09) - 2010



Trao đổi nghiên cứu

- Một vài số liệu về Thanh niên Hội An với di sản văn hóa
- Các di tích về Nho học ở Hội An
- Vì chồng ruộng và vì vỏ cua trong kiến trúc gỗ Khu phố cổ Hội An
- Đôi điều suy nghĩ về sự phát triển du lịch ở Cù Lao Chàm
- Tìm hiểu táng tục của người Sa Huỳnh từ các di tích văn hóa Sa Huỳnh ở Hội An
- Nhà thờ tộc Tăng
- Khu di tích miếu ấp Bầu Súng
- Truyền tích về hang Cô Tâm ở Cù Lao Chàm
- Nhà Đức An
- Một số vấn đề cần quan tâm khi thực hiện phương án vé tham quan tự chọn các di tích trong Khu phố cổ Hội An

Tin tức - sự kiện

Bạn cần biết

Một vài số liệu về Thanh Niên Hội An với di sản văn hóa

Trần Văn An

Theo số liệu thống kê của Thành đoàn thì những người ở độ tuổi thanh thiếu niên (*từ 15-30 tuổi*) của thành phố Hội An hiện có 24.782 người, chiếm tỉ lệ 36% dân số. Với ý nghĩa là rường cột của nước nhà, thanh niên luôn là đội ngũ, là nguồn lực quan trọng trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, trong phát triển kinh tế - xã hội địa phương và quốc gia. Trên góc độ di sản văn hóa, khi

chúng ta nói “*Di sản trong tay và trong tim chúng ta*”, điều này cũng có nghĩa là tương lai của di sản sẽ được quyết định bởi thế hệ trẻ, bởi đội ngũ thanh thiếu niên. Do vậy, việc nắm bắt tâm tư tình cảm, nguyện vọng, những suy nghĩ của thanh niên về di sản văn hóa địa phương sẽ có ý nghĩa quan trọng, không chỉ đối với công tác quản lý, bảo tồn phát huy di sản văn hóa mà còn đối với cả sự phát triển của địa phương trước mắt cũng như lâu dài...

Với lý do trên, vừa qua, một cuộc khảo sát xã hội học nhỏ trong thanh niên Hội An về di sản văn hóa đã được

thực hiện. Gọi là nhỏ bởi vì nó mang quy mô cục bộ, với số lượng 500 phiếu, mỗi phiếu có 25 thông số theo phương pháp trắc nghiệm và được tiến hành ở 2 nhóm: Nội thành (*Minh An, Cẩm Phô, Sơn Phong*) và ngoại thành (*các xã phường còn lại*). Kết quả của cuộc khảo sát hé mở những thông tin bước đầu khá thú vị.

1) Về tình trạng học vấn, nghề nghiệp của thanh niên ở 2 nhóm: (*bảng 1*)

Qua kết quả chúng ta thấy không có sự khác biệt lắm giữa 2 nhóm về nghề nghiệp, học vấn... Kết quả này phản ánh thực tế về sự gần gũi, không có cách biệt nhiều giữa nông thôn và thành phố, giữa nội thành và ngoại thành trên nhiều phương

diện. Về trình độ học vấn, tỉ lệ thanh niên có trình độ đại học và trên đại học ở nhóm nội thành cao hơn ở ngoại thành. Thực tế này có thể do điều kiện kinh tế, điều kiện học tập quy định. Về tình trạng công ăn việc làm, cả 2 nhóm có đến 40% thanh niên có việc làm không ổn định hoặc chưa có việc làm. Đây là một tỉ lệ khá lớn, trong đó số liệu điều tra cho thấy, ở nhóm ngoại thành, tỉ lệ thanh niên có việc làm không ổn định hoặc chưa có việc làm cao hơn ở nhóm nội thành. Dù sự chênh lệch này không lớn (*khoảng 9%*) nhưng đây là một thực tế đáng quan

Nội dung	Tổng số	Trình độ học vấn						Tình trạng công ăn việc làm			
		Cấp I	Cấp II	Cấp III	Đại học	Trên đại học	Không biết chữ	Có việc làm ổn định	Có việc làm không ổn định	Đang xin việc	Chưa có việc làm
Nội thành	258	3	25	131	94	5		168	27	21	42
%	100	1,16	9,69	50,78	34,43	1,94		65,12	10,27	8,14	16,28
Ngoại thành	242	1	26	132	82		1	136	41	27	38
%	100	0,41	10,74	54,55	33,8		0,41	56,2	16,94	11,16	15,70
Tổng số	500	4	51	263	176	5	1	304	68	48	80
%	100	0,8	10,2	52,6	35,2	1	0,2	60,8	13,6	9,6	16

Bảng 1

tâm để có chính sách tạo công ăn việc làm phù hợp.

2) Về điều kiện sinh sống, làm việc: (bảng 2)

Nội dung	Tổng số	Ý kiến về điều kiện sinh sống				Thích sống làm việc ở đâu			
		Rất tốt	Ngày càng tốt hơn	Tạm được	Chưa tốt	Tại Hội An	Tại các thành phố lớn	Tại nước ngoài	Ở đâu cũng được
Nội thành	258	40	114	96	8	182	30	11	35
%	100	15,5	44,19	37,21	3,1	70,54	11,63	4,26	13,57
Ngoại thành	242	48	99	85	10	171	31	12	28
%	100	19,83	40,91	35,12	4,13	70,66	12,81	4,96	11,57
Tổng số	500	88	213	181	18	353	61	23	63
%	100	17,6	42,6	36,62	3,6	70,6	12,2	4,6	12,6

Bảng 2

Ở nội dung này cũng có sự thống nhất khá cao trong ý kiến giữa 2 nhóm. Các ý kiến cho rằng điều kiện sống hiện nay ở Hội An là rất tốt hoặc ngày tốt hơn chiếm tỉ lệ 60% so với các ý kiến còn lại. Ý kiến cho rằng điều kiện sống hiện nay ở Hội An chưa tốt chiếm 3,6%.

Trên 70% ý kiến cho biết thích sống và làm việc tại Hội An. Đây là một tỉ lệ khá cao, thể hiện rằng không phải những người trẻ tuổi địa phương đều thích sống và làm việc tại các thành phố lớn khác... như lâu nay nhiều người vẫn nghĩ. Tuy nhiên, cũng có một thực tế là những người có điều kiện đào tạo, học hành, công tác ở các thành phố lớn trong nước thường có xu hướng muốn lập nghiệp tại địa phương mới chứ không thích quay về phục vụ quê hương. Đây là một vấn đề cần phải

suy nghĩ để tìm ra nguyên nhân của tình trạng này.

Nhiều ý kiến cho thấy một số lượng lớn thanh niên muốn làm việc trong khu vực đơn vị cơ quan Nhà nước (42,2%). Về ngành nghề dường như có một sự thay đổi trong quan niệm khi có đến 45% ý kiến cho biết sở thích muốn làm việc trong các ngành kinh doanh du lịch và buôn bán, dịch vụ. Tám ý kiến thích làm việc trong ngành tiểu thủ công

nghiệp (1,6%) và không có ý kiến nào thích làm việc ở ngành nông nghiệp hoặc ngư nghiệp. Đây là một vấn đề cũng cần quan tâm để điều chỉnh cơ cấu lao động của Thành phố một cách phù hợp, cân đối.

3) Về sở thích vui chơi, giải trí:

Ở nội dung này có sự khác nhau ít nhiều giữa 2 nhóm. Hình thức vui chơi, giải trí ưa thích có tỉ lệ cao nhất là đi du lịch (32%), xem phim (28,8%), xem ti vi (25,8%). Những hình thức vui chơi giải trí hiện đại như karaoke, chat, game có tỉ lệ thanh niên tham gia cao hơn ở nhóm nội thành so với ngoại thành. Mức chênh lệch về tỉ lệ khá cao, gần gấp đôi. Những hình thức vui chơi, giải trí truyền thống như đánh cờ tướng, đàn, hát, tham quan, xem văn nghệ... có tỉ lệ thấp ở cả hai nhóm từ 2,8% đến 8%. Chúng ta biết rằng, tại Hội An trước đây phong trào văn nghệ

gia đình và những người biết đàn, hát trong các gia đình chiếm con số khá cao. Hàng đêm những tiếng đàn ghi ta vọng ra từ các gia đình mang lại một cảm giác hết sức ấn tượng. Kết quả điều tra cho thấy sở thích về đàn, hát, tham quan di tích, xem văn nghệ ở thanh niên hiện nay chiếm tỉ lệ rất thấp và đây cũng là vấn đề cần phải quan tâm.

Phiếu khảo sát cũng đưa ra một số câu hỏi về tủ sách gia đình và sở thích đọc sách. Kết quả tổng hợp ở cả 2 nhóm: 50,4% thích đọc sách; 49,6% lúc thích lúc không hoặc không thích; 53,4% không có tủ sách gia đình. Thói quen đọc sách và xây dựng tủ sách gia đình là một nét đẹp trong nếp sống truyền thống của người Hội An. Với kết quả như trên và kết hợp với thực trạng về tình hình đọc sách trong thanh niên hiện nay cho thấy cần phải quan tâm đầu tư hơn nữa để xây dựng nên thói quen tích cực về văn hóa đọc trong đội ngũ thanh niên địa phương.

4) Về câu hỏi yếu tố nào quyết định đối với việc bảo tồn lâu dài di sản văn hóa.

Ở câu hỏi này, chiếm tỉ lệ cao là các ý kiến cho rằng đó là ý thức, nhận thức của cộng đồng, trong đó ý kiến cho rằng ý thức của người dân địa phương về giá trị di sản là yếu tố quyết định chiếm 77,2%, không có sự khác nhau đáng kể ở hai nhóm. Từ 34% đến 36% là các nội dung về môi trường xã hội, tuyên truyền quảng bá và sự tư vấn về kỹ thuật của các tổ chức quốc tế. Những nội dung về kinh phí, tổ chức,

vật chất phương tiện chiếm tỉ lệ thấp hơn, dưới 20%.

5) Về câu hỏi vấn đề thanh niên quan tâm nhất hiện nay, tỉ lệ cao nhất ở cả hai nhóm là công ăn việc làm 64,8%, tiếp đó là thu nhập 42,2%, đạo đức lối sống 41,2%, chống tham ô lãng phí 23,2%. Thấp nhất là tôn giáo tín ngưỡng 1,2%.

Phiếu khảo sát cũng đưa ra một số câu hỏi về đánh giá của thanh niên đối với đời sống văn hóa hiện nay, về công tác bảo tồn, phát huy di sản và một số lĩnh vực khác, tuy nhiên do điều kiện của bài viết nên không thể trình bày hết ở đây.

Do tính chất bước đầu và phạm vi hạn hẹp của cuộc khảo sát, cũng như hạn chế về khả năng tổng hợp, phân tích nên những số liệu ở trên chắc chắn sẽ chưa đầy đủ và thật sự khoa học. Tính thuyết phục của thông tin nêu ra cần phải được bổ sung, hoàn chỉnh bởi những cuộc điều tra, khảo sát chuyên ngành có quy mô lớn, phạm vi toàn diện hơn trong thời gian đến. Có như

vậy mới có thể nắm bắt chính xác, khoa học suy nghĩ, tâm tư, nguyện vọng, sở thích kể cả các điều kiện về đời sống vật chất và tinh thần của lực lượng thanh niên địa phương; để từ đó đề ra những biện pháp, chủ trương, chính sách phù hợp nhằm phát huy tối đa sức mạnh, tiềm năng của nguồn lực này cho sự nghiệp bảo tồn, phát huy di sản văn hóa nói riêng, xây dựng và phát triển đời sống kinh tế - văn hóa - xã hội nói chung ở thành phố Hội An thân yêu của chúng ta●

Với ý nghĩa là
rường cột của
nước nhà, thanh
niên luôn là đội
ngũ, là nguồn lực
quan trọng trong
xây dựng và bảo
vệ Tổ quốc,
trong phát triển
kinh tế - xã hội
địa phương và
quốc gia.



Hội An - Quảng Nam từng nổi tiếng là **“đất học”**, nơi đã **“sản sinh”** ra nhiều bậc khoa bảng vang danh như: Hồng lô Tự khanh Nguyễn Duy Hiệu, Binh bộ Thượng thư Nguyễn Diễm và nhiều vị đại khoa họ Nguyễn Tường... Chính vì có truyền thống tôn Nho trọng học như vậy mà trên mảnh đất nhỏ Hội An từ thế kỷ XIX đã có đến hai văn thánh miếu (*văn chỉ*) đó là Văn thánh miếu Minh Hương và Văn thánh miếu Cẩm Phô (*đây là 2 làng trung tâm của Hội An*). Sau này còn xây dựng thêm ngôi Khổng Miếu để làm trung tâm huấn học của cả tỉnh Quảng Nam. Trong bài viết này chúng tôi xin giới thiệu những nét chính của các di tích về Nho học trên đất Hội An.

*** Văn Thánh miếu Minh Hương:** Còn gọi là Văn chỉ Minh Hương được xây dựng vào khoảng giữa thế kỷ XIX để thờ Văn Tuyên Vương Đại Thành Chí Thánh Tiên Sư

Khổng Tử, các vị tiên Nho và những bậc khoa bảng của xã Minh Hương. Minh Hương vốn là làng xã của những trung thân nghĩa sĩ nhà Minh do thất bại trong cuộc *“phản Thanh phục Minh”* tỵ nạn sang Hội An - Đà Nẵng, được các chúa Nguyễn cho nhập tịch và lập làng xã. Do họ là những *“đồng bào quý hóa”* của nước Nam nên họ được hưởng mọi đặc quyền như những người dân bản địa, trong đó có quyền được tham gia thi cử. Lịch sử khoa bảng của làng này khá vang dội, có nhiều người đỗ đạt cao, được triều đình trọng dụng, giao cho giữ các chức vụ quan trọng như Cai phủ tàu, Cai bạ tàu, Binh bộ Chủ sự...

Xuất phát từ truyền thống Nho học của làng xã cũng như để giáo dục những tấm gương về hiếu học cho hậu thế họ đã xây dựng một ngôi Văn thánh miếu khá quy mô trên một khoảng đất rộng nằm ở phía Bắc của làng. Ngôi miếu được xây dựng chủ

yếu bằng gỗ theo kiểu “tam gian nhị hạ” - 3 gian 2 chái, trước có tiền sảnh, phía Tây có nhà Tây vu. Sân miếu khá rộng để tiện trong việc hội hè, cúng tế; bình phong được đặt giữa sân, ngoài cùng là cổng tam quan cao rộng với các trụ xây cao vút, trên đắp các hình lý ngư hóa long và cảnh những câu đối được trích từ các kinh điển của Nho giáo.

Hiện trong miếu còn lưu giữ được nhiều khám thờ và bài vị bằng gỗ, sơn son thếp vàng khá giá trị. Khám thờ giữa là nơi đặt bài vị “Đại Thành Chí Thánh Tiên Sư Khổng Tử”, các khám thờ ở 2 gian bên thờ bài vị của các vị Tứ phối, Thập Triết và Thất thập nhị hiền. Trên mảng tường lớn ở chái Đông trong đại điện vẽ mờ cảnh đòi Ni Khâu, nơi mà cha mẹ đức Khổng Tử đến làm lễ cầu con đẻ rồi sau sinh ra đức Khổng. Trên bức hình đó có khắc sử lược Khổng Tử được trích từ “Khổng Tử thế gia tán” trong Tư Mã Thiên sử ký. Trên mảng tường phía Tây khắc bài “Khổng Phu Tử tán” của Thái sử công Tư Mã Thiên thời nhà Hán. Trước 2 mảng tường này là những án thờ, nơi đặt bài vị của các vị tiên nho, khoa bảng của làng Minh Hương.

Ngoài những khám thờ, bài vị kể trên, hiện trong di tích này còn lưu giữ một số hiện vật rất giá trị như bức hoành “Đại Thành cung” sơn son thếp vàng được làm từ thời Tự Đức Mậu Thìn (1868), bức hoành “Quan ư hải giả nan vi thủy” là bút tích của Ban Biện quân vụ các tỉnh Lạng, Bình, Ninh, Thái Giải nguyên Đặng Huy Trứ và một bi ký do chính tay ông soạn. Trải qua năm tháng dài lâu, di tích đã bị xuống cấp nghiêm trọng, nhiều đoạn

mái đã bị sụp đổ nên Thị xã Hội An (nay là TP. Hội An) và Trung tâm QLBT Di tích Hội An đại trùng tu vào năm 1998.

*** Văn Thánh miếu Cẩm Phô:** còn gọi là Văn chỉ Cẩm Phô được xây dựng vào khoảng cuối thế kỷ XIX và được tu bổ nhiều lần vào các năm Tự Đức 24 (1879), Duy Tân 7 (1913) và Bảo Đại 5 (1929). Cẩm Phô là một trong những làng/xã có lịch sử hình thành khá sớm ở Hội An (khoảng TK XV) và có diện tích đất đai khá rộng lớn, cơ cấu hành chính của làng gồm 13 ấp và 3 châu. Đây cũng là một làng khoa bảng nổi tiếng ở Hội An - Quảng Nam với các nhân vật đỗ đạt như Tri lễ hầu Trần Trung Thận, Binh bộ Thượng thư Nguyễn Tường Vân...

Văn Thánh miếu Cẩm Phô được xây dựng ở phía Tây của làng, cách đình tiền hiền làng khoảng 500m. Miếu được xây dựng trên một khoảng đất rộng, xoay hướng Nam - Tây Nam (hướng nhìn ra sông). Lối vào di tích là cổng tam quan với hệ cửa thượng song hạ bản, 2 cánh. Tam quan có 4 trụ biểu trên trang trí búp sen, ở giữa có bức hoành đắp nổi chữ: “文聖廟” (Văn Thánh miếu), phía trên trang trí hoi văn. Mặt trước 4 trụ biểu đắp nổi 2 cặp câu đối Hán tự. Kiến trúc ngôi miếu được xây dựng theo kiểu 3 gian 2 chái. Hệ vì kèo gian hiên cấu tạo theo kiểu “trính chồng trụ đội” - đây là lối kiến trúc khá đặc biệt ở Hội An, các đầu kèo trang trí hình quả bí cách điệu. Ở giữa gần xà cò: Mặt dưới ghi “Tự Đức nhị thập tứ niên tuế thứ Tân Mùi trọng thu thượng hoàn Cẩm Phô xã hương quan hương chức đồng trùng kiến”, Mặt bên ghi “Duy Tân thất niên

Quý Sứ thu đồng xã cải tạo”. Giữa nếp nhà tiền đình và nếp chính điện là hệ cửa gỗ “*thượng song hạ bản*” gồm 3 bộ mỗi bộ 4 cánh. Trên có bức hoành gỗ chạm 3 chữ: “**Văn Thánh miếu**”, Bức hoành do Hàn Lâm viện Kiểm thảo Nguyễn Tường Long (*tức Hoàng Đạo, thuộc nhóm Tự lực văn đàn*)-người ở làng Cẩm Phô, Hội An, Quảng Nam đã phụng cúng vào năm 1929 (*Báo Đại ngũ niên*).

Bên trong miếu bố trí ba bàn hương án, hương án ở giữa đặt bài vị Chí thánh tiên sư Khổng Tử thần vị. Bàn hương án bên phải có 4 bài vị (*tính từ phải sang trái*): Đạt thánh Tử Tư thần vị, Kế thánh Nhan Tử thần vị, Á thánh Mạnh Tử thần vị, Tôn thánh Tăng Tử thần vị. Bàn hương án bên trái có 3 bài vị (*tính từ phải sang trái*): Tiên hiền nho văn ái quốc liệt vị, Lão thánh Lão Tử thần vị, Tiên triết văn nhân chí sĩ liệt vị. Do trước đây ngôi miếu này nằm trong vùng thấp lụt nên đã bị xuống cấp nghiêm trọng, nhiều hiện vật, đồ thờ tự quý giá đã bị trôi mất. Vào năm 1997, Thị xã Hội An (*nay là TP Hội An*) đã đại trùng tu di tích này, hiện nay đây là một trong những điểm tham quan tự do của du khách.

*** Khổng Tử miếu Hội An:** Tuy Khổng miếu có niên đại xây dựng muộn nhưng lại là một công trình có quy mô lớn nhất trong 3 di tích về Nho học ở Hội An. Nguyên trước đây, tỉnh Quảng Nam có dựng một ngôi thánh miếu tại đất Thanh Chiêm (*cách Hội*

An 10 km về phía Tây) nhưng ngôi Khổng miếu này đã bị thiêu hủy trong kháng chiến chống Pháp. Đến năm 1960, các thân hào nhân sĩ trong Hội Cổ học tinh hoa Quảng Nam (*hậu thân của Hội Nho học Quảng Nam xưa*) đã đứng ra vận động xây dựng lại ngôi Khổng Tử miếu tại xã Cẩm Phô - Hội An. Khổng miếu được xây dựng theo mẫu thiết kế của lão họa sĩ Tôn Thất Sa với phong cách Á Đông. Công tam quan được mô phỏng theo kiểu cửa Nguyệt Lý ở Khúc Phụ - Trung Hoa với chủ đề Khổng Tử giảng đạo đồ bên trên (*hình Khổng Tử giảng đạo*), tám biển cảm thạch có mang ba chữ **Khổng Tử Miếu** kê cạnh và 4 vế đối ở 4 trụ cửa. Từ cửa tam quan nhìn vào, cầu bán nguyệt lát gạch bát



tràng, hai bên có lan can theo nền cầu vòng rất đẹp mắt. Trong là 4 cây trụ biểu đứng sừng sững giữa sân, đều đặn, hiên ngang, có 4 nhân thú ngồi chễm chệ bên trên. Trước và sau 4 trụ biểu đều có các vế đối. Sân lát gạch bát tràng vuông có lan can 3 phía, ở giữa là bồn hoa trồng ngẫu, mai, ngọc anh, thiên tế và 4 cây bách tán từng 4 góc tượng trưng cho Tứ phối. Phía ngoài lan can là vườn rộng với những dãy từng xanh ngắt gồm 72 cây tượng trưng cho Thập thập nhị hiền và 10 cây hoa đại (*hoa sứ*) tượng trưng cho Thập triết. Bình phong rất nguy nga tráng lệ, trang trí đề tài Long mã phụ hà đồ và Tứ dân (*ngư, tiều, canh, mục*). Tiếp đến là nhà tiền đường với dáng vẻ nguy nga tráng lệ, mặt trước đắp nổi rồng mây, các trụ xung quanh đều đắp

vân mây uyển chuyển. Hậu tâm thờ tượng của đức Khổng Phu Tử và các bậc tiên nho. Mặt trước của tiền đường trang trí nhiều đồ án mang ý nghĩa giáo dục rất lớn, đáng để cho đời sau học tập như “*Mạnh mẫu vị tử trạch lân*” (bà Mạnh mẫu 3 lần dời chỗ ở để dạy con), “*Tử Lộ vị thân phụ mễ*” (Tử Lộ vì hiếu mà phải đi đội gạo đường xa), “*Mẫn Tử đan y thuận mẫu*” (Mẫn Tử mặc áo mỏng chịu lạnh để vui lòng mẹ kế), “*Nhan Hôi an bản lạc đạo*” (Nhan Hôi an theo cảnh nghèo mà chăm học tập)...

Toàn bộ khu Khổng miếu đã được tu bổ lại vào năm 2002. Đến năm 2007, với sự giúp đỡ về kinh phí của Bộ VHTT (nay là Bộ VHTT & DL) công trình đã được tôn tạo thêm với quy mô hoành tráng gồm nhà chính điện (giữ nguyên điện cũ), xây dựng thêm nhà hậu điện, nhà Đông, nhà Tây và tôn tạo thêm một số hạng mục khác.

Đối diện với Khổng Tử miếu, Hội Cổ học tinh hoa còn xây dựng thêm một đài tưởng niệm danh nhân chí sĩ Quảng Nam gọi là Quảng Nam danh nhân chí sĩ kỷ niệm đài, nhằm tri ân, tưởng niệm và tôn vinh các bậc danh nhân, khoa bảng của tỉnh nhà.

Hiện nay, những di tích về Nho học nêu trên có vai trò rất quan trọng đối với Di sản văn hóa thế giới Hội An. Bởi đây không chỉ là những công trình kiến trúc vật thể có quy mô to đẹp, nhằm phục vụ tham quan du lịch mà điều quan trọng là thông qua các di tích này giáo dục cho thế hệ trẻ ở Hội An có niềm tự hào cũng như luôn nêu cao truyền thống hiếu học bao đời của các bậc tiền nhân đi trước, xứng danh là con cháu của đất học “*ngũ phụng tề phĩ*” ●

Vì chồng rường và vì vò cua trong kiến trúc gỗ

Khu phố cổ Hội An

Bộ phận NV. Quản lý Di tích

Vì vò cua và vì chồng rường là một trong 4 loại hình vì kèo chủ yếu trong kiến trúc nhà gỗ ở Hội An nói chung, khu phố cổ Hội An nói riêng. Đặc biệt, vì vò cua được đánh giá là bộ phận không thể tách rời trong tổng thể các đặc trưng của nhà phố Hội An.

Hiện tại, có nhiều thuật ngữ khác nhau được dùng để chỉ kết cấu kiến trúc được gọi là vì vò cua, vì chồng rường. Người Huế gọi vì vò cua là vì thừa lưu, người Nam bộ gọi là vò cừ, vò quy. Vì chồng rường có các tên gọi khác là vì thảo bạc, vì chồng rường giả thủ hay vì trính chồng trụ đội.

Vì chồng rường/trính chồng trụ đội có cấu tạo gồm các thanh gỗ (*trính*) có độ dài không bằng nhau, đặt song song cách đều nhau theo thứ tự ngắn



dẫn về nóc. Chúng được liên kết với nhau bằng những trụ gỗ đứng (*trụ đội*) có kích thước gần bằng nhau, trụ đội có mộng liên kết với các trính tạo thành thể vững chắc để đỡ các đòn tay mái. Khác với vì chồng rường, vì vò của có cấu tạo cong vòng lên để đỡ đòn tay mái vòm, hai đầu kèo có mộng liên kết với cột.

Qua khảo sát, chúng tôi đã phát hiện số lượng khá lớn di tích trong khu phố cổ Hội An có bộ vì kèo cấu tạo theo kiểu vò của và chồng rường.

Vì vò của: Bước đầu chúng tôi thống kê được 17 di tích trong khu phố cổ Hội An có vì vò của. Những di tích này chủ yếu tập trung ở các trục đường Trần Phú, Nguyễn Thị Minh Khai và khu vực phía đông của đường Nguyễn Thái Học.

Trong các công trình kiến trúc là kiểu nhà 2 tầng, vì vò của được phân bố tại mái hiên của nhà trước, sát với đường phố như nhà số 46, 52, 66 đường Nguyễn Thái Học; số 04, 06 đường Nguyễn Thị Minh Khai và số 80, 127 đường Trần Phú hoặc mái hiên của nhà đông nhìn ra sân trong như nhà số 96 Trần Phú.

Trong các công trình kiến trúc là nhà kiểu 1 tầng, vì vò của nằm tại các vị trí sau: Hiên của nếp trước nhà trước, sát với đường phố (*nhà số 38 đường Trần Phú*), hiên của nếp sau nhà trước, nhìn ra sân trời (*nhà số 41, 101 đường Nguyễn Thái Học, nhà số 77 đường Trần Phú*).

Tại các công trình 1 tầng là di tích tín ngưỡng như nhà thờ tộc họ thì vì vò của nằm ở vị trí sát hiên hoặc hiên của công trình (*nhà thờ tộc Nguyễn Tường, tộc Đinh*). Đặc biệt, tại Hội quán Hải Nam, vì vò của phân bố

ở hiên trước chính điện, tiếp giáp với phương đình; tại Hội quán Phúc Kiến, nằm ở hiên của nhà Đông và nhà Tây.

Ở Hội An, loại hình vì vò của thường kết hợp với vì kèo chồng rường để tạo nên giá trị thẩm mỹ cao của công trình kiến trúc (*nhà số 41, 101 - Nguyễn Thái Học; nhà số 77, 96 - Trần Phú, nhà thờ tộc Đinh, tộc Nguyễn Tường và một số Hội quán*).

Tại một số di tích, vì vò của chỉ được bố trí ở hai vì giữa, ở hai bên không có. Vì vậy, đầu đòn tay được đỡ bởi tường hồi và phía trong tường hồi, các nghệ nhân đã đắp giả vì vò của hình con dơi bằng vữa vôi (*nhà số 46 - Nguyễn Thái Học*).

Những vì vò của được phát hiện ở trong khu phố cổ Hội An có thể chia thành các dạng sau:

- Song ngư ngậm dải lụa (*nhà số 04 - Nguyễn Thị Minh Khai*).

- Dơi ngậm tiền (*nhà số 06 - Nguyễn Thị Minh Khai, số 52 Nguyễn Thái Học, số 96 Trần Phú*).

- Hoa cúc - mây cuộn (*nhà số 96, 80 - Trần Phú, nhà thờ tộc Nguyễn Tường*).

- Ngọc như ý - dải lụa (*nhà số 26, 96 - TP, 46, 66 - Nguyễn Thái Học*).

- Dải lụa - đồ án bát bửu (*nhà số 77 - Trần Phú*).

- Cành mai - chữ thọ (*nhà thờ tộc Đinh - số 127 Trần Phú*).

- Thú vật - hoa dây (*nhà số 41 - Nguyễn Thái Học*).

- Rồng dây.

- Hai con sư tử quay vào dơi ngậm giỏ hoa mẫu đơn.

Trên đây là những dạng vì vò của có các đề tài trang trí được chạm thủng và tạo dáng theo dáng của vì để đỡ đòn tay. Ngoài ra, tại một số di tích khác

(nhà thờ tộc Đinh và nhà số 38 Trần Phú), các đề tài trang trí chỉ chạm khắc ở mặt bên của vòm.

Nếu như hầu hết các di tích có vòm của thuộc duy nhất một dạng đề tài trang trí thì vòm của ở nhà số 96 Trần Phú có sự hội tụ nhiều đề tài trang trí gồm ngọc như - dải lụa, hoa cúc - mây cuộn, dơi ngậm tiền.

Vòm của trong khu phố cổ được làm từ tấm gỗ nguyên khối có chiều dài từ 1,00 - 1,20m, rộng 0,80 - 1,00m, dày 0,10m.

Vòm chông rường: Cũng như vòm của, vòm chông rường (*trính chông trụ đội*) xuất hiện khá phổ biến trong các di tích ở Khu phố cổ Hội An. Kiểu vòm này chủ yếu nằm trong các di tích ở đường Trần Phú, đặc biệt là các hội quán và nhà thờ tộc họ. Và nó cũng chỉ xuất hiện ở loại nhà 1 tầng, hiếm gặp ở nhà 2 tầng.



Trên bình diện tổng thể của công trình kiến trúc, kiểu vòm chông rường nằm ở các vị trí sau:

Đối với các di tích nhà ở hoặc nhà ở kết hợp với thờ tự tổ tiên (*nhà số 41, 101 - Nguyễn Thái Học; nhà số 23, 27, 31, 33, 37, 41, 77 - Trần Phú...*): Vòm này nằm ở nếp sau nhà trước, tiếp giáp với sân trời. Ngoài ra, nó còn nằm ở hiên nhà trước (*sát đường phố*) hoặc

nếp trước nhà trước (*nhà số 96, 72 Trần Phú*).

Đối với các di tích là nhà thờ tộc họ, hội quán, đình, miếu, vòm chông rường chỉ xuất hiện ở nếp trước của công trình.

Vòm chông rường mà chúng tôi khảo sát được trong khu phố cổ Hội An có thể chia thành các kiểu sau:

- Chông rường 2 tầng (*2 trính 3 trụ đội*)

- Chông rường 3 tầng (*3 trính 5 trụ đội*)

Kiểu chông rường 3 tầng ở Hội An cũng có những hình thức khác nhau như chông rường đầu cung (*Hội quán Triều Châu, Phúc Kiến, Dương Thương, Quan Công Miếu*) hay chông rường mà trụ đội biến thể thành những đệm gỗ kê các trính chông lên nhau (*tiền sảnh của Dương Thương hội quán*). Hầu hết các trụ đội có tiết diện hình tròn, riêng trụ đội của vòm chông rường nhà số 40 Trần Phú có tiết diện hình vuông. Thân trụ đội thon dần về đỉnh trụ, phần dưới phình to và trên phần này được nghệ nhân tạo dáng độc đáo.

Kiểu chông rường 3 tầng thường được trang trí công phu, tinh xảo và có các bông trụ (*tai trụ*) hình lá hoặc hình quai.

Hình thức trang trí trên vòm chông rường cũng khá đa dạng. Đầu trính chạm cách điệu đầu hình con cù, thân trính được tạo dáng mềm mại bởi các đường gờ chỉ. Cây trính (*rường*) dưới cùng thường được chạm khắc trang trí khá độc đáo. Mặt dưới chạm các đồ án bát bửu, hoa, chữ thọ, trúc mai, mai điều,... mặt bên trang trí hình con dơi.

Trong các công trình kiến trúc ở Khu phố cổ Hội An, loại hình kèo vò cua và vì kèo chồng rường được xử lý khá tinh tế, vừa nhằm giảm bớt tính nặng nề về công năng của các cấu kiện kiến trúc, vừa tạo ra những giá trị thẩm mỹ độc đáo. Thông thường, không gian có hệ vì kèo chồng rường, vò cua được chủ nhà sử dụng làm nơi tiếp khách, nơi thỏa mãn những nhu cầu của đời sống tinh thần. Phần không gian này kết hợp với những bày trí tại sân trời (*bình phong, chậu hoa cây cảnh, hồ cá...*) tạo nên một thế giới thiên nhiên riêng của chủ nhà. Những đồ án, đề tài trang trí trên vì kèo dường như phần nào thể hiện những ước mong của chủ nhà trong đời sống thế sự.

Nhìn chung, các hoa văn trang trí được chạm trổ trên các vì kèo đều là những đồ án cát tường, thể hiện sự phồn vinh, phát đạt của chủ di tích như: hình dơi ngậm tiền “*phúc lộc song toàn*”; cá chép vờn nhau “*niên niên hữu dư*” (*luôn luôn dư thừa*); ngọc như ý, dải lụa, chữ Thọ,... mong ước mọi việc đều đạt như ý nguyện, thượng thọ sống lâu. Đặc biệt là các hoa văn cách điệu giao lá, rồng dây cũng rất phổ biến trong việc chạm trổ ở đầu kèo, vừa tạo dáng mỹ thuật, vừa thể hiện ước mơ cuộc sống thăng hoa, phát đạt.

Sự hiện diện của hai loại hình vì kèo này trong công trình kiến trúc cũng chứng tỏ về khả năng tài chính và địa vị xã hội của chủ nhà. Không kể các ngôi nhà thờ tộc họ, hội quán hay đình miếu, các di tích còn lại có sự hiện diện của vì vò cua và chồng rường đều thuộc sở hữu của những nhà buôn nổi tiếng ở Hội An trước năm 1975●

Đôi điều suy nghĩ về sự phát triển du lịch ở Cù Lao Chàm

Trương Hoàng Vinh

Cù Lao Chàm - Tân Hiệp là xã đảo nằm cách khu phố cổ Hội An khoảng 15km về phía Đông, diện tích 15km², dân số khoảng 2500 người. Do có điều kiện tự nhiên, văn hóa khá đặc trưng và đặc biệt khu vực Cù Lao Chàm đã được Ủy ban Sinh quyển và Con người Thế giới (MAB) công nhận là Khu Dự trữ Sinh quyển Thế giới nên Cù Lao Chàm có nhiều tiềm năng trong phát triển du lịch, kinh tế. Do vậy, vấn đề phát triển kinh tế, đặc biệt là phát triển du lịch ở Cù Lao Chàm đang được chú trọng đầu tư, phát huy. Trong bài này chúng tôi xin giới thiệu một số tiềm năng cũng như những khó khăn trong sự phát triển du lịch ở Cù Lao Chàm.

Tiềm năng du lịch Cù Lao Chàm khá đa dạng. Bởi Cù Lao Chàm là cụm đảo với 7 hòn đảo chính (*hòn Lao, Lụi, Dài, Khô, Lá, Tai, Nôm*), trong đó, Hòn Lao là nơi tập trung dân cư sinh sống ở vùng chân núi, bao quanh phía trên là Khu rừng quốc gia Cù Lao Chàm có nhiều loại cây, động vật mang giá trị đặc biệt phục vụ cho xây dựng, tiểu thủ công nghiệp: lan, tuế, lim xẹt, vông đồng, song mây... và cây dược liệu cũng như một số loại rau rừng... cùng những động vật quý hiếm như khỉ đuôi dài, tắc kè, chim yến (*động vật được ghi vào sách đỏ Việt*

Nam)... Đây là điều kiện tốt để phát triển du lịch thám hiểm, nghiên cứu.

Ở Cù Lao Chàm còn có nhiều bãi cát biển mịn, quang cảnh khá hoang sơ như Bãi Ông, Bãi Bìm, Bãi Hương, Bãi



Xếp, Bãi Chồng thích hợp cho nghỉ dưỡng, tắm biển. Vùng biển Cù Lao Chàm đang là nơi sinh sống của 947 loài thủy sản, thực vật nước mặn. Rong biển, tôm hùm, ốc, ngọc trai, hải sâm, vú nàng... là nguồn lợi thủy sản có giá trị dinh dưỡng cao, có giá trị xuất khẩu và cũng là những đặc sản phục vụ du khách tuy nhiên cần được khai thác hợp lý theo hướng dẫn của các cơ quan chức năng. Vùng biển gần bờ là nơi phân bố khá nhiều loại san hô đẹp, đã thu hút nhiều du khách lặn biển tham quan như Bãi Bìm. Môi trường của Cù Lao Chàm cũng được trong sạch hóa boiur chương trình không có túi ni lông.

Điều kiện tự nhiên đó cũng tạo nên sự phong phú trong văn hoá ngành nghề, hiện nay ở Cù Lao Chàm vẫn còn duy trì nhiều nghề truyền thống đặc trưng của vùng biển đảo: Nghề đánh bắt thủy hải sản, nghề đan võng, lưới (*bằng cây vòng đồng*), nghề hái rau rừng, khai thác yến sào, sơ chế thủy hải sản, chế biến bánh ít lá gai...

Về di sản văn hóa, ở Cù Lao Chàm có hệ thống di tích khá phong phú, phản ánh đặc trưng của vùng biển đảo cổ xưa, đây là những tinh hoa hoà cùng sinh thái biển đảo làm cho vùng

đảo này trở nên giàu sức thu hút du khách đến khám phá. Trước tiên phải kể đến di tích khảo cổ học Bãi Ông, nơi cư trú của cư dân Tiền Sa Huỳnh, cách đây khoảng

3000 năm. Đời sống cư trú của cư dân Champa cũng được phát hiện tại di tích khảo cổ Bãi Làng, tại dấu tích đá xếp ở gần chùa Hải Tạng. Ngoài ra, Cù Lao Chàm còn có cả một hệ thống giếng cổ của người Việt có kiểu dáng giếng Champa. Cư dân tại đảo đã sử dụng những giếng nước này để tiếp nước ngọt cho nhiều tàu thuyền đi lại ở vùng Biển Đông như nhiều thư tịch cổ đã đề cập. Thiết chế văn hóa làng xã người Việt ở vùng biển đảo cũng được hình thành khá sớm, đa dạng về loại hình gồm đình Tiên Hiền, đình làng Tân Hiệp, lăng Âm linh, chùa Hải Tạng (*chùa làng*), lăng Ngũ Hành và các di tích tín ngưỡng nghề nghiệp là lăng Ông Ngư, miếu Tổ nghề cá chuồn, miếu Tổ nghề Yến... Trong đó, có nhóm 7 di tích được xếp hạng Di tích cấp Quốc gia vào năm 2006 (*di tích khảo cổ Bãi Ông, di tích khảo cổ Bãi Làng, miếu Tổ nghề Yến, đình Tiên Hiền, lăng Ông Ngư, chùa Hải Tạng, giếng Xóm Cắm*). Những di tích này tọa lạc tại các địa điểm rất nên thơ và được gắn liền với nhiều lễ hội dân gian, sự tích, giai thoại khá huyền bí mang đặc trưng của văn hóa tâm linh vùng biển đảo. Đây thực sự là những

địa điểm quan trọng thu hút khách đến tham quan nghiên cứu.

Từ những tiềm năng đó của Cù Lao Chàm, đã có 8 đơn vị du lịch, lữ hành ở Hội An, Đà Nẵng... khai thác và đưa du khách đến tham quan. Tại Cù Lao Chàm đã có sự phối hợp giữa chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan hình thành nên tuyến tham quan theo lộ trình: chùa Hải Tạng, chợ Cù Lao Chàm (ở Bãi Làng); Âu thuyền, giếng Xóm Cấm (thôn Cấm); miếu tổ nghề Yên ở Bãi Hương, tắm biển tại Bãi Ông hoặc Bãi Bìm vào ban ngày, ban đêm nghỉ các nhà trọ hoặc cắm lều, đốt lửa trại sinh hoạt cộng đồng tại Bãi Ông. Thời gian lưu trú tại Cù Lao Chàm là 2 ngày 1 đêm. Số lượng khách tham quan năm 2009 khoảng 33.000 lượt khách. Người dân trên đảo cũng được một số cơ quan chức năng trang bị kiến thức bước đầu để làm du lịch. Đây là một dấu hiệu tốt cho sự phát triển du lịch của Cù Lao Chàm về sau.

Tuy nhiên, so với yêu cầu phát triển phục vụ du lịch tại thời điểm hiện

nay và tương lai gần thì các công trình dân sinh, cơ sở hạ tầng của du lịch vẫn còn nhiều hạn chế. Trong đó, đầu tiên và cơ bản nhất là điện phục vụ sinh hoạt, sản xuất cho người dân, du khách còn quá hạn chế, chỉ riêng có Bãi Hương là có điện đủ để cho dân cư dùng cả ngày (*đây là pin điện mặt trời, nguồn năng lượng sạch được Thủy Điện tài trợ*). Ở các thôn khác là Bãi Ông, Xóm Cấm, Bãi Làng, thời gian có điện chỉ từ 18 - 22h hàng ngày do nhà máy điện của xã cung cấp. Đây là khó khăn khách quan do đảo Cù Lao Chàm nằm cách đất liền 18 km. Tuy nhiên, qua đợt khảo sát của các chuyên gia khoa học ở Hà Nội vào năm 2008 thì Cù Lao Chàm có thể tự túc được nguồn điện từ việc khai thác thủy điện ở Âu thuyền và một số dòng suối, làm phong điện ở Eo Gió và điện từ năng lượng mặt trời... Hy vọng rằng những ý tưởng này sẽ trở thành hiện thực để khắc phục được tình trạng thiếu điện năng ở Cù Lao Chàm.

Thiếu điện đã hạn chế sự phát triển của các dịch vụ nghỉ dưỡng, ẩm thực, sản xuất, internet phục vụ du lịch. Do vậy, tại Cù Lao Chàm chỉ có khoảng 4 nhà trọ với tổng cộng khoảng 50 phòng được trang bị rất đơn sơ và 5 nhà hàng, mỗi nhà hàng chỉ khoảng 30 - 50 chỗ ngồi với thực đơn, cách chế biến đơn giản cũng như cung cách phục vụ chưa chuyên nghiệp. Đặc sản Cù Lao



Chàm ngoài bánh ít lá gai, rau rừng, hải sản tươi sống thì chưa có nhiều mặt hàng hải sản được sơ chế kỹ, có thương hiệu, nhãn mác.

Bên cạnh tiềm năng thì phải thừa nhận rằng những hạn chế về mặt cơ sở hạ tầng, dịch vụ đó mang nhiều yếu tố khách quan bởi Cù Lao Chàm là xã đảo. Nhưng vấn đề là trong thời gian tới để du lịch Cù Lao Chàm từng bước phát triển vững mạnh thì sự tự chủ về điện năng cần được ưu tiên hàng đầu, cấp thời. Song hành với đó là hình thành các khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp nhưng có không gian kiến trúc nhỏ phù hợp với cảnh quan biển đảo cũng như phát triển loại hình du lịch homestay, các dịch vụ internet, giải trí khác để tăng thời gian lưu trú của khách tại đảo. Cũng cần xây dựng hệ thống vệ sinh công cộng và điểm dừng chân cho du khách vì đường đến các địa điểm tham quan đều rất ít bóng mát. Về phát triển sản xuất hàng thủ công tại chỗ cần nâng cao về mẫu mã, kỹ thuật sơ chế, loại hình gọn nhẹ và nên sử dụng vỏ vòng đồng để đan các loại giỏ, xách, các mặt hàng lưu niệm khác. Đa dạng hoá tuyến tham quan cũng là phương pháp thu hút sự lưu trú lâu dài của khách ở Hội An như hình thành tuyến tham quan di tích, nghề truyền thống, tắm biển, lặn san hô, tuyến leo núi, tham quan sinh cảnh rừng, lặn san hô, vui chơi - nghỉ dưỡng... Đồng thời, cũng cần tăng cường tổ chức những lễ hội, sự kiện du lịch, văn hóa tại đây. Cù Lao Chàm còn cần được quảng cáo mạnh mẽ hơn trên nhiều phương tiện để huy động được nhiều đơn vị lữ hành tham gia và nhiều đối tượng khách biết đến●

Tìm hiểu táng tục của người Sa Huỳnh từ các di tích văn hóa Sa Huỳnh ở Hội An

Nguyễn Thị Nga

Văn hóa Sa Huỳnh là nền văn hóa được hình thành và phát triển đỉnh cao trong thời đại kim khí ở miền Trung Việt Nam, biểu hiện quá trình phát triển của một bộ phận dân cư trong khối cộng đồng Đông Nam á. Được phát hiện lần đầu tiên năm 1909, cho đến nay nhiều vấn đề của nền văn hóa này vẫn thu hút sự quan tâm của các nhà nghiên cứu, trong đó có vấn đề táng tục của cư dân Sa Huỳnh.

Bên cạnh táng thức mộ đất, táng thức chum vò chính là một đặc trưng của văn hóa Sa Huỳnh. Đó là hình thức sử dụng chum vò với các chất liệu, hình dáng, kích thước khác nhau, mà thường thấy là chất liệu gốm để làm áo quan trong mai táng người chết. Đây cũng là hiện tượng phổ biến của cư dân cổ nhiều nơi trên thế giới, gắn chặt với sự di chuyển của các nhóm cư dân ngữ hệ Nam Đảo. Nguồn gốc xuất hiện của táng thức này tuy không cùng thời điểm lịch sử giữa các khu vực văn hóa hay trong cộng đồng cư dân, nhưng sự phát triển của nó lại có quan hệ mật

thiết với nhiều vấn đề về tín ngưỡng tôn giáo, về thể giới quan cũng như những đặc trưng văn hóa của từng khu vực cũng như từng vùng (1).

Những năm gần đây, việc phát hiện hàng loạt những di tích mộ chum Sa Huỳnh với mật độ phân bố dày đặc và rộng khắp từ vùng núi đến đồng bằng ở Quảng Nam đã cho phép giới nghiên cứu xác lập vùng trung tâm cũng như những vấn đề liên quan đến táng tục mộ chum của văn hóa này. Trong đó vùng Hội An - được xem là tiền cảng thị từ thời Sa Huỳnh đã đóng góp một phần không nhỏ trong việc nhận diện bức tranh văn hóa Sa Huỳnh nói chung và táng tục của cư dân Sa Huỳnh nói riêng.

Các di tích Sa Huỳnh ở Hội An thuộc giai đoạn muộn của Văn hóa Sa Huỳnh (*còn gọi Sa Huỳnh cổ điển*) bao gồm di tích mộ táng và di chỉ cư trú kết hợp với mộ táng. Trên nền tảng những đặc trưng chung của văn hóa Sa Huỳnh, mỗi di tích lại mang những điểm khác biệt nhau, tạo nên sự thống nhất trong đa dạng.

Có 4 di tích mộ táng khác nhau được đào thám sát và khai quật từ năm 1989 là Hậu Xá I, Hậu Xá II, An Bang, Xuân Lâm. Bên cạnh đó các di chỉ cư trú nằm trong thời kỳ chuyển tiếp từ văn hóa Sa Huỳnh lên văn hóa Champa giai đoạn sớm cũng được khảo sát và khai quật gồm di chỉ Hậu Xá I, Đồng Nà, Trảng Sỏi. Các di tích này tập trung chủ yếu trên dải cồn

cát khoảng 5km, ôm bên dưới bởi một dòng chảy cũ theo hướng tây - đông là chủ yếu. Khu mộ táng thường nằm ở phía trong, di chỉ cư trú nằm phía ngoài, men theo bờ dòng chảy. Mỗi điểm này lại cách nhau bởi những dòng chảy nhỏ cắt ngang theo hướng bắc - nam. Di tích mộ táng Hậu Xá I được phát hiện và đào thám sát tổng cộng 4 đợt, đào chữa cháy 3 đợt với tổng diện tích 48m²; kết quả thu được 20 mộ chum với bộ sưu tập quý về đồ gốm dân dụng gồm nhiều loại hình nôi, bát, “đèn”, cốc, bát bông, bình con tiện... Di tích mộ táng Hậu Xá II diện tích đào thám sát là 11m², tổng diện tích khai quật là 32m², phát hiện được 15 chum trong đó có 9 chum còn nguyên vẹn. Nếu Hậu Xá I chủ yếu là đồ đã sử dụng thì Hậu Xá II góp phần làm phong phú bộ sưu tập đồ gốm Sa Huỳnh ở Hội An với đồ minh khí. Trong khi đó di tích An Bang lại không phổ biến cả hai loại này. Di tích An Bang được đào thám sát năm 1989 với diện tích 3m² và khai quật năm 1995 với 26m², thu được 18 chum. Di tích Xuân Lâm được phát hiện và khai quật năm 1995 với tổng diện tích 13,5m², về cơ bản không có gì khác biệt so với cụm mộ chum ở Hội An, cho thấy sự phân bố dày đặc của những di tích văn

hóa Sa Huỳnh ở trong vùng. Những kết quả khai quật từ các di tích này đã ít nhiều có những đóng góp nhất định trong việc tìm hiểu về táng thức của người Sa Huỳnh, thông



qua hình dáng chum mộ, cách thức mai táng và một số nghi lễ có liên quan.

Chum/vò dùng để mai táng tuy hình dáng, kích thước có khác nhau nhưng các chum đều có cấu trúc với mặt cắt ngang hình tròn - biểu tượng cho lòng mẹ. Quan điểm này được nhiều nhà nghiên cứu đồng tình vì cho rằng con người chết đi đều muốn được nằm yên trong lòng mẹ. Các chum vò được tìm thấy trong tư thế chôn đứng, phân bố thành từng cụm với mật độ dày đặc nhưng có ý thức, cái chôn sau không hề cắt phá cái chôn trước; các chum vò đều có nắp đậy và đồ tùy táng cũng được sắp đặt một cách có ý thức. Đây là đặc trưng chung của các mộ táng văn hóa Sa Huỳnh, nó thể hiện quan niệm tín ngưỡng phức tạp, các quan niệm về âm - dương, lưỡng hợp, quan niệm của con người đối với cõi chết và tử thi... Điều này hàm chứa quan niệm “*kín*” chứ không “*mở*” và thoáng như táng tục mộ đất.

Vào giai đoạn muộn của văn hóa Sa Huỳnh, loại chum hình trụ với nắp đậy hình nón cụt xuất hiện bên cạnh chum hình trứng và hình cầu đã tồn tại trước đó, thì ở vùng Hội An, trong di chỉ Hậu Xá II đã xuất hiện một phương thức mai táng khá độc đáo: kiểu “*nội quan ngoại quách*” gồm 2 chum lồng vào nhau, chôn đứng, chum trong có nắp đậy hình nón cụt. Đây chính là nét độc đáo của mộ chum văn hóa Sa Huỳnh phân bố ở Quảng Nam (ngoài Hậu Xá II còn phát hiện được ở Đại Lãnh, Tabhing, Gò Mả Vôi, Gò Dừa), gợi lên mối quan hệ với hiện tượng “*nội quan ngoại quách*” trong loại hình mộ đất sét, dùng huyết trét đất sét làm quách, nôi, chum hay vò gốm làm “*quan*” như ở Cần Giờ, hay ở Phú

Chánh với cọc gỗ cắm xung quanh hay xác thực vật làm “*quách*” và vòng nan tre, gỗ dáng hình chum làm “*quan*”. Loại táng tục này theo tài liệu hiện biết chưa tìm thấy ở những nơi khác trong khu vực Đông Nam Á(2). Bên cạnh táng thức “*nội quan ngoại quách*”, tại di chỉ Hậu Xá II còn phát hiện hiện tượng dùng chất kết dính để gắn kết nắp với miệng chum tạo thành kiểu quan tài khép kín. Chất kết dính này giống như keo mỏng, trong suốt và láng, khi đốt lên như nhựa và có mùi thơm mà qua phân tích đó chính là nhựa thực vật - một loại chất kết dính được dùng trong kỹ thuật xây dựng các tháp Chăm mà nhiều nhà nghiên cứu cho rằng là dầu rái.

Vết tích còn lại trong các chum mộ cũng có sự khác nhau và điều này liên quan đến việc xác định phương thức mai táng của cư dân Sa Huỳnh xưa. Tại các khu mộ táng Hậu Xá II, An Bang đã tìm thấy ở sát dưới đáy chum có khá nhiều than tro cùng những mẫu xương cháy li ti, đặc biệt ngôi mộ chum ở Hậu Xá II có xương động vật và răng trẻ em (*giống ngôi mộ chôn trẻ em ở Mỹ Tường - giai đoạn sớm của văn hóa Sa Huỳnh*) cho thấy truyền thống chôn trẻ em trong chum vò đã được bảo lưu trong thời gian dài. Đồng thời cùng với một số di cốt được phát hiện ở Bình Yên, Hòa Diêm cho thấy táng tục mộ chum của cư dân Sa Huỳnh nói chung và ở Hội An nói riêng không phải chỉ là chôn tượng trưng. Ở Hội An, táng tục chủ yếu là hỏa thiêu chứa trong những vò lớn (*hình trụ, hình cầu và hình trứng*) được chôn đứng có nắp đậy và chôn thành từng cụm (3).

Đi liền với phương thức mai táng là những nghi lễ tang ma, phản ánh quan niệm tín ngưỡng và sau đó là ý niệm tôn giáo; đây là đặc trưng quan trọng của văn hóa khảo cổ và của cả văn hóa tộc người. Trong các di tích khai quật ở Hội An xuất hiện một dấu tích liên quan đến nghi lễ trong mai táng. Đó là hiện tượng sử dụng cát trắng đổ trong biên mộ ở một số hố của khu mộ táng An Bang, Hậu Xá II với dấu hiệu là các lỗ cát trắng, nhỏ, tròn. Đây là loại cát khá quen thuộc với nhân dân miền Trung, tên dân gian là cát Lồi, được sàng lọc rất kỹ để đổ vào quan tài trong lúc khâm liệm người chết. Việc đốt lửa, than củi để sưởi ấm xung quanh mộ mà dấu vết còn lại là các lớp than tro ở dưới đáy hay xung quanh mộ (*An Bang, Hậu Xá II...*) có khả năng cũng là một tập tục quen thuộc của cư dân Sa Huỳnh cổ. Người Việt ở Trung bộ hiện nay vẫn sử dụng cát trắng và đốt lửa ở bốn góc cho “*ấm mộ*” trong 3 ngày đầu tang lễ, nhằm mục đích sưởi ấm cho người chết khỏi lạnh lẽo khi ở nơi suối vàng.

Trong một số chum ở An Bang, Xuân Lâm còn phát hiện thấy việc đục lỗ quanh một số vành miệng chum, thường là 4 cặp đối xứng với nhau và cách đều nhau. Các lỗ chum này phần lớn xuất hiện ở những chum lớn, có thể là giúp cho việc cột các dây để vận chuyển các chum hay làm nghi lễ trong khi mai táng. Mặt khác, do táng tục mộ chum sử dụng các chum có đáy cong tròn, hình cầu và có diện tiếp xúc với mặt đất không nhiều nên cư dân thời bấy giờ đã nghĩ đến việc định vị các chum mộ mà bằng chứng là việc dùng đá kê lót dưới đáy chum. Tại An Bang, Hậu Xá I, bên ngoài dưới đáy chum có

kê lớp đá natorit màu vàng, nâu sẫm. Sự phân bố các hiện vật tùy táng cũng được sắp đặt có ý thức: đồ gốm, đồ trang sức phân bố cả ở trong và ngoài chum, riêng đồ sắt chỉ phát hiện ở trong chum. Một điều đáng lưu ý trong táng tục của cư dân Sa Huỳnh cổ là hiện tượng đập vỡ đồ gốm trước khi chôn (*Hậu Xá I*), điều này khiến người ta liên tưởng đến hiện tượng giết chết đồ vật khi đem chôn thì người chết mới có thể sử dụng được. Hiện tượng này cũng xuất hiện tại nhiều di tích khác trong văn hóa Sa Huỳnh và những nơi khác, đồng thời là vấn đề đáng lưu ý cần tiếp tục nghiên cứu về táng tục của cư dân Sa Huỳnh cổ.

Như vậy, có thể thấy vào giai đoạn muộn của văn hóa Sa Huỳnh, ở vùng Hội An đã tồn tại một số táng tục khác nhau. Sự phong phú về phương thức mai táng cũng như những nghi lễ tang ma đã minh chứng cho sự phong phú, đa dạng và phát triển nội tại mạnh mẽ của Văn hóa Sa Huỳnh ở Hội An. Những táng tục này tuy không có mặt đầy đủ ở hầu hết các di tích nhưng qua đó góp phần không nhỏ trong việc xác định táng thức của cư dân Sa Huỳnh vùng Hội An nói riêng cũng như những thể chế nhất định trong táng thức của cư dân Sa Huỳnh ở Quảng Nam và miền Trung nói chung ●

Tài liệu dẫn

1. Nguyễn Thị Hậu (2008). “*Văn hóa mộ chum*” trong *thời đại kim khí Việt Nam và Đông Nam Á*, tạp chí Khảo cổ học số 04, trang 30.
2. Nguyễn Thị Hoài Hương (2008). *Mộ chum, vào trong thời kỳ tiền sơ sử ở các tỉnh phía Nam Việt Nam*, Một số vấn đề khảo cổ học ở miền Nam Việt Nam, Nxb Khoa học Xã hội, trang 295.
3. Lâm Thị Mỹ Dung - Nguyễn Đức Minh (2007). *Những di tích mộ chum Sa Huỳnh và di tích Chấm cổ ở Hội An*, tạp chí Khảo cổ học số 3, trang 69.



Võ Hồng Việt

Vào những thế kỷ XVI - XVIII, Hội An là đô thị thương cảng phát triển khá phồn thịnh, nơi tụ cư lập nghiệp và giao thương của nhiều cư dân, thương nhân có quốc tịch khác nhau, đặc biệt là người Hoa, trong đó có tộc Tăng. Tộc Tăng là một trong những tộc có danh tiếng ở làng Minh Hương - Hội An, gia tộc này có nhiều người đỗ đạt làm quan như cụ Tăng Thúc (*đời thứ 5*) thi đỗ lưỡng khoa Tú tài Hán học, được triều Nguyễn truy tặng Phụng Giảng Đại Phu (*hàm ngũ phẩm*); cụ Tăng Huynh (*đời thứ 6*) là Tham tá ngạch Thương chánh, hàm tứ phẩm, tước “*Hồng Lô Tự Khanh*”; cụ Tăng Ngưng, Tăng Dục (*đời thứ 6*) cũng được ban hàm tứ phẩm, tước “*Hồng Lô Tự Khanh*”...

Theo gia phả, nguyên quán tộc Tăng thuộc huyện Đồng An - phủ Tuyên Châu - tỉnh Phước Kiến - Trung Quốc. Vào đầu thế kỷ XVIII, ông tổ là Tăng Xích Nương sang Việt Nam lập nghiệp, định cư tại ấp Tu Lễ - làng Minh Hương - Hội An, hiện nay con cháu đã truyền đến đời thứ 9.

Đề thờ phụng các bậc tổ tiên và làm địa điểm sum tụ tưởng nhớ đến công đức sinh thành dưỡng dục, con cháu tộc Tăng đã lập một ngôi Từ đường mà ngày nay là ngôi nhà số 16 Nguyễn Thị Minh Khai, thuộc khối IV phường Cẩm Phô - Thành phố Hội An.

Ngôi Từ đường nằm trên khu đất cao ở phía bắc đường Nguyễn Thị Minh Khai, trong không gian có nhiều di tích tín ngưỡng, dân dụng và khảo cổ học quan trọng. Đây là công trình kiến trúc bằng gỗ, kiểu nhà hình ống, mặt tiền xây về hướng Nam. Bố cục mặt bằng gồm nhà trước và nhà sau, không có nhà cầu nối và sân trời; hệ mái lợp ngói âm dương, hệ khung chịu lực bằng gỗ, tường bao xây bằng gạch vữa vôi và được trổ rất nhiều cửa sổ, lối đi bố trí giữa nhà.

Khuôn viên ngôi Từ đường được giới hạn bởi tường rào xây bằng gạch cao gần 2m với hai cổng thông với bên ngoài. Cổng sau nhỏ nhưng đã bị bịt kín. Vào di tích duy nhất bằng cổng chính ở phía trước. Cổng chính có mái che lợp ngói âm dương với 14 vòng ngói dương, tam cấp 3 bậc được lát đá, cửa gỗ mở sang hai bên. Phần phía tây

mái che công chính, mái sau được kéo dài tạo thành nếp nhà nhỏ nằm sát công. Sân trước được lát gạch thẻ, phía nam của sân, sát tường rào có bồn đất trồng hoa cây cảnh.

Nhà trước có 2 nếp. Gian hiên được ngăn cách với nội thất bên trong bởi hệ thống cửa mặt tiền gồm ba bộ,



mỗi bộ có 4 cánh kiểu thượng song hạ bản. Ở phía trên bộ cửa giữa có hai mắt cửa trang trí đề tài “*Âm dương - lá đề*”, các cánh cửa lá đề xoay từ ngoài vào trong. Nội thất gồm 03 gian chiều ngang và 04 gian chiều sâu, trong 03 gian chiều ngang thì gian giữa rộng nhất. Hệ mái lợp ngói âm dương theo kiểu bình ngõa, tỷ lệ lộ thiên 1 phần 3, mặt cắt dòng chảy dao động từ 10 - 12cm. Nếp trước mỗi mái có 23 vòng ngói dương, mỗi mái ở nếp sau có 24 vòng ngói dương. Bờ nóc đắp giạt cấp, cong hình thuyền, bờ chảy trang trí giạt cấp vừa sắc sảo vừa mềm mại uyển chuyển. Mái hiên giạt cấp tạo thành cổ diềm. Nếp trước mỗi mái có 32 cây rui, nếp sau mỗi mái có 30 cây rui. Gốc cây

đòn đông đặt ở phía đông. Tổng cộng có 22 cây đòn tay, trong đó mái hiên có 04 cây, nếp trước mỗi mái có 03 cây, nếp sau mỗi mái có 06 cây. Kết cấu vì kèo theo kiểu cột trốn kẻ chuyển, kèo được tạo dáng mềm mại theo kiểu giạt cấp kết hợp với hạch chỉ và chạm trổ trang trí tinh xảo, đặc biệt là kèo nếp

trước và kèo hiên. Đầu kèo nếp trước và kèo hiên chạm hình đầu con cù, mặt dưới của kèo hiên trang trí đề tài quả đào. Trụ đội của nếp trước chạm trổ cách điệu hội văn, hoa. Kèo sau nếp trước được đỡ bởi cột trốn được tạo dáng hình trái bí. Cột gỗ tròn, đường kính dao động từ 17-20cm. Hàng cột hiên táng đá với 3 lớp, viên đá hình tròn đặt

ở trên cùng, tiếp đến là viên đá hình bát giác, dưới cùng là lớp gạch xếp hình vuông.

Nhà sau nằm sát nhà trước, được giới hạn bởi tường gạch chắn ngang có cửa thông ở chính giữa. Kết cấu 2 tầng, bố cục mặt bằng chia thành 3 gian, sàn gác lát ván. Mái lợp ngói âm dương kiểu bình ngõa với 27 vòng ngói dương, tỷ lệ lộ thiên 1 phần 4, mặt cắt dòng chảy dao động 8 - 9cm. Bờ nóc đắp giạt cấp, cong hình thuyền, bờ chảy thẳng, không trang trí. Mỗi mái có 32 cây rui nằm cách nhau 11,5cm, gốc đòn đông đặt ở phía đông, 14 cây đòn tay chia đều cho hai mái. Cầu thang bố trí ở phía bắc gian phía tây, có hai phần, phần trên bằng gỗ với 10

bậc cấp, phần dưới xây bằng gạch ciment cuốn vòm với 5 bậc cấp.

Không gian văn hóa trong ngôi nhà thờ được bố trí gồm: Bàn thờ tộc đặt ở gian phía tây nếp sau nhà trước. Gian đặt bàn thờ có nền cao hơn xung quanh và khu biệt với không gian bên ngoài bởi tường gạch và cửa đi. Vào gian thờ bằng cửa hông phía đông, cửa chính phía trước gian thờ chỉ mở vào những ngày cúng kỵ. Phía sau cửa chính có rèm vải màu đỏ vắt sang hai bên. Bàn thờ nằm ở chính giữa gian thờ, trên bàn thờ đặt bộ tam sự bằng đồng, lò đốt trầm, bình hoa bằng sứ, đôn gỗ để đặt mâm hoa quả, quần bàn thêu 3 chữ “**Phước - Lộc - Thọ**” kiểu Hán tự. Ngai thờ các bậc tổ tiên áp sát tường phía bắc và phía đông gian thờ. Ngai thờ được trang trí rất tôn nghiêm. Ngai thờ chính nằm sát tường phía bắc, đặt 04 bài vị và một số di ảnh, mặt xây hướng nam, trán ngai đề chữ Hán “**Khai - Nghiệp - Truyền - Thế**”, hai bên là câu đối “**Tử hiếu từ tôn vạn đại như kiến - Tổ công tông đức bách thế bất thiên**”. Ngai thờ bên phải cũng treo một số di ảnh, bài vị và phở đồ. Phía bên trái là tủ đựng vật thờ tự. Gian phía đông nhà sau và tầng gác bố trí làm nơi ở. Tầng gác có hai bàn thờ, bàn thờ Phật đặt ở tường phía đông, bàn thờ bà Mụ đặt trên giá ngang ở gian giữa, mặt hướng về phía bắc. Bếp bố trí phía đông nếp chái phía sau nhà sau. Giếng nước nằm ở phía đông bắc của vườn sau.

Mặt tiền và nội thất nhà trước trang trí các bức hoành gỗ đề chữ Hán. Phía trên mắt cửa treo bức hoành đề “**Hòa Phong**”, phía trước nếp sau treo 3 bức hoành lớn, bức chính giữa đề “**Tăng Tự Đường**”, bức bên phải đề

“**Bằng Trình Vạn Lý**”, bức bên trái đề “**Tinh Xán Nhất Đường**”, bức hoành đề chữ “**Nam Hải Tân Triều**” đặt phía trên cửa thông sang nhà sau. Ngoài ra, trên đà gỗ nối hai cột cái trước nếp sau còn treo bức hoành đề “**Hoa Quốc Văn Chương**”.

Là công trình kiến trúc tín ngưỡng của một tộc họ danh tiếng của làng Minh Hương - Hội An, nhà thờ tộc Tăng là nơi hội tụ nhiều yếu tố văn hóa tâm linh. Ngoài các đề tài trang trí trên cấu kiện gỗ, số lượng các cấu kiện kiến trúc thể hiện ý niệm cầu mong sự phát triển. Đặc biệt, hũ sành đựng một số đồng tiền đồng chôn sát chân móng tường phía tây trước gian thờ là biểu hiện của một số hình thức tín ngưỡng trong kiến trúc như quan niệm của người xưa “**móng chôn hũ tiền đồng, đòn dông treo bình ngũ cốc**”. Ngoài ý nghĩa trấn yểm để ngôi nhà tránh khỏi những tai họa, con cháu trong gia tộc được an lành... còn thể hiện ước nguyện các thế hệ sau này được thành đạt trên đường công danh, thịnh vượng trong đời sống kinh tế và đặc biệt dòng tộc được phát triển đông đúc.

Ngoài giá trị văn hóa - nghệ thuật của công trình kiến trúc, khuôn viên di tích còn là địa điểm phân bố của di chỉ khảo cổ học có niên đại đầu thế kỷ XVII với số lượng di vật rất phong phú mà đặc biệt là đồ sứ Hizen - Nhật Bản. Nhà thờ Tăng thực sự là địa chỉ văn hóa đầy thú vị ●



Khu di tích miếu ấp Bàu Súng

Trần Thị Lệ Xuân

Ấp Bàu Súng xưa thuộc xã Thanh Hà, nay là tổ 8A - khối 2 - phường Thanh Hà. Theo ý kiến của một số bộ lão và dựa vào một số bộ gia phả của các tộc họ đang sinh sống tại địa phương, vào khoảng giữa thế kỷ XVI, cùng với những cuộc chuyển cư lần thứ ba diễn ra rầm rộ từ Bắc vào Nam, đã có nhiều lớp người đầu tiên đặt chân lên vùng đất này, mở đầu công cuộc khai hoang, lập nghiệp, với các dòng tộc: Nguyễn Đức, Nguyễn Kim, Nguyễn Văn, Nguyễn Việt, Bùi, Kiều, Trương... đã cùng nhau đoàn kết vượt qua bão tố nắng mưa, thiên nhiên khắc nghiệt, chung lưng đấu cật khai khẩn đất hoang, dựng nghiệp để hình thành nên ấp Bàu Súng - là một trong 13 ấp để hình thành nên làng Thanh Hà, thuộc tổng Phú Triêm hạ, huyện Diên Phước, phủ Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Khu di tích nằm về phía Bắc của

phường Thanh Hà, gồm có 3 ngôi miếu: Miếu Âm Linh, miếu Ngũ Hành và miếu Thái Giám. Không xác định rõ thời gian khởi dựng của khu di tích, chỉ biết khu di tích đã qua một số lần tu bổ.

Một số nhân chứng sống tại đây cho rằng miếu Ngũ Hành và miếu Thái Giám được xây dựng từ khi lập ấp Bàu Súng, nằm ở đầu xóm (*hiện còn nền móng trong vườn nhà ông Nguyễn Bê - nay là tổ 8B - khối 2 - phường Thanh Hà*), được làm bằng gạch vồ, đá tảng, mái lợp ngói âm dương. Đầu năm 1970, chiến tranh xảy ra ác liệt, nhằm mở rộng vành đai trắng quanh căn cứ quân sự của địch, lính Nam Triều Tiên thuộc lữ đoàn “*Rồng Xanh*” đã cho xe cày ủi, san bằng khu di tích này. Vì thế, nhân dân ấp Bàu Súng đã đấu tranh buộc chính quyền cũ can thiệp, cho xây dựng lại 2 ngôi miếu này cạnh miếu Âm Linh. Và cũng do bị sụp đổ trong chiến tranh nên miếu Âm Linh được xây dựng lại vào năm 1978.



Đặc biệt, trong chiến tranh khu di tích này là nơi tổ chức nhiều hoạt động cách mạng của quân và dân xã Cẩm Hà. Tiêu biểu, trong thời kỳ Ngô Đình Diệm thực hiện quốc sách



170cm. Chân đế bình phong lát đá, chính giữa bình phong có khuôn gió và xây bệ để bát hương.

Cách bình phong khoảng sân đất rộng 582cm là di tích.

“Tổ cộng”, “Diệt cộng”, nhiều cán bộ cách mạng của xã đã lấy nơi này làm nơi ẩn nấp, tổ chức xây dựng cơ sở và lãnh đạo quần chúng nhân dân kháng chiến. Trong khoảng năm 1964, các đồng chí cách mạng của xã cũng chọn vị trí này làm nơi tập hợp cơ sở, phát triển lực lượng, tuyên truyền, tổ chức mítting ra mắt chính quyền tự quản. Từ năm 1965 - 1969, địa điểm này dùng để mở những lớp huấn luyện quân sự cho cán bộ du kích, tổ chức sinh hoạt, học tập vui chơi, ca hát của Đội Thiếu niên Tiền phong.

Khu di tích gồm 3 ngôi miếu nằm cách nhau trên một đường thẳng, tọa vị tại khu đất trống, với không gian thoáng đãng, bên cạnh là bầu nước, phía sau là rừng cây bụi.

Miếu Âm Linh: Thờ chiến sĩ trận vong, thường dân tử nạn, cô hồn, âm hồn,...

Án ngữ phía trước miếu là bình phong cách điệu kiểu cuốn thư không trang trí, có kích thước 148 x 290 x

Bên ngoài, tại vị trí tiếp giáp với bậc cấp để vào di tích lát một tấm đá. Tiếp đến là hai bậc cấp có lát đá thanh màu trắng, trên thanh đá chạm nổi chữ triện và trang trí “Mai, lan, cúc, trúc” rất đẹp, tinh xảo. Phía trước hai trụ hiên có đắp câu đối Hán tự bằng mảnh sành (hiện đã mờ).

Cửa mặt tiền di tích theo lối cửa vòm (cửa giữa rộng: 160cm, cửa hai bên: 143cm). Mặt bằng di tích gồm 3 gian chiều ngang và 2 gian chiều sâu. Di tích có kích thước 556cm x 457cm, từ nền đến đỉnh mái cao 490cm.

Mái lợp ngói 22v/m². Bờ chẩy và bờ nóc thẳng, đầu bờ chẩy trang trí nhưng không rõ nội dung (một bên đã bị gãy hoàn toàn). Hai đầu bờ nóc trang trí đao lá, chính giữa trang trí cuốn hoa. Rui, lách bằng gỗ bạc hà. Chính giữa có hai hàng trụ xây bằng gạch, các chân trụ đều lát đá. Trính đồ bê tông, bên trên xây gạch tạo nhón, tường xây gạch, nền lát xi măng cũng bị bong tróc nhiều.

Không gian thờ tự bên trong di tích gồm ba gian. Gian chính giữa, xây quần bàn (kích thước: 110cm x 59cm x 85cm) đặt đồ thờ tự, phía trên quần bàn xây bệ cũng đặt đồ thờ tự, bên trên đề Hán tự 如在 (Như tại) chữ màu đen trên nền tường màu đỏ; Hai bên có cặp câu đối: 靈扶三世界 (Linh phù tam thế giới), 陰榮萬精兵 (Âm vinh vạn tinh binh). Hai gian còn lại thờ 左陰魂 (Tả âm hồn), 右陰魂 (Hữu âm hồn). Quần bàn hai bên có kích thước 97cm x 52cm x 73cm, không trang trí hoa văn.

Miếu Ngũ Hành: Thờ Ngũ Hành tiên nương và phối thờ bà Chúa Ngọc cùng các bà chúa Sinh thai.

Bình phong hình cuốn thư cách điệu (kích thước: 129cm x 26cm x 144cm), trên hai trụ hai bên trang trí hình búp sen (2 lớn ở trong, 2 nhỏ ở bên ngoài), mặt trước và sau bình phong không trang trí, chính giữa bình phong phía bên trong xây bệ để bát hương.

Từ bình phong cách khoảng sân rộng 806cm là di tích. Kích thước tiền đình là 426cm x 292cm, hậu tẩm là 142cm x 135cm. Cửa giữa mặt tiền rộng 122cm, cửa hai bên rộng 102cm, cao 192cm. Kích thước cửa hông là 63cm x 174cm, cửa hậu tẩm là 122cm x 178cm.

Từ nền đến đỉnh mái cao 330cm. Từ nền đến đỉnh mái hậu tẩm 290cm. Toàn bộ mái ngói miếu lợp ngói âm dương, bờ nóc trang trí lưỡng long triều dương. Bờ chảy trang trí đao lá, tất cả đều được đắp bằng xi măng. Tường xây gạch, hệ khung chịu lực bằng gỗ, nền lát gạch (4cm x 9cm x 19cm).

Mặt tiền di tích đề Hán tự: 六位廟 (lục vị miếu). Trước 4 trụ hiên, 2 đuôi bờ chảy và chính giữa bờ nóc có gắn đĩa sứ. Đà cửa mặt tiền bằng thanh sắt.

Không gian thờ tự bên trong: Gian trước, hai bên tả hữu thờ 光前 (Quang tiền), 裕後 (Dụ hậu), với kích thước quần bàn: 76cm x 46cm. Tiếp giáp giữa gian chính và hậu tẩm có bức hoành (chữ đã mờ), bệ đỡ làm bằng sắt. Bên trong hậu tẩm là gian thờ chính, kích thước bệ thờ: 90cm x 47cm x 95cm. Chính giữa khám thờ và ngai khám vẽ trang trí đề tài “long vân”. Xung quanh khám thờ đề Hán tự: Ở giữa là 求應 - 如在 - 通遂 (Cầu ứng - Như tại - Thông toại); Bên trái là 英靈千古秀 (Anh linh thiên cổ tú); 顯赫萬年春 (Hiển hách vạn niên xuân). Hai bên hậu tẩm là bàn thờ 左班 (tả ban), 右班 (hữu ban), với kích thước bệ thờ: 60cm x 26cm x 79cm. Hiện trong di tích còn một đầu tượng Thần bằng gỗ, cùng với một số đồ thờ tự.

Miếu Thái Giám: Thờ Thành Hoàng bốn xứ, Thái Giám Bạch Mã tôn thần...

Bình phong cách điệu kiểu cuốn thư (kích thước: 132 x 33 x 122cm), chính giữa mặt trong xây bệ thờ nhỏ.

Cách khoảng sân 826cm là di tích xây theo kiểu 2 nếp giạt cấp với chiều rộng là 219cm, chiều sâu là 320cm. Từ nền đến đỉnh mái trước là 350cm, từ nền đến đỉnh mái giạt cấp là 290cm. Cửa chính có kích thước: 169cm x 198cm, cửa hông: 47cm x 175cm.

Hệ mái lợp ngói âm dương, bờ nóc trang trí đề tài “*lưỡng long triêu dương*”, bờ chày trang trí đao lá, đầu bờ chày gắn đĩa sứ. Đà cửa đi đổ bê tông, hệ khung chịu lực bằng gỗ. Nền lát gạch, tường xây gạch.

Chính giữa miếu có khám thờ đề chữ: 太監 - 城隍 - 當境(*Thái Giám - Thành Hoàng - Đương Cảnh*), ngai khám trang trí hình rồng, trên gần trán khám có viết Hán tự nhưng đã bị mờ. Quần bàn trang trí hình chim hạc với kích thước: 88cm x 50cm x 85cm, trên cùng ghi năm xây dựng lại 1970. Hai bên thờ 左班 (*tả ban*), 右班(*hữu ban*), bệ thờ có kích thước 49cm x 30cm x 68cm.

Hàng năm, vào ngày 18 tháng Giêng và 14/8 âm lịch, nhân dân trong ấp tổ chức lễ cúng Âm Linh, Ngũ Hành, Thành Hoàng... nhằm cầu mong sự bình an, no đủ cho người dân trong xóm.

Đây là khu di tích không những có giá trị về văn hoá tín ngưỡng mà còn mang nhiều giá trị lịch sử, đặc biệt là lịch sử đấu tranh cách mạng của nhân dân xóm ấp Bàu Súng nói riêng, xã Cẩm Hà nói chung. Khu di tích đã được đưa vào danh mục bảo vệ của Thành phố. Tuy nhiên, qua thời gian, khu di tích đã xuống cấp nghiêm trọng. Để thoả mãn nhu cầu về địa điểm sinh hoạt tín ngưỡng của người dân địa phương, thiết nghĩ các cơ quan chức năng cần sớm tu bổ khu di tích này ●

Truyện tích về Hàng cô Tầm ở Cù Lao Chàm

Nguyễn Đức Minh

Cô Tầm, nhà nghèo chỉ có hai cha con mà cha lại bệnh, túng thế, cô phải lên rừng kiếm củi về bán cho bạn ghe buôn. Rồi đến một ngày chỉ thấy cô đi mà không thấy cô về. Cả làng đổ xô đi tìm, kẻ đoán cô bị trăn nuốt, kẻ đoán cô bị bắt cóc xuống ghe đi mất. Riết rồi cũng chẳng ai đi tìm nữa bởi nghĩ vậy là hết hy vọng. Người cha cô biết tin đau đớn nhìn ăn rồi qua đời. Làng mạc bà con thân tộc làm lễ thành phục cho ông xong, tối đến chỉ cử vài người trông nom. Đến canh ba, bỗng thấy một thân hình mặc đồ trắng toát, dáng đi thân nhẹ như bông lướt trên mặt đất từ ngõ đi vào phủ phục lên quan tài người chết mà khóc sụt sùi nước mắt không thành tiếng. Hết canh ba tự nhiên biến mất. Ai cũng lạnh xương sống không dám hé răng chỉ thì thào truyền miệng nhau về sự lạ. Đêm thứ hai cũng vậy nhưng cùng đi có thêm một người mặc toàn đồ đen sắc mùi rêu mốc khó chịu. Ông ta đứng phía trong ngõ không vào nhà, cũng chẳng nói một lời, đứng im không cựa cựa. Đêm thứ ba có thêm hai người tháp tùng, ngoài người hôm trước còn người nữa mặc đồ rêu có mùi tanh kinh khủng. Họ chia nhau mỗi người đứng một bên ngõ. Bởi vậy những người canh quan tài không ai dám hó hé sợ muốn đứng tim. Cũng khoảng hết canh ba thì tất cả đều biến mất. Mọi người đoán non đoán già rằng đây là Cô Tầm về chịu tang cha.

Việc mai táng ông già diễn ra bình thường không có gì đáng nói. Nhưng mọi người thường thấy rõ trong đêm trắng một bóng trắng ôm mộ mà khóc. Tiếng khóc như lời ai oán kể lể gì đấy không nghe rõ nhưng ai cũng hiểu đấy là lời tâm sự than thở triền miên không dứt.

Đến một ngày nọ có người đi củi hót hải chạy về báo tin trên lưng Núi Cấm (*nay đoán ở phía Bắc Chùa Hải Tạng*) thấy người chết nằm trong hang. Lực lượng tuần đinh trong làng được cử lên coi để mang xác về. Qua nhận dạng họ biết đấy là xác Cô Tầm xấu số, nhưng xác đang thối rữa nên đành đào đất lấp thành mộ. Mọi người gọi đấy là hang Cô Tầm. Người trong làng nhắc đến Cô Tầm đều xót thương một người con gái hiếu thảo mà không được vẹn toàn phúc phận.

Hàng năm, vào mùa Nam, Lao thường có giặc từ biển vào cướp phá. Dân làng sợ chạy lên núi trú vào hang Cô Tầm đều được an toàn. Người già trẻ nhỏ đói khát thường được Cô cho ăn. Không biết bao nhiêu lần như thế, hang Cô Tầm thành địa chỉ lánh nạn an toàn nhất trong vùng. Dẫu trẻ con đang khóc nhưng giặc đi phía dưới vẫn không nghe. Thoát nạn họ trở về nhà, thăm ơn Cô nên góp tiền xây lăng trong hang để thờ. Mọi người trân trọng gọi là hang hay lăng Cô Tầm. Nhiều người bệnh hoạn chữa hoài không khỏi đều lên lăng Cô van vái vài lần thấy hết.

Đến khi

Tây chiếm đất Hội An, có người dẫn một đám Tây trong Phở ra lên hang đào cướp đi 3 bức tượng cao độ gang tay, một trắng, một đen và một màu đồng han gỉ. Nghe nói cuộc đào ở đây cũng có ít nhất 3 mạng lính chết oan do tự bỏ cuộc vào đầu nhau. Vì hang bị đào, về sau, chẳng bao lâu có bão, nước chảy làm sập cả tảng núi lớn, vùi luôn cả hang và Lăng Cô Tầm, nay không còn dấu vết. Cũng có người nói thấy chiêm bao Cô Tầm được về làm đệ tử Bà Mụ ở Lăng Bà Mụ từ lần núi lở ấy.

Tuy nhiên, một thời gian sau có người trong phố ra nói, mấy người Tây đem tượng về đến Cửa bị lật ghe, cả đám đều chết hết. Tòa Sứ vớt xác về làm đám tang to lắm. Trong đám lính khiêng linh cữu có người bị nhập nháy tung tung miệng la ói ói rằng mua đồ về cúng Cô Tầm kéo chết cả đám. Người nhà những người lính sợ lắm hùn tiền mua đồ, mời thầy, lập đàn cầu siêu cho người chết. Mãi mới yên. Tương truyền rằng chính vì thế, nhiều người từ Làng Câu đến Lao đều biết chuyện. Ở thôn Bãi Ông hiện nay, nhiều người lớn tuổi khi gặp con cháu đau ốm thường mang đồ cúng đến Lăng Bà Mụ van vái cả Bà Mụ và Cô Tầm đều thấy hiệu nghiệm.

Ở Cửa bây giờ cũng vậy, mỗi khi ghe ra vào bị mắc cạn hay sợ sóng lớn bất thường nếu biết mà cầu khẩn Cô Tầm đều thấy bình an, còn ai không biết thì thôi, Cô cũng không quở trách●



Nhà Đức An

Nv. Bảo tàng

Được xây dựng vào đầu thế kỷ XIX, nhà Đức An đã qua nhiều lần được sửa chữa nhỏ, lần gần đây nhất được tu bổ lớn thực hiện trong 3 năm (2007 - 2009). Những người đang



sống ở đây hiện thuộc thể hệ thứ năm.

Nhà có hướng chính quay về hướng Bắc. Được kết cấu kiểu hình ống, gồm 2 tòa nhà liên thông với nhau bởi sân trời và nhà cầu nối. Mái lợp ngói âm dương. Nhà có chiều dài 39m, chiều ngang 7m. Tòa phía trước gồm hai nếp 78m². Tường bao được xây bằng gạch, vữa vôi. Hệ khung chịu lực bằng gỗ, cột tròn, vì kèo và trính được chạy chi và chạm trổ bằng những đường nét mềm mại, tinh tế. Vì kèo nếp trước là kiểu vì kẻ suốt, nếp sau làm theo kiểu trính chồng trụ đội (*vì thảo bạc*). Nền lát gạch đỏ tư vuông lớn. Mặt tiền có 3 cửa, ra vào nhà bằng lối cửa giữa, hai bên là cửa ván xáng. Phía trên đà thượng cửa cửa ra vào đặt khám thờ Quan Công. Bên phải là bàn thờ tổ tiên ông bà. Gian bên trái có vách ngăn giữa nếp nhà trước và nếp nhà sau bằng ván gỗ. Đà dưới cửa vách ván được chạm trổ, tạo tác theo kiểu chân quỳ. Không gian nội thất trang trí bằng

những hoành phi liên đối với những nội dung chúc phúc, giáo huấn con cháu. Đặc biệt có câu đối do cụ Trần Quý Cáp cho chữ với ngụ ý nhấn nhủ sâu

xa về truyền thống văn hóa luôn được tô bồi, dâng hiến làm trụ cột cho đất nước:

*“Vân trình ngũ sắc văn minh thịnh
Vạn tuế tam xuân khí tượng tân”*

Tạm dịch:

Đám mây ngũ sắc xuất hiện thì nền văn minh thịnh

Ngàn năm ba mùa xuân (1985 - 1987) hồ khí Nghĩa hội vẫn còn hiện diện đến hôm nay.

Từ giữa thế kỷ XIX, ngôi nhà Đức An là nơi bán sách, chủ yếu là sách tiếng Hoa của tác giả Khang Hữu Vi, Lương Khải Siêu,... Trong thời gian này, các nhà yêu nước kháng Pháp như Huỳnh Thúc Kháng, Trần Quý Cáp... thường lui tới để đặt mua những cuốn sách có nội dung tư tưởng tiến bộ. Vào những năm đầu của thế kỷ XX, các phong trào yêu nước và kháng Pháp đã diễn ra rộng khắp tỉnh Quảng Nam và cả nước, nhà Đức An tiếp tục trở thành nơi phổ biến sách báo văn thơ tiến bộ

nhằm truyền bá chủ nghĩa yêu nước đến với các tầng lớp nhân dân, trí thức trong xã hội.

Sau sự kiện chống thuế năm 1908, nhà Đức An chuyển sang bán thuốc Bắc hòa vào việc buôn bán tấp nập cùng nhiều hiệu thuốc Bắc ở Hội An song vẫn là điểm hẹn gặp gỡ của các chí sĩ yêu nước trong khu vực. Vào những năm 1925 - 1926, khi các phong trào yêu nước và kháng Pháp đã chuyển hướng tiến bộ hơn, nhà Đức An trở thành nơi gặp gỡ của những thanh niên và trí thức yêu nước. Những tác phẩm về dân chủ tư sản thế giới, các tác phẩm của Phan Châu Trinh về phong trào Duy Tân và các sách báo tiến bộ khác như: Báo “*Chuông Rê*”; “*Đông Pháp thời báo*”, “*Tân thế kỷ*”, “*Nhân loại*” và đặc biệt là báo “*Việt Nam hồn*” xuất bản tại Pháp cũng được cất giữ và lưu hành tại đây.

Đầu năm 1927, khi chủ nghĩa Mác - Lê nin được truyền bá rộng rãi vào Việt Nam, các tổ chức Cộng sản đã ra đời hoạt động rộng khắp ở ba kỳ. Trong bối cảnh này, tháng 10/1927, tại chính căn nhà này, đồng chí Năm Thêm chủ trì cuộc họp thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên Hội An. Kể từ đây, phong trào cách mạng ở Hội An bước vào quỹ đạo do ảnh hưởng của chủ nghĩa Mác - Lê Nin và tư tưởng cứu nước của Nguyễn Ái Quốc soi đường.

Đầu năm 1930, nhà Đức An là nơi bàn bạc việc tuyên truyền, rải truyền đơn, bàn thảo thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam tại Quảng Nam. Từ ngày 28/3/1930, Tỉnh ủy Đảng Cộng sản Việt Nam Quảng Nam được thành lập ở Hội An, nhà Đức An tiếp tục trở

thành nơi liên lạc và tổ chức hội họp của Đảng. Trong những năm 1931-1934, Thực dân Pháp và tay sai ráo riết đàn áp, khủng bố các phong trào cách mạng ở khắp ba kỳ, trong đó có Hội An. Hoạt động của Đảng ở Hội An gặp rất nhiều khó khăn nhưng Chi bộ Đảng tại nhà Đức An với sự thông minh khéo léo vẫn nhiều lần qua mắt được kẻ thù. Năm 1934, do sự chỉ dẫn của mật thám, lính Pháp đã đến lục soát ngôi nhà này và tìm thấy một vài tài liệu tiếng nước ngoài. Vì không bắt được chủ nhà, tức đồng chí Phan Thêm, nên chúng kết án vắng mặt đồng chí Thêm 15 năm tù giam về tội làm Cộng sản. Từ đó nhà Đức An tạm đình chỉ làm nơi liên lạc của Đảng. Tuy nhiên, ngôi nhà Đức An vẫn được ông Phan Nam (*anh trai của đồng chí Phan Thêm*) quản lý, tiếp tục sinh sống. Nhà Đức An là di tích ghi dấu quá trình hoạt động của tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Hội An cũng như tỉnh Quảng Nam. Nơi đây sản sinh nhân tài, ngược lại chính đồng chí Cao Hồng Lãnh tựa vào truyền thống của gia đình để đến với cách mạng ngay trong buổi đầu còn trúng nước, góp phần làm rạng danh nhà Đức An và quê hương Hội An.

Nhà Đức An trong vai trò là chiếc nôi sản sinh ý chí cách mạng cùng hiện vật và hình ảnh về cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí Cao Hồng Lãnh từng gắn liền với những yếu nhân lịch sử đã hoặc chưa có điều kiện vinh danh được trưng bày tại đây, không những bổ sung nhiều vấn đề sinh động cho lịch sử cách mạng địa phương mà còn góp phần minh chứng thêm những sự kiện quan trọng cho cả lịch sử Cách mạng Việt Nam ●

Một số văn kiện quan tâm khi thực hiện phông an về tham quan tôi chọn các di tích trong Khu phố cổ Hội An

Quảng Văn Quý

Tổ chức hướng dẫn tham quan các di sản văn hóa là một bộ phận trong công tác phát huy giá trị di sản văn hóa và là một trong những khâu quan trọng của công tác bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa nói chung. Các di sản dù có được bảo tồn tốt đến đâu chẳng nữa mà không chuyển tải, giới thiệu đến được với công chúng những thông tin về giá trị vốn có của nó thông qua công tác phát huy mà trực tiếp là công tác tổ chức hướng dẫn tham quan thì cũng đồng nghĩa với việc giá trị của các di sản ấy sẽ mất đi một cách vô hình. Hay nói một cách khác, công tác phát huy di sản trong đó có hoạt động tổ chức, hướng dẫn tham quan là một trong những khâu công tác vô cùng quan trọng, là cầu nối trực tiếp giúp công chúng có thể tiếp cận, nhận biết được giá trị của di sản. Nhận thức được tầm quan trọng của công tác này, trong nhiều năm qua, việc tổ chức hướng dẫn tham quan tại các điểm di tích, bảo tàng trong Khu phố cổ Hội An luôn được chú trọng đầu tư trên nhiều phương diện. Hội An đã có riêng một Văn

phòng Hướng dẫn tham quan thuộc Trung tâm VH TT Thành phố để thực hiện khâu công tác quan trọng này. Chính vì vậy, hoạt động tổ chức hướng dẫn tham quan ở Di sản Văn hóa Thế giới Hội An nói chung đã ngày một ổn định hơn, đáp ứng được những yêu cầu ngày càng đa dạng của nhiều đối tượng du khách tham quan trong nước và quốc tế đến với Hội An và mục tiêu nâng cao chất lượng nhằm đáp ứng, thỏa mãn nhu cầu, yêu cầu ngày càng cao hơn của du khách là một cái đích quan trọng mà công tác tổ chức hướng dẫn tham quan ở Hội An hiện nay đang hướng đến.

Với mục đích tạo nên sự công bằng cho các đơn vị quản lý và chủ sở hữu các điểm tham quan, di tích, đồng thời hướng đến mục tiêu là tạo điều kiện cho du khách tham quan có quyền lựa chọn những điểm tham quan, di tích theo sở thích của mình, ngày 30 tháng 3 năm 2010, Trung tâm Văn hóa - Thể thao đã có Công văn số 52/TT VH-TT về việc thực hiện vé tự chọn điểm tham quan Đô thị cổ Hội An, theo đó kể từ ngày 01/4/2010, Văn phòng Hướng dẫn tham quan thuộc Trung tâm Văn hóa Thể thao Hội An sẽ phát hành loại vé tham quan tự do này.

Như vậy hiện nay, ở Khu phố cổ Hội An có 18 điểm tham quan bao gồm 4 bảo tàng: Lịch sử Văn hóa, Gốm sứ Mậu dịch, Văn hóa Sa Huỳnh, Văn hóa Dân gian, 5 nhà cổ: Tấn Ký, Đức An, Phùng Hưng, Nhà thờ tộc Trần, 3 hội quán: Triều Châu, Phước Kiến, Quảng Đông, 4 đình miếu: Chùa Cầu, Đình Cẩm Phô, Tụy Tiên đường Minh Hương, và Quan Công miếu cùng 2 điểm tham quan khác là xưởng sản xuất thủ công mỹ nghệ và biểu diễn nghệ

thuật cổ truyền, xưởng thủ nghệ thuật XQ Hội An.

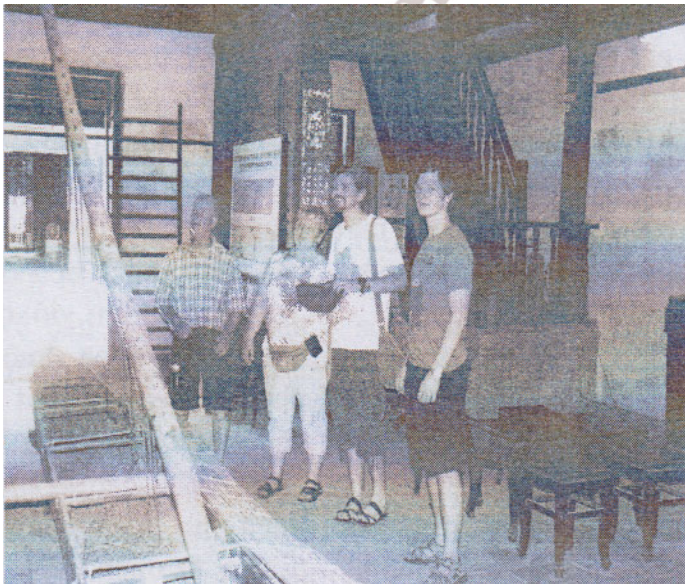
Đến nay, đã trải qua gần 3 tuần triển khai thực hiện theo tinh thần công văn này, tuy chưa có số liệu cụ thể và thật sự vẫn còn quá sớm để có thể đánh giá một cách khách quan về sự thành công hay thất bại của việc phát hành và thực hiện vé tự chọn này song, nếu xem xét kỹ thì phương án này vẫn đặt ra cho chúng ta nhiều vấn đề cần phải thực sự lưu tâm, nghiên cứu để kịp thời có những điều chỉnh cho phù hợp với thực tế. Bởi lẽ nếu một khi việc triển khai thực hiện phương án vé tham quan tự do ở Hội An không thành công thì ít nhiều nó sẽ ảnh hưởng lớn đến chất lượng tham quan ở Hội An và nhất là ảnh hưởng không tốt uy tín, thương

hiệu - Di sản Văn hóa Thế giới Đô thị cổ Hội An. Theo ý kiến chủ quan của tôi thì việc triển khai phương án “vé tham quan tự chọn” như hiện nay sẽ gặp nhiều vấn đề bất cập và nếu không có những phương

án kiểm soát tốt rất có thể sẽ dẫn đến những nguy cơ xấu làm tổn hại đến hình ảnh của Di Sản Văn hóa Thế giới - Hội An.

Trước hết, chúng ta thừa nhận rằng mục tiêu của phương án tự chọn là hoàn toàn đúng bởi nó hướng đến sự tự do cho du khách (*bởi khách tham quan có thể tự do lựa chọn những điểm tham*

quan mà mình yêu thích) đồng thời nó cũng tạo ra một môi trường cạnh tranh công bằng cho các điểm di tích, các điểm tham. Bởi lẽ, nếu muốn thu hút được du khách đến với mình, các điểm di tích, các điểm tham sẽ phải tự đầu tư nâng cao chất lượng, hình thức và tự quảng bá hình ảnh của chính mình. Và như vậy trên bình diện chung của công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa Hội An thì những việc làm này sẽ có tác động hết sức tích cực, là góp phần chung nâng cao hơn nữa uy tín, vị thế và sức hút của Di sản Hội An đối với du khách trong nước và quốc tế. Tuy nhiên, trên lý thuyết là vậy còn đi vào cụ thể quá trình thực hiện thì phương án vé tự chọn vẫn còn nhiều yếu tố tác động, chi phối nên sẽ tạo ra sự cạnh



tranh không lành mạnh giữa các điểm tham quan và nguy hiểm hơn là quyền tự do lựa chọn các điểm tham quan của du khách sẽ không được đảm bảo như mục tiêu ban đầu mà

phương án vé tự chọn đề ra.

Chúng ta biết rằng với phương án vé tự chọn như hiện nay thì các chủ sở hữu, quản lý điểm tham quan sẽ được cắt 1 ô vé bất kỳ trên 4 hoặc 5 ô vé tự chọn (*tùy loại vé*) khi du khách vào tham quan di tích mình và họ sẽ hưởng một tỉ lệ phần trăm về kinh phí theo qui định cho những ô vé mình cắt được.

Theo đó, điểm tham quan nào khách vào đông thì sẽ cắt được nhiều ô vé và như vậy sẽ hưởng được lợi nhuận cao. Vì thế, mọi điểm tham quan đều phải biết cạnh tranh tự nâng cao chất lượng, thương hiệu của mình để thu hút khách tham quan nhằm cắt được nhiều ô vé tự chọn và như vậy thì xem như đã có cạnh tranh công bằng. Tuy nhiên, điều đó chỉ đúng khi không có sự can thiệp của các công ty tổ chức tham quan du lịch mà trực tiếp là lực lượng hướng dẫn viên - những người trực tiếp dẫn dắt du khách đến với các điểm di tích, điểm tham quan.

Trên thực tế, lượng khách du lịch nói chung cả trong nước và quốc tế đi đơn lẻ (*những du khách có thể tự quyết định lộ trình tham quan của mình*) đến Hội An rất ít, trong khi đó số lượng du khách đến với Hội An đi theo đoàn có sự tổ chức chặt chẽ thông qua các công ty du lịch lại rất đông và phổ biến, vậy nên việc các đối tượng du khách muốn đi đến điểm tham quan nào trong Khu phố cổ đều do các công ty du lịch mà trực tiếp là lực lượng hướng dẫn viên quyết định và “*định hướng*”.

Từ phân tích trên cho phép chúng ta hiểu rằng lực lượng hướng dẫn viên sẽ là người có quyền tối cao quyết định du khách có thể đến tham quan điểm nào và hệ quả của nó là điểm tham quan nào muốn có du khách đến đông thì phải liên hệ, nhờ vả các công ty du lịch, qua các hướng dẫn viên theo một “*cơ chế riêng*”, thỏa thuận riêng. Điểm tham quan nào lôi kéo, tranh thủ được sự “*ban phát*” nhiều hơn của các hướng dẫn viên thì sẽ có được nhiều khách đến với di tích của mình hơn, điều này cũng đồng nghĩa với số vé tự chọn mà họ cắt được sẽ tăng lên và kết quả tất

yếu là lợi nhuận của họ sẽ tăng cao do được hưởng mức độ chênh lệch từ số vé mà mình cắt được. Chính mấu chốt này sẽ tạo ra sự mất công bằng trong việc cạnh tranh, thu hút khách giữa các điểm tham quan ở Khu phố cổ Hội An. Với “*cơ chế thỏa thuận*” giữa hướng dẫn viên với chủ sở hữu các điểm tham theo kiểu nêu trên thì các điểm tham quan có sở hữu tư nhân sẽ chiếm ưu thế hơn so với các điểm tham quan thuộc tập thể và nhà nước. Bởi các di tích, điểm tham quan tư nhân có bộ máy quản lý gọn, qui mô di tích nhỏ nên mức đầu tư hay nói chung là công sức họ bỏ ra không nhiều, tuy nhiên họ có những ưu điểm hết sức thuận lợi là nhỏ, gọn nên sẽ rất linh hoạt trong việc bắt tay, liên kết được với hướng dẫn viên bằng các “*chính sách hoa hồng cao*”. Họ sẵn sàng cho hướng dẫn viên hưởng hoa hồng từ cao 60 đến 70 % giá trị thu được từ ô vé tự chọn cắt được, thậm chí cao hơn thế nhằm để nhờ hướng dẫn viên đưa khách về điểm tham quan của mình cho dù giá trị của di tích này chưa hẳn bằng các di tích khác.

Trong khi đó các điểm di tích, điểm tham quan thuộc sở hữu tập thể, nhà nước dù có chất lượng cao, giá trị đặc biệt, vị trí thuận lợi và mức đầu tư dù lớn đến đâu chẳng nữa thì cũng sẽ thích ứng chậm và khó đuổi kịp với các di tích tư nhân. Như thế tất yếu lượng khách đến với các di tích, điểm tham quan sở hữu tập thể và nhà nước sẽ ít cũng là điều dễ hiểu.

Từ những phân tích trên chúng ta có thể thấy rằng với phương án vé tham quan tự chọn ở Hội An hiện nay sẽ không tạo được sự công bằng đối với các chủ sở hữu các điểm tham quan bởi sự cạnh tranh không lành mạnh nêu

trên. Đồng thời việc đi đứng của du khách đều do hướng dẫn viên quyết định và như vậy thì xem như quyền tự do lựa chọn các điểm tham quan của du khách cũng đã bị tước đoạt.

Vấn đề nguy hại thứ hai có thể xảy ra qua việc triển khai phương án vé tự chọn mà chúng ta cần phải quan tâm đó là: *“khách tăng nhưng vé bán ra ít”*.

Phải thừa nhận rằng, số lượng khách tham quan đến với Di sản Văn hóa Hội An ngày một tăng như những năm qua điều đó cũng đồng nghĩa với tổng thu nhập từ nguồn vé tham quan của Hội An đã ngày một tăng lên đáng kể là do đã có sự đóng góp một phần vô cùng quan trọng của các công ty du lịch, tổ chức tham quan và lực lượng hướng dẫn viên. Tuy nhiên, theo cơ chế vé tự chọn như hiện nay thì rất có nguy cơ các công ty du lịch, tổ chức tham quan mà trực tiếp là lực lượng hướng dẫn viên bên ngoài sẽ chi phối hoạt động hướng dẫn tham quan trong khu di sản Hội An theo lợi ích riêng của họ.

Thông thường thì chúng ta hiểu rằng nếu du khách đến Hội An càng đông thì lượng vé bán ra sẽ tăng lên, tuy nhiên trên lý thuyết là như thế còn thực tế khi chúng ta thực hiện vé mở thì hoàn toàn không phải như vậy. Chúng ta biết rằng hiện nay khi mua một vé tự chọn thì du khách có quyền đi đến được 4 hoặc 5 trên 18 điểm tham quan như đã kể trên. Thế nhưng đối với đối tượng khách du lịch đi theo đoàn do các công ty du lịch tổ chức tham quan thì mọi chuyện lại chuyển theo một hướng khác.

Vì lợi nhuận, vì tiết kiệm thời gian tổ chức chuyến đi, tiết kiệm vé (*tiết kiệm tiền mua vé*), các hướng dẫn viên của các công ty du lịch rất có thể

chỉ đưa du khách đi tham quan 2 đến 3 điểm trên 18 điểm được chọn (*thực tế này đã xảy ra kể cả đối với phương án vé cũ*). Còn với phương án vé mới như hiện nay thì các hướng dẫn viên rất có thể cố tình chỉ đưa mỗi khách theo đoàn đến tham quan Hội An từ 2 đến 3 điểm tham quan trong lộ trình. Và như vậy họ chỉ cần tốn 2 đến 3 ô vé cho mỗi du khách mà thôi. Số ô vé còn lại trong vé hoàn chỉnh các hướng dẫn viên có thể dùng để dẫn các đoàn khách khác đến tham quan Hội An trong ngày (*vì vé tự do này có giá trị sử dụng trong 24 tiếng đồng hồ*). Nếu như thế các công ty du lịch chỉ cần mua 2 vé là có thể dẫn được 3 lượt khách đến tham quan. Và một nghịch lý khác nữa là nếu các ô vé còn lại cho dù còn hay hết thời gian sử dụng đi chăng nữa thì họ cũng có thể cắt đi và chuyển cho các chủ sở hữu các điểm tham quan khác để thanh toán với nhà nước. Như thế nếu du khách đến càng đông thì số lợi nhuận bất chính họ thu lại là càng lớn, trong khi thu nhập từ vé tham quan của chúng ta lại không đủ, không tương xứng so với số lượng du khách đến với Hội An do hiện tượng đi nửa vé hoặc quay vòng vé. Có thể nhiều doanh nghiệp làm ăn chân chính sẽ không làm vậy nhưng những hướng dẫn viên của họ thì khó ai có thể kiểm soát được vì lợi ích của hướng dẫn viên sẽ hưởng được là rất lớn từ việc làm này mà trong khi đó chúng ta không có cơ chế, chính sách kiểm soát, ràng buộc.

Theo chúng tôi nếu trong một thời gian dài nữa khi chúng ta vẫn thực hiện cơ chế vé mở này mà không có các biện pháp kiểm soát khác đi kèm thì số lượng vé tham quan tự chọn phát hành ra của chúng ta sẽ ít hơn so với lượng

khách thực tế đến tham quan các điểm di tích, bảo tàng ở Hội An. Điều đó cũng đồng nghĩa với tổng thu nhập từ nguồn vé tham quan của Hội An sẽ ít trong khi lượng khách tham quan đến với di sản của chúng ta vẫn ngày một tăng.

Những mất mát lớn hơn

Từ những phân tích trên chúng ta nhận thấy với việc thực hiện ô vé tự chọn như hiện nay thì Hội An sẽ bị tổn thất về nguồn thu từ ô vé tham quan mà trước hết thể hiện ở chỗ với phương án vé mở này số kinh phí thanh toán cho các di tích tư nhân, tập thể chắc chắn sẽ cao hơn so với trước đây. Ngoài ra, điều mà chúng tôi muốn đề cập ở đây nữa là nếu chúng ta thực hiện cơ chế vé tự chọn này mà không có những phương án giám sát, kiểm soát chặt thì cái mất của Di sản Văn hóa Hội An còn rất lớn.

Bởi với một cơ chế vé tự chọn có nhiều kẻ hở như vậy thì có thể thấy rằng các công ty du lịch và lực lượng hướng dẫn viên từ bên ngoài gần như đã thao túng và làm chủ hoàn toàn hoạt động tổ chức hướng dẫn tham quan của Di sản Văn hóa Hội An. Và như vậy có thể dẫn đến nhiều nguy hại cho di sản của chúng ta bởi một khi vì chạy theo lợi nhuận của doanh nghiệp hay lợi ích cá nhân mà các công ty du lịch, tổ chức tham quan và đặc biệt là lực lượng hướng dẫn viên sẽ chỉ đưa du khách đến điểm tham quan mà họ được hưởng lợi hoặc đi ít điểm tham quan hơn so với ô vé tự chọn mà quên đi việc giới thiệu, chuyển tải đến du khách những thông tin đầy đủ về giá trị di sản văn hóa Hội An thông qua nhiều loại hình di tích và điểm tham quan mà du khách cần phải được đến.

Chính vì vậy, nhìn trên phương diện quản lý chung về Di sản Văn hóa Hội An có thể thấy rằng chất lượng tham quan ở Di sản Văn hóa Hội An sẽ bị giảm sút do việc cắt xén bớt điểm tham quan của du khách bởi bàn tay tác động vô hình của các công ty du lịch và những lực lượng hướng dẫn viên này. Và hệ lụy tất yếu của những việc làm ấy sẽ đánh mất đi uy tín của thương hiệu Di sản Văn hóa Hội An. Như vậy hình ảnh Di sản Văn hóa Thế giới Hội An sẽ dần mờ nhạt trong lòng du khách muôn phương, điều mà những người làm công tác bảo tồn và phát huy di sản như chúng ta sẽ không hề mong muốn.

Trên đây chỉ là những phân tích, suy luận mang tính chủ quan của người viết về những nguy cơ có thể sẽ xảy ra khi chúng ta thực hiện phương án vé tham quan tự chọn ở Hội An hiện nay. Mặc dù chưa có các số liệu chính xác để đánh giá một cách sát đúng nhưng qua tìm hiểu thực tế thì những nguy cơ nêu trên vẫn đã và đang diễn ra âm thầm trong hoạt động tổ chức hướng dẫn tham quan ở Khu phố cổ hiện nay nếu chúng ta không có sự thay đổi trong công tác quản lý, tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, giá sát thì uy tín và thương hiệu của Di sản Văn hóa Hội An sẽ bị ảnh hưởng xấu. Người viết rất mong nhận được sự quan tâm trao đổi của đồng nghiệp trong cơ quan về vấn đề trên để cùng bàn thảo tìm ra những phương án hay, những cách làm hiệu quả nhằm tham mưu cho lãnh đạo đơn vị và Thành phố để có những điều chỉnh thích hợp nhằm góp phần làm cho công tác tổ chức tham quan nói riêng và công tác quản lý bảo tồn và phát huy Di sản Văn hóa Thế giới Hội An nói chung sẽ ngày một tốt hơn ●

TIN TỨC - SỰ KIỆN

Hội nghị triển khai kế hoạch công tác văn hóa, thể thao và du lịch năm 2010

Quốc Hưng

Được sự đồng ý của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Văn hóa Thể thao & Du lịch tổ chức Hội nghị triển khai kế hoạch công tác Văn hóa Thể thao & Du lịch năm 2010 tại khách sạn DANANG RIVERSIDE (số 30A - Trần Hưng Đạo - Quận Sơn Trà - TP Đà Nẵng) trong 2 ngày 28 và 29/12/2009.

Tham dự Hội nghị lần này, ở TW có các đồng chí Nguyễn Thiện Nhân - Phó Thủ tướng Chính phủ, đ/c Hoàng Tuấn Anh - Bộ Trưởng bộ VH TT & DL cùng các đ/c Thứ trưởng Nguyễn Danh Thái, Lê Tiến Thọ, Trần Chiến Thắng và Huỳnh Vĩnh Ái. Ngoài ra, còn có lãnh đạo Thành phố Đà Nẵng và hơn 1.000 đại biểu của các tỉnh thành trong cả nước.

Nội dung của Hội nghị chủ yếu xoay quanh các vấn đề:

- Tổng kết đánh giá các hoạt động quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, TDTT và Du lịch năm 2009, triển khai kế hoạch năm 2010.

- Sơ kết chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa.

- Đánh giá chương trình đầu tư, phát triển hạ tầng du lịch, chương trình hành động quốc gia về du lịch và chương trình xúc tiến du lịch.

- Tổng kết 10 năm phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Và cuối cùng là công tác thi đua, khen thưởng ●

Lễ hội hóa trang đường phố trong chương trình đón Tết



Dương lịch tại Hội An

Lê Xuân

Lễ hội hoá trang đường phố trong đêm 31/12/2009 là một trong những hoạt động đón Tết Dương lịch chào năm mới 2010 diễn ra rộng khắp trong khu phố cổ Hội An. Lễ hội nhằm tái hiện các hoạt động văn hoá của một số dân tộc như: Kinh, ÊĐê, Cơ Tu, H'Mông, Chăm và một số nước trên thế giới có giao thương với Hội An từ trước đến nay: Hà Lan, Anh, Pháp, Nhật Bản, Trung Hoa.

Mỗi đơn vị, cơ quan ban ngành ở Hội An hóa trang một dân tộc và trình diễn ở một số nơi trong khu phố cổ và khu vườn tượng An Hội, sau đó các đoàn hoá trang đã tập trung tại Quảng trường Sông Hoài để tổng diễn. Trong trang phục với màu sắc rực rỡ, cùng những màn trình diễn mang đậm nét

văn hoá dân tộc của các đội hoá trang đã tạo ấn tượng đẹp cho người xem.

Với sự đầu tư kỹ lưỡng về nội dung, âm thanh, ánh sáng kể cả phần trình diễn, tiết mục “*Mừng lúa mới*” của dân tộc Cơ Tu do trường Phổ thông Dân tộc Nội trú tỉnh Quảng Nam thể hiện đã được Ban Giám khảo đánh giá xuất sắc nhất. Tiết mục hoá trang thể hiện nền văn hoá Pháp của Đoàn khối Công nhân Viên chức Thành phố đạt giải nhì và đứng thứ ba là tiết mục văn hoá người Hoa của trường THPT Nguyễn Trãi.

Kết thúc đêm diễn là chương trình khiêu vũ của các đội hoá trang cùng sự tham gia của du khách trong và ngoài nước●

Khảo sát giếng cổ tại Bãi Hương Cù Lao Chàm

Hồng Việt



Từ thông tin được cung cấp bởi cư dân địa phương và được sự cho phép của UBND Thành phố, ngày 04/01/2010, Trung tâm QLBT Di tích Hội An đã tiến hành đào thám sát giếng cổ bị vùi lấp từ rất lâu tại Bãi Hương - Cù Lao Chàm. Giếng cổ được phát hiện ở độ sâu 30cm so với mặt đất hiện

trạng, nằm cách công tường rào bên trái miếu tổ nghề yếm 5m40, cách nhà chính của ông Trần Minh khoảng 1m50. Phần thành giếng xuất lộ có cấu tạo kiểu hình vuông, được xây bằng gạch với kích thước mỗi viên là 27 x 13 x 3,5cm. Mặt trong của thành giếng khá phẳng, cạnh ngoài của thành giếng rộng 1m40, cạnh lòng giếng rộng 0m80, thành giếng dày 0m30. Hiện trạng thành giếng bị hư hại nặng do bị đào phá nhiều lần bởi một số người dân địa phương●

Làm việc với Bảo tàng Kyushu - Nhật Bản

Thu Thủy

Ngày 8/1/2010, các cán bộ của bảo tàng Kyushu đã đến thăm và làm việc với UBND thành phố và Trung tâm QLBT Di tích Hội An nhằm mục đích tặng 100 đầu sách với tựa đề “*Phía bên kia bờ biển*”. Nội dung của tập sách này mô tả đơn giản về lịch sử giao thương giữa Nhật Bản và Hội An thế kỷ XVII nhằm giúp Hội An đẩy mạnh công tác tuyên truyền về di sản trong học đường. Ngoài ra, bảo tàng Kyushu còn mong muốn sẽ tiếp tục hợp tác với Hội An trên các phương diện khác trong tương lai●

Gặp mặt Đại biểu Nhân dân nhân 80 năm ngày thành lập Đảng

Hoàng Vinh

Vào ngày 28/1/2010, Thành ủy, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tổ chức gặp mặt Đại biểu nhân dân



nhân ngày kỷ niệm 80 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Đại diện nhân dân, nhân sĩ trí thức, chức sắc tôn giáo, thanh niên, học sinh đã được nghe đồng chí Lê Văn Giảng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố điểm lại những thành tựu kinh tế xã hội của Hội An đã đạt được dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Hội An. Sau đó, đồng chí Trần Trung Sơn - Thường vụ Thành ủy, Trưởng Ban tuyên giáo đã tổng kết 3 năm thực hiện đợt sinh hoạt chính trị “*học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” ở Hội An. Cuối buổi lễ, cả hội trường đều xúc động, lắng nghe nghệ sĩ ưu tú Văn Tân đóng vai Bác Hồ nói chuyện, dặn dò các đảng viên, tổ chức Đảng phải giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất để xây dựng và phát triển Đảng ta mỗi ngày một vững mạnh●

Hội thi trang trí kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng và mừng năm mới Canh Dần 2010

Lê Xuân

Hưởng ứng Kế hoạch số 33-KH/TU, ngày 28/12/2009 của Thành ủy Hội An về việc tổ chức Hội thi trang trí

kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2010) và mừng năm mới Canh Dần 2010, vừa qua các cơ quan, đơn vị, trường học, đoàn thể trên địa bàn Thành phố đã nhiệt tình tham gia hội thi này.

Hội thi diễn ra từ ngày 31/01/2010 đến ngày 20/02/2010, với sự tham gia của 83 đơn vị, chia thành 5 khối. Kết quả cuộc thi, giải nhất khối xã phường thuộc về phường Cẩm Phô; Khối di tích - cơ sở tôn giáo là đình Sơn Phong; Khối đơn vị sản xuất kinh doanh thuộc về Khu nghỉ mát Palm Garden; Khối cơ quan hành chính sự nghiệp, trường học không có giải nhất. Bên cạnh đó, Ban tổ chức còn trao 07 giải nhì, 10 giải ba và 16 giải khuyến khích cho các đơn vị tham gia tốt Hội thi●

Trồng cây xanh kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng

Việt Hồng



Trong chương trình các hoạt động nhằm chào mừng kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt

Nam (3/2/1930 - 3/2/2010), sáng ngày 30/01/2010, Thành ủy Hội An tổ chức đợt trồng cây xanh tại đường Tôn Đức

Thắng thuộc phường Tân An. Tám mươi cây xanh tượng trưng cho 80 năm ra đời và trưởng thành của Đảng Cộng sản Việt Nam được các Chi bộ, Đảng bộ các địa phương, đơn vị trên địa bàn thành phố trồng dọc hai vĩa hè của con đường nói trên. Đây là hoạt động có ý nghĩa thiết thực, góp phần xây dựng Hội An trở thành thành phố sinh thái, xanh - sạch - đẹp●

Mitting kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng

Hoàng Vinh



Vào ngày 02/02/2010, tại Hội trường Trung tâm Bồi dưỡng chính trị Hội An, Thành ủy Hội An đã tổ chức trang trọng lễ mitting kỷ niệm 80 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2010). Dự lễ mít ting có đồng chí Nguyễn Văn Sỹ - Phó Bí thư Tỉnh ủy Quảng Nam, Chủ tịch Hội đồng Nhân dân tỉnh Quảng Nam và các đồng chí lãnh đạo Thành ủy Hội An, các vị lão thành cách mạng cùng đại diện của 68 cơ sở Đảng trực thuộc Thành ủy Hội An. Đồng chí Nguyễn Sự - Tỉnh ủy viên, Bí thư Thành ủy Hội An

đọc diễn văn ôn lại quá khứ vẻ vang của Đảng ta, tri ân và ghi công đối với sự hy sinh, đóng góp công sức của các thế hệ cách mạng tiền bối. Đại diện các vị lão thành cách mạng, Đoàn Thanh niên Hội An cũng phát biểu cảm tưởng về Đảng ta. Cuối buổi lễ, đồng chí Nguyễn Văn Sỹ, Phó Bí thư đã gắn huy hiệu 40, 50, 60 tuổi Đảng cho các đồng chí lão thành cách mạng ở Hội An●

Khánh thành Nhà lưu niệm đồng chí Cao Hồng Lãnh

NV. Bảo tàng

Đề án nhà lưu niệm đ/c Cao Hồng Lãnh được phê duyệt theo Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 12/01/2005. Thực hiện đề án này, cán bộ Trung tâm QLBT Di tích Hội An tiến hành triển khai kế hoạch chuyên môn từ công tác nghiên cứu, sưu tầm đến trưng bày. Ngày 02/02/2010 vừa qua, công trình đã được khánh thành. Đây là một trong 8 công trình được Thành phố gắn bia chào mừng kỷ niệm 80 năm thành lập Đảng.

Với hơn 200 tư liệu, hiện vật đã



giới thiệu về cuộc đời sự nghiệp của đ/c Cao Hồng Lãnh.

Ngoài ra, tại ngôi nhà này đã giới thiệu về hiệu thuốc bắc và hiệu sách Đức An xưa. Đây là hoạt động mưu sinh của gia đình và cũng là điều kiện để các nhà hoạt động cách mạng lui tới bàn thế sự.

Điểm di tích này đưa vào ô vé tham quan từ ngày 1/4/2010 và mở cửa đón khách vào các ngày trong tuần, từ 6h30 đến 21h30 hàng ngày●

Cá Ông lụy tại biển Cửa Đại

Văn Quy - Lê Xuân

Vào ngày 16/02/2010 nhằm ngày mùng 3 Tết Nguyên Đán, nhân dân phường Cửa Đại phát hiện xác cá Ông lụy dạt vào bờ biển thuộc địa phận phường Cửa Đại.



Sau khi trình báo UBND Phường, nhân dân phường Cửa Đại đã đư xác cá Ông về lăng Tiêu Diện và tổ chức mai táng ngay tại Lăng. Mặc dù, đúng vào dịp Tết cổ truyền, mọi người đều có công việc riêng thế nhưng tang lễ cá Ông được diễn ra theo đúng nghi thức truyền thống, có hình thức diễn xướng

bả trạo chèo đưa linh Ông, với sự tham gia của đa số người dân địa phương.

Theo những ngư dân hành nghề sông biển, đây là tin vui, báo hiệu cho một năm được mùa của ngư dân vì trong dân gian có câu “*thấy Ông vào làng như vàng vào tủ*”.●

Làng gổm Thanh Hà tổ chức lễ tế Tổ xuân Canh Dần 2010

Hoàng Vinh

Vào ngày 23 tháng 2 năm 2010, nhằm ngày 10 tháng Giêng năm Canh Dần, nhân dân làng gổm Thanh Hà đã tổ chức lễ tế Xuân và tế Tổ nghề gổm tại khu miếu Tổ nghề gổm Nam Diêu. Lễ tế năm nay được tổ chức khá trang trọng ở phần lễ và đặc biệt sôi nổi trong phần hội do được sự hỗ trợ về nhiều mặt của Ủy ban Nhân dân phường Thanh Hà và Trung tâm Văn hóa Thể thao Hội An. Các hội thi liên quan đến nghề như đua ghe trên sông Lai Nghi, thi chuốt gổm, nấu cơm niêu, đập om được diễn ra trong sự tham gia, dự xem của hàng trăm người trong đó có nhiều du khách nước ngoài. Có thể nói đây là một lễ hội thành công nhất trong các năm ở làng gổm Thanh Hà do có sự đầu tư, chuẩn bị chu đáo. Lễ hội này cần được duy trì, phát huy để thu hút sự quan tâm hơn nữa đối của người dân làng gổm cũng như thu hút được đông đảo khách du lịch đến với làng gổm●

Lễ hội Cầu Ngư

Lê Xuân



Hàng năm, theo lệ thường, vào ngày 15 tháng Giêng âm lịch, nhân dân làng An Bàng tổ chức lễ Cầu Ngư và cầu an tại lăng Ông - An Bàng. Riêng năm nay, nhân dịp lăng Ông vừa được UBND Thành phố hỗ trợ tu bổ, nhân dân làng An Bàng cũ (*nay là khối An Bàng và An Tân*) tổ chức lễ hội Cầu Ngư và khánh thành lăng Ông diễn ra trong 4 ngày (*từ ngày 14 - 17 tháng Giêng âm lịch*).

Trong lễ cúng chính có diễn xướng bả trạo, một hình thức văn hóa văn nghệ dân gian đặc trưng của lễ hội Cầu Ngư. Hàng đêm, tổ chức hát tuồng nhằm tạo không khí vui tươi, thu hút sự tham gia của đông đảo người dân trong làng.

Lễ hội Cầu Ngư là một loại hình lễ hội dân gian gắn liền với tín ngưỡng thờ cá Ông của ngư dân miền biển, là một trong những lễ hội độc đáo, giàu tính nhân văn, vì thế luôn được ngư dân làng An Bàng bảo tồn, phát huy tốt●

Lễ phát động tháng Thanh Niên

Hồng Việt

Sáng ngày 28/02/2010, tại sân Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hội An, Thành đoàn Hội An tổ chức buổi lễ phát động Tháng Thanh niên năm 2010. Đồng chí Nguyễn Văn Dũng - Phó Chủ tịch UBND Thành phố đã đến dự và phát biểu ý kiến chỉ đạo. Tham dự buổi lễ còn có đại diện một số ban ngành của Thành phố và hàng trăm đoàn viên thanh niên thuộc khối công nhân viên chức và các trường học. Trong buổi lễ này, Thành đoàn Hội An



cũng phát động phong trào “*Thanh niên Hội An nói không với rác, túi ni lông và khói thuốc lá*”. Sau buổi lễ, các đoàn viên tham gia diễu hành và dọn vệ sinh tại một số tuyến đường của Thành Phố. Đây là hoạt động có ý nghĩa lớn, mở đầu chuỗi các hoạt động trong Tháng Thanh niên của Thành đoàn Hội An nhằm chào mừng kỷ niệm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26/3)●

Làm việc với Trung tâm Sống và Học tập vì Môi trường và Cộng đồng (Live & Learn)

Thu Thủy

Trung tâm Sống và Học tập vì Môi trường và Cộng đồng là một tổ chức phi chính phủ, mục đích của Trung tâm là góp phần vào công cuộc giảm nghèo và tăng cường hiểu biết cũng như hành động hướng tới một tương lai bền vững thông qua giáo dục, huy động cộng đồng và quan hệ hỗ trợ với các đối tác. Tháng 2 vừa qua, tổ chức này đã đến làm việc với Trung tâm QLBT Di tích Hội An để cùng bàn bạc và xây dựng văn bản đề xuất cho công tác bảo vệ đa dạng sinh học và giảm nghèo trong các cộng đồng tại các vùng di sản thế giới khu vực Đông Nam Á. Dự kiến văn bản này sẽ được tổ chức trình lên Liên minh EU để kêu gọi nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện●

Tết Nguyên Tiêu Canh Dần

Thị Nga

Nguyên Tiêu là một trong những lễ hội lớn được tổ chức hàng năm vào dịp đầu năm mới ở Hội An. Đây vừa là dịp lễ hội vừa là ngày cúng cầu an, tế tự của nhiều di tích tín ngưỡng và các hội quán của người Hoa. Tết Nguyên tiêu theo thông tục được tổ chức tại hội quán Quảng Triệu và hội quán Triều Châu, ngoài ra còn được tổ chức tại một số nơi khác như hội quán Phúc



Kiến, Quan Công miếu... thu hút sự tham gia đông đảo của người dân Hội An cũng như các nơi khác. Công tác chuẩn bị được thực hiện từ các ngày trước đó, đến ngày 15/1âl các di tích tiến hành cúng tế. Đặc biệt từ sáng sớm ngày 16/1âl (*nhằm ngày 01/3/2010*), tại hội quán Phúc Kiến và Quan Công miếu, hàng nghìn người dân đổ về cầu an, cầu lộc, cầu tài. Lễ hội này mặc dù có nguồn gốc từ nhiều quan niệm khác nhau nhưng mang tính văn hóa tinh thần rất lớn, góp phần làm phong phú đời sống văn hóa ở Hội An●

Công bố nhãn hiệu tập thể “Gốm Thanh Hà”

Hoàng Vinh

Vào ngày 11 tháng 3 năm 2010, phòng Kinh tế Hội An phối hợp với Ủy ban Nhân dân phường Thanh Hà tổ chức Lễ công bố nhãn hiệu hàng hóa tập thể “Gốm Thanh Hà” tại Khu thiết chế khối V, phường Thanh Hà với sự tham gia của các cơ quan ban ngành có liên quan và trên 20 hộ làm gốm ở Thanh Hà. Nhãn hiệu hàng hóa tập thể “Gốm Thanh Hà” được Cục sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ công

nhận vào ngày 19 tháng 8 năm 2009 theo Quyết định số 17818/QĐ-SHTT. Bước đầu có 9/21 hộ được quyền sử dụng nhãn hiệu hàng hóa này để in khắc trên các sản phẩm bình, chum, tượng, tranh, con thoi. Gốm Thanh Hà được công nhận là sản phẩm hàng hóa tập thể là điều kiện để cho thợ gốm Thanh Hà quảng bá mạnh mẽ thương hiệu hơn nữa cũng như tăng cường trách nhiệm hơn trong việc bảo vệ chất lượng sản phẩm, bảo vệ thương hiệu. Qua đó, góp phần bảo tồn và phát huy tốt các giá trị văn hóa, kinh tế của gốm Thanh Hà●

Hội thảo tổng kết công tác khôi phục và phát triển làng nghề gốm Thanh Hà

Hoàng Vinh

Cũng trong ngày 11 tháng 3 năm 2010, Hội thảo về công tác khôi phục và phát triển làng nghề gốm Thanh Hà được Ủy ban Nhân dân phường Thanh Hà và Phòng Kinh tế Hội An chủ trì tổ chức với sự tham gia của đại diện các cơ quan ban ngành và 21 hộ làm gốm. Hội thảo đã điểm lại trong năm 2009, làng gốm Thanh Hà đạt được tổng doanh thu 1.205 triệu đồng, thu hút 8.872 lượt khách trong đó khách quốc tế chiếm 8.156 lượt. Thợ gốm còn liên kết với làng gốm Bát Tràng, công ty gốm Nhà Việt, Sông Hoài để phát triển sản xuất. Tuy nhiên, các đại biểu cũng nêu lên những vấn đề tồn tại của Làng gốm Thanh Hà là thiếu sự cộng tác trong sản xuất cũng như văn minh

thương mại còn yếu và giá nhân công còn thấp... Chủ tọa hội nghị và đại diện các cơ quan có liên quan tiếp thu, giải trình, nghiên cứu để giải quyết các ý kiến trên đồng thời kêu gọi sự chủ động nỗ lực của các thợ gốm trong việc bảo tồn và phát triển nghề gốm●

Triển lãm tranh “Hội ngộ”

Thu Hà

Chiều ngày 13/3/2010, tại nhà triển lãm chuyên đề số 46 - Nguyễn Thái Học diễn ra lễ khai mạc triển lãm tranh với chủ đề “Hội ngộ”. Đây là sự kết hợp đặc biệt giữa 4 họa sĩ đến từ 3 đất nước khác nhau: Họa sĩ Anna Frieda Stahl (*Đức*), Ilona Van Weeren (*Hà Lan*), Hans Van Weeren (*Hà Lan*) và họa sĩ Jean Cabane (*Pháp*). Bốn họa sĩ đã đem đến cho công chúng yêu nghệ thuật tại Hội An và du khách gần xa sự bất ngờ thú vị qua 30 tác phẩm nghệ thuật được thể hiện trên chất liệu giấy dó truyền thống của Việt Nam, đặc biệt là cách chế màu vẽ bằng nguyên liệu như mật ong, trứng gà... Triển lãm tranh “Hội Ngộ” là hoạt động nghệ thuật mang nhiều ý nghĩa, góp phần tạo ra điểm giao lưu văn hóa, nghệ thuật giữa các nghệ sĩ, góp phần tạo nên sự đa dạng trong công tác tổ chức các hoạt động văn hóa tại nhà triển lãm chuyên đề số 46 - Nguyễn Thái Học. Đợt triển lãm này kéo dài đến hết ngày 30/3/2010●

Lễ khánh thành và tế xuân tại khu miếu Lùm Bà Yàng

Lễ Xuân



Khu miếu Lùm Bà Yàng hay còn gọi khu miếu Bà Cổ thuộc ấp Thanh Chiêm - khối VI - phường Thanh Hà là khu di tích có giá trị về mặt lịch sử, kiến trúc nghệ thuật đã xuống cấp nghiêm trọng.

Trong năm 2008, khu di tích đã được Thành phố đầu tư kinh phí tu bổ lại toàn bộ khu miếu gồm miếu Chính (*miếu Thái Giám*), miếu Ngũ Hành, miếu Âm Linh, với tổng kinh phí tu bổ: 420.129.000đ, do Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di tích Hội An làm chủ đầu tư. Sau hơn 6 tháng tu bổ, công trình đã nghiệm thu hoàn thành và đưa vào sử dụng ngày 28/5/2009.

Nhân dịp lễ tế xuân đầu năm, bà con trong ấp đã tổ chức lễ khánh thành vào ngày 01/02âl (*nhằm ngày 16/3/2010*) và tế xuân ngày 02/02âl (17/3/2010)●

Tham gia khóa tập huấn về “Phát huy tập quán cộng đồng trong các Khu Dự trữ Sinh quyển và Di sản Thiên nhiên Thế giới ở Việt Nam” tại Cà Mau

Ngọc Uyên

Khoá tập huấn về “Phát huy tập quán cộng đồng trong các Khu Dự trữ Sinh quyển và Di sản Thiên nhiên Thế giới ở Việt Nam” do Văn phòng UNESCO Hà Nội phối hợp với Ủy ban Chương trình Con người và Sinh quyển Việt Nam (MAB) tổ chức tại Cà Mau từ ngày 10 - 19/3/2010 nhằm xây dựng năng lực cho cán bộ chủ chốt của 8 khu dự trữ sinh quyển và 2 di sản thiên nhiên thế giới ở Việt Nam về bảo vệ và phát huy những tập quán cộng đồng cho sự phát triển bền vững của các khu vực này. Khóa tập huấn đã trang bị cho học viên những kiến thức về các tiêu chuẩn quốc tế và chính sách của nhà nước liên quan đến chủ đề này, cũng như những mô hình tốt để thu hẹp khoảng cách giữa chính sách và thực tế, và những công cụ phù hợp để triển khai hành động. Sau khóa tập huấn, mỗi khu sẽ xây dựng đề cương nghiên cứu liên quan đến chủ đề của khoá tập huấn trình UNESCO phê duyệt và triển khai thực hiện, đồng thời có đánh giá kết quả nghiên cứu vào tháng 11/2010. Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di tích Hội An đã cử 01 cán bộ là thành viên của Ban Quản lý Khu Dự trữ Sinh quyển Thế giới Cù Lao Chàm tham gia khoá tập huấn này●

Lễ khánh thành Tuyệt Tiên Đường Minh Hương

NV. Quân lý Di tích

Tuyệt tiên đường Minh Hương tọa



vị số 14 đường Trần Phú - Hội An, là di tích kiến trúc nghệ thuật có giá trị đã được Bộ Văn hoá Thể thao cấp bằng di tích cấp Quốc gia vào năm 1993. Trải qua thời gian, di tích xuống cấp nặng nên năm 2008 UBND tỉnh đã đầu tư tu bổ di tích theo chương trình mục tiêu với tổng kinh phí là 4.332.436.000đ. Di tích được tu bổ hoàn thành sau gần 9 tháng.

Vào ngày 21/3/2010, nhằm ngày 06 tháng 2 năm Canh Dần, Hội đồng Chư tộc phái Minh Hương tổ chức lễ khánh thành di tích nhân dịp lễ tế Xuân của làng Minh Hương theo lệ. Buổi lễ đã diễn ra trong không khí trang nghiêm, long trọng với sự tham dự của đại diện lãnh đạo một số cơ quan của Thành phố, đại diện cộng đồng người Hoa ở Hội An và đông đảo bà con chư tộc phái Minh Hương ●

Triển lãm ảnh “Hội An - 35 năm xây dựng và phát triển”

NV. Quân lý Di tích

Trong khuôn khổ các hoạt động chào mừng kỷ niệm 35 năm Ngày giải phóng Hội An, Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di tích Hội An tổ chức đợt triển lãm ảnh với chủ đề “Hội An - 35 năm xây dựng và phát triển” kéo dài từ ngày 24/3/2010 đến hết ngày 30/4/2010. Với gần 80 bức ảnh và các biểu đồ, triển lãm giới thiệu khái quát những chặng đường xây dựng, phát triển, những thành tựu lớn trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh mà Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân Hội An đã phấn đấu đạt được trong 35 năm qua. Triển lãm cũng giới thiệu những đề án, dự án xây dựng và phát triển của Hội An trong thời gian đến. Những hình ảnh trưng bày giúp người xem hình dung cơ bản về chặng đường 35 năm qua xây dựng và phát triển của Hội An ●



Gặp mặt truyền thống

NV. Quân lý Di tích



Thực hiện kế hoạch của Ban Tổ chức Lễ kỷ niệm 35 năm giải phóng Hội An, trong các ngày của tháng 3 lịch sử, một số địa phương, đội công tác, lực lượng vũ trang, ban ngành trên địa bàn thành phố Hội An đã tổ chức “gặp mặt truyền thống” với nhiều hình thức khác nhau nhằm ôn lại những chiến công oanh liệt mà đơn vị đã giành được cũng như những kỷ niệm thấm tình đồng chí đồng đội trong những tháng năm gian khổ của cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ - Nguy. Hoạt động này là dịp khơi gợi lòng tự hào của thế hệ trẻ trong các cơ quan, đơn vị nói riêng, của Hội An nói chung về thế hệ tiền nhân, về mảnh đất quê hương xứ sở Hội An. Qua đó khích lệ, tăng thêm quyết tâm của thế hệ trẻ Hội An trong công cuộc xây dựng và bảo vệ quê hương hiện nay ●

Hội thi trang trí và diễu hành xe hoa

NV. Quân lý Di tích

Nhằm chào mừng kỷ niệm 35 năm Ngày giải phóng Hội An, gắn với

kỷ niệm 35 năm giải phóng tỉnh Quảng Nam và hướng đến kỷ niệm 35 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước, UBND thành phố Hội An tổ chức “Hội thi trang trí và diễu hành xe hoa” trong 2 ngày 27, 28/3. Ba mươi lăm xe hoa tượng trưng cho 35 năm xây dựng và phát triển Hội An kể từ ngày giải phóng được trang hoàng rực rỡ, công phu diễu hành qua các tuyến đường chính của Thành phố trong đêm 27, 28 và trong lễ mítting kỷ niệm đã để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng người dân và Ban Giám khảo. Hội thi này cũng là dịp tuyên truyền, tôn vinh những thành tựu mà quân và dân Hội An đã đạt được trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương, tổ quốc; động viên các tầng lớp nhân dân phát huy truyền thống anh hùng vẻ vang, khắc phục những khó khăn, đoàn kết, hăng hái thi đua lao động sáng tạo, xây dựng thành phố Hội An ngày một phát triển toàn diện, bền vững và đậm đà bản sắc. Đồng thời tạo khí thế sôi nổi, phấn khởi chào mừng Đại hội Đảng các cấp, hướng đến Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI. Kết quả hội thi, giải nhất thuộc về xe hoa của phường Tân An; giải nhì thuộc về xe hoa của Ngành VH&TT Thành phố và của xã Cẩm Hà; 05 giải ba thuộc về xe hoa của



phường Minh An, phường Cửa Đại, phường Cẩm Châu, xã Cẩm Thanh và nhóm Thương Mại - Dịch vụ Thành phố●

Lễ kỷ niệm 35 năm Ngày giải phóng Hội An



NV. Quân lý Di tích

Sáng ngày 28/3/2010, tại Sân vận động Hội An, UBND thành phố Hội An long trọng tổ chức lễ mítting kỷ niệm 35 năm Ngày giải phóng Hội An (28/3/1975 - 28/3/2010). Đến tham dự buổi lễ, về phía TW và tỉnh có đồng chí Bộ trưởng - Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc, Phó Bí thư Tỉnh uỷ - Chủ tịch Hội đồng Nhân dân tỉnh Quảng Nam Nguyễn Văn Sỹ, các đồng chí lãnh đạo và nguyên là lãnh đạo một số ban, ngành của Đảng, Chính quyền của tỉnh; về phía địa phương có các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Thành uỷ, Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND, HĐND Thành phố cùng toàn thể lãnh đạo các cơ quan ban, ngành, mặt trận, xã, phường, các chức sắc tôn giáo cùng đông đảo cán bộ, công nhân viên chức và quần chúng nhân dân.

Sau các tiết mục văn nghệ chào mừng, đồng chí Bí thư Thành uỷ Nguyễn Sự đọc diễn văn khai mạc ôn lại truyền thống đấu tranh cách mạng ngoan cường của Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân thành phố Hội An trong thời chiến cũng như những kết quả đạt được trong công cuộc xây dựng và kiến thiết mảnh đất Hội An từ sau năm 1975 đến nay. Kết thúc buổi lễ là cuộc diễu binh biểu dương lực lượng và diễu hành xe hoa chào mừng●

Hội trại “Tuổi trẻ tiếp bước truyền thống anh hùng”

BCH Chi đoàn

Nằm trong chương trình kỷ niệm 35 năm ngày giải phóng Hội An (28/3/1975 - 28/3/2010) và chào mừng 79 năm sinh nhật Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Ban Thường vụ Thành đoàn Hội An tổ chức Hội trại “*Tuổi trẻ tiếp bước truyền thống anh hùng*” trong hai ngày 27/3 và 28/3/2010 tại sân Vận động Hội An, gồm 18 đơn vị trại tham gia.



Hội trại diễn ra trong không khí vui tươi, sôi nổi với nhiều hoạt động thể dục thể thao: Nhảy xa, chạy ngắn,

nhảy bao bố, đẩy tạ; Múa hát tập thể; Hoá trang lửa trại; Trò chơi lớn... đã thu hút đông đảo đoàn viên tham gia.

Bên cạnh việc tạo sân chơi cho các đoàn viên Chi đoàn cơ sở, Hội trại còn là nơi để đoàn viên phát huy năng khiếu, sự năng nổ, mạnh dạn và giao lưu hoà đồng cùng nhau. Sau gần hai ngày vui chơi, Ban tổ chức đã chọn ra 06 đơn vị trại xuất sắc nhất để trao giải●

Hội An tổ chức sự kiện “Giờ trái đất” năm 2010



Hoàng Vinh

Từ 20h30
- 21h30
ngày 27
tháng 3
năm 2010,
Hội An là
một trong
18 thành
phố của cả
nước và là
một trong

4000 thành phố của 88 quốc gia tham gia tổ chức sự kiện “Giờ trái đất” với khẩu hiệu “Hành động nhỏ cho thay đổi lớn” theo sự vận động của Quỹ quốc tế về Bảo vệ Thiên nhiên Thế giới. Ca sĩ Quỳnh Nga là đại sứ “Giờ trái đất” của Việt Nam cùng với ông Trương Văn Bay - Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hội An nhân còi báo động tắt điện. Sau đó, hàng loạt ánh sáng từ đèn dầu phụng (*lạc*), đèn sáp được thắp lên trong các lồng đèn,

đèn được thiết kế đẹp mắt, bố trí dọc các con đường ven phố cổ●

Ngày hội làng chài

Thị Nga



Nhằm chào mừng kỷ niệm 35 năm Ngày giải phóng Hội An và các ngày lễ lớn trong tháng 3-4, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, trong thời gian từ ngày 28 đến ngày 31/3/2010, tại bãi biển Cửa Đại - Hội An đã diễn ra nhiều hoạt động nghệ thuật, văn hoá, thể thao sôi nổi với chủ đề “Ngày hội làng chài”. Các hoạt động như giải bóng đá mi-ni nữ “tứ hùng”, giải bóng chuyền nam “tứ hùng”, biểu diễn diều nghệ thuật, thi lắc thúng chai, vãi chài trên cát, đua thuyền trên cát, đan lưới “những ngư dân khéo tay” thu hút sự tham gia đông đảo của các xã/phường và du khách. Với tinh thần thi đấu “đoàn kết, trung thực, cao thượng, tiến bộ”, đây là những hoạt động có ý nghĩa vừa tăng cường sức khỏe, nâng cao năng suất lao động, trên cơ sở đó góp phần vào công

cuộc xây dựng và phát triển của Thành phố●

Trảng Kèo đã tổ chức khánh thành ngôi miếu kết hợp với lễ tế Xuân theo lệ●

Khánh thành miếu Âm Linh Trảng Kèo

Hồng Việt



Miếu Âm Linh Trảng Kèo nằm ở thôn Trảng Kèo, xã Cẩm Hà là di tích có giá trị về mặt lịch sử, văn hoá, là nơi tổ chức các hoạt động tín ngưỡng truyền thống nhằm thỏa mãn nhu cầu tâm linh của cộng đồng cư dân địa phương.

Trải qua thời gian, di tích bị xuống cấp nghiêm trọng. Vì vậy, nhằm bảo tồn và phát huy những giá trị của di sản văn hoá Hội An nói chung và đáp ứng nguyện vọng của nhân dân về nơi sinh hoạt tinh thần, UBND Thành phố Hội An đầu tư gần 300 triệu đồng để tu bổ ngôi miếu này. Trung tâm QLBT Di tích Hội An được giao làm chủ đầu tư, Công ty TNHH Xây dựng Thành Công là đơn vị thi công. Sau 85 ngày, công trình tu bổ miếu Âm Linh Trảng Kèo được hoàn thành. Ngày 29/3/2010 (nhằm ngày 14/2 âm), cộng đồng cư dân

Dự án chiến lược lồng ghép Văn hóa vào Du lịch vì sự phát triển bền vững tỉnh Quảng Nam

Thanh Lương

Được sự tài trợ kinh phí và chuyên môn của Đại diện Văn phòng UNESCO tại Hà Nội, UBND tỉnh Quảng Nam đã giao cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với các các khu di sản thế giới trong Tỉnh thực hiện dự án này. Mục tiêu dự án này là đánh giá về thực trạng công tác quy hoạch, quản lý và triển khai thực hiện các quy hoạch phát triển du lịch và công tác đào tạo nhân lực làm việc tại các khu di sản thế giới tại Quảng Nam gồm Hội An, Mỹ Sơn và Cù Lao Chàm. Trên cơ sở kết quả đánh giá, sẽ xây dựng dự án chiến lược lồng ghép Văn hóa vào Du lịch vì sự phát triển bền vững, cụ thể: Xây dựng bộ thông điệp cho khu di sản Hội An, danh mục các điểm thu hút để phục vụ cho việc phát triển các tour du lịch hợp lý và hấp dẫn, kế hoạch marketing cho du lịch tại các khu di sản,... theo các phương pháp mới do các chuyên gia nước ngoài về du lịch hướng dẫn xây dựng. Theo kế hoạch, dự án sẽ kết thúc vào tháng 11/2010●

Hội An - Những mốc son đáng nhớ trong chặng đường 35 năm xây dựng và phát triển

NV. Quân lý Di tích

- Ngày 19/3/1985, Đô thị cổ Hội An được công nhận là **Di tích Lịch sử - Văn hóa Quốc gia**.

- Ngày 23 - 24/3/1990, **Hội thảo khoa học Quốc tế** về Khu phố cổ Hội An được tổ chức lần đầu tiên.

- Ngày 22/8/1994, Đảng bộ, quân và dân Hội An được phong tặng danh hiệu **Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân**.

- Ngày 29/4/1999, Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân Hội An nhận được **Thư khen của Chủ tịch nước Trần Đức Lương**.

- Ngày 04/12/1999, Tổ chức UNESCO công nhận **Đô thị cổ Hội An là Di sản Văn hóa Thế giới**.

- Ngày 24/8/2000, Thị xã Hội An được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu **Anh Hùng Lao Động Trong Thời Kỳ Đổi Mới**.

- Ngày 31/8/2001, tổ chức lễ phát động xây dựng **Hội An - Thị xã Văn hóa**.

- Năm 2006, Hội An là đơn vị đầu tiên trong cả nước được Trung ương công nhận **Hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu xây dựng Thị xã Văn hóa giai đoạn 1999 - 2005**.

- Ngày 03/4/2006, Thị xã Hội An được Bộ Xây dựng công nhận là **Đô thị loại III**.

- Ngày 29/01/2008, Chính phủ ban hành Nghị định số: 10/2008/NĐ-CP thành lập **Thành phố Hội An thuộc tỉnh Quảng Nam**.

- Ngày 26/5/2009, Cù Lao Chàm - Hội An được Hội đồng Điều phối Quốc tế về Chương trình Con người và Sinh quyển (MAB) công nhận là **Khu Dự trữ Sinh quyển Thế giới**.

- Ngày 12/8/2009, Đô thị cổ Hội An được Thủ tướng Chính phủ Quyết định công nhận là **Di tích cấp Quốc gia Đặc biệt** ●

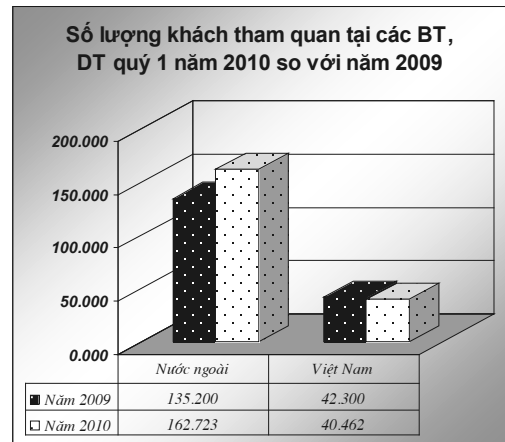
Lễ tế xuân đầu năm tại các di tích

Thị Ngà



Lễ tế xuân và tế thu là 2 lễ lệ quan trọng được tổ chức hàng năm tại nhiều di tích tín ngưỡng ở Hội An như đình, miếu, lăng. Tế xuân là lễ cúng đầu năm, nhằm tưởng nhớ công đức các vị tiền hiền, hậu hiền khai làng lập ấp; đồng thời cầu cho mưa thuận gió hòa, dân tình yên ổn... Từ sau Tết cổ truyền dân tộc, nhiều di tích trên địa bàn thành

phố đã tiến hành tổ chức lễ tế xuân như: Lăng Ông An Bàng - Cẩm An (15-17/1âl), đình Sơn Phong, miếu Lùm Bà Yàng - Thanh Hà (2/2âl), đình Đế Võng - Cẩm Châu (16/2âl), đình Cẩm Phô (16/2âl), Văn Thánh miếu Cẩm Phô (16/2âl), miếu ông Điều - Cẩm Thanh (18/2âl)... Đây cũng là dịp để bà con trong làng tụ họp, qua đó gắn kết tình làng nghĩa xóm, cùng nhau chung tay gìn giữ phát huy giá trị các di tích ở địa phương●



Khách tham quan bảo tàng, di tích - Quý I

Lệ Phương

Quý I năm 2010, các điểm di tích, bảo tàng do Trung tâm quản lý đã đón tiếp được 203.185 lượt khách tham quan, trong đó có 162.723 lượt khách quốc tế, 40.462 lượt khách nội địa. Như vậy, so với cùng kỳ năm ngoái, lượng khách nước ngoài tham quan các điểm di tích, bảo tàng do Trung tâm quản lý tăng 27.523 lượt, (20,3%). Trong khi đó, lượng khách Việt Nam năm nay giảm 1.838 lượt (- 0,95%). Trong thời gian đến, để thu hút nhiều hơn nữa khách tham quan, Trung tâm sẽ đầu tư nâng cấp hệ thống trang thiết bị trưng bày cũng như nâng cấp, bổ sung thêm hiện vật trưng bày và công tác hướng dẫn thuyết minh tại các điểm di tích, bảo tàng●

Công tác của bộ phận NV. Quản lý Di tích - Quý I

NV. Quản lý Di tích

Trong quý I vừa qua, về công tác sự vụ, chuyên môn nghiệp vụ, bộ phận NV.Quản lý Di tích đã thực hiện một số công việc sau:

* Công tác nghiên cứu khoa học:

- Hoàn thành hồ sơ di tích Nhà lao Hội An gửi Tỉnh trình Bộ Văn hoá Thể thao & Du lịch xếp hạng cấp Quốc gia.

- Hoàn thành bản thảo và xuất bản sách ảnh Lịch sử đấu tranh cách mạng Hội An.

- Lập hồ sơ trình UNESCO Châu Á Thái Bình Dương đề nghị lập giải thưởng cho 1 công trình nhà thờ tộc Nguyễn Tường.

* Công tác quản lý:

- Khảo sát và đào khảo cổ giềng cổ gần miếu Tổ nghề Yến Cù Lao Chàm.

- Chụp ảnh, scan bằng xếp hạng các cấp của 16 di tích.

- Tham gia trưng bày nhà lưu niệm đồng chí Cao Hồng Lãnh.

- Tham gia các hoạt động nhân kỷ niệm 80 năm thành lập Đảng. Tổ chức họp vận động các chủ di tích tham gia trang trí chào mừng ngày thành lập Đảng và mừng năm mới Canh Dần.

- Tham gia các hoạt động Tết Canh Dần.

- Chủ trì tổ chức triển lãm ảnh “*Hội An - 35 năm xây dựng và phát triển*”.

- Suu tầm và scan 105 ảnh tư liệu về Hội An.

- Khảo sát, viết lý lịch di tích khu miếu ập Bàu Súng - Thanh Hà.

- Theo dõi, khảo sát dự án cơ sở hạ tầng ở đường Bạch Đằng, đường Trần Quý Cáp.

- Khảo sát và báo cáo di tích vùng ven quý I.

*** Công tác khác:**

- Làm tư liệu về các sự kiện văn hoá - xã hội trên địa bàn Thành phố (*đã chụp và nhập lưu 520 ảnh, quay phim 12 sự kiện*).

- Hợp đề xuất mức hỗ trợ kinh phí bảo vệ cho các di tích có giá trị đặc biệt.

- Bàn giao 43 hiện vật khảo cổ cho bộ phận Bảo tàng.

- Tiếp nhận và xử lý 28 công văn đi

Công tác của bộ phận

NV. Bảo tàng - Quý I

Cầm Giang

Quý I năm 2010, Bộ phận Nghiệp vụ Bảo tàng đã hoàn thành 02 công tác trọng điểm đã đề ra từ đầu năm, đó là: Trưng bày và tổ chức khánh thành Nhà Lưu niệm đồng chí Cao Hồng Lãnh; Tháo dỡ và thi công trưng bày lại Nhà Truyền thống Cách mạng Hội An tại Bảo tàng Hội An (10B - Trần Hưng Đạo).

Bên cạnh đó Bộ phận còn tham gia một số công tác khác như:

- Trang trí phục vụ tết Nguyên đán tại các bảo tàng, di tích

- Tham gia tổ chức lễ Nguyên Tiêu tại di tích Chùa Ông

- Làm kiệu Bác Hồ phục vụ lễ kỷ niệm 35 năm ngày giải phóng Hội An

- Phối hợp tham gia triển lãm ảnh “*Hội An - 35 năm xây dựng và phát triển*”

- Hoàn thành phương án bổ sung nhân sự cho Bảo tàng Hội An đã có sự thống nhất của Phòng Nội vụ thành phố

Nhìn chung, trong quý I bộ phận phải tham gia nhiều công tác phát sinh nên công tác chuyên môn nghiệp vụ theo kế hoạch đề ra từ đầu năm giải quyết còn chậm nên trong quý 2 bộ phận tiếp tục giải quyết và tập trung xây dựng phương án trưng bày lại Bảo tàng Văn hóa Sa Huỳnh

Công tác của bộ phận

NV. Tu bổ Di tích - Quý I

Quỳnh Phương

Căn cứ theo nhiệm vụ được phân công, trong quý I năm 2010, Bộ phận Tu bổ Di tích thuộc Trung tâm QLBT Di tích đã tiếp nhận 45 lượt hồ sơ xin phép xây dựng trong khu phố cổ (*Khu vực I: 16, Khu vực IIA: 16, Khu vực IIB: 13*)

Qua kiểm tra, khảo sát và xem xét hồ sơ, Bộ phận đã trình BGĐ tham mưu cho UBND Thành phố ban hành cấp phép 19 hồ sơ (*Khu vực I: 07, Khu vực IIA: 06, Khu vực IIB: 06*), hướng dẫn trả lời bằng văn bản và gửi hồ sơ xin phép xây dựng cho công dân tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả 11 hồ sơ (*Khu vực I: 04, Khu vực IIA: 01, Khu vực IIB: 06*). Đang thụ lý và giải quyết 15 hồ sơ (*Khu vực I: 05, Khu vực IIA: 09, Khu vực IIB: 01*).

Bên cạnh đó, Bộ phận đã phối hợp với các Phường thường xuyên kiểm tra công tác xây dựng trong dân, nhìn chung trong thời gian qua tình hình vi phạm xây dựng trong dân giảm xuống rõ rệt.

Ngoài ra, bộ phận còn trả lời đơn trực tiếp cho công dân và tham mưu trả lời đơn công dân cho UBND Thành phố●

BẠN CẦN BIẾT

Thêm 1 Di sản Thế giới ở Việt Nam

St. Tuyết Phi - Thị Nga

Ngày 9/3/2010, trong Hội nghị thường niên của Ủy ban UNESCO họp tại Macao - Trung Quốc, 82 bia Tiến sĩ ở Văn Miếu - Quốc Tử Giám đã được tôn vinh là Di sản Tư liệu Thế giới. Đây là di sản tư liệu thế giới thứ 2 của Việt Nam sau Mộc bản triều Nguyễn (công nhận ngày 30/7/2009). Tám mươi hai bia Tiến sĩ được dựng từ năm 1484 đến năm 1780 ghi lại lịch sử các khoa thi từ năm 1442-1779 và triết lý của triều đại về nền giáo dục - đào tạo, sử dụng nhân tài dưới triều Lê - Mạc. Các bia Tiến sĩ này đáp ứng hầu hết các tiêu chí của Chương trình Ký ức thế giới do UNESCO khởi xướng, trong đó nổi bật lên là tính độc đáo không thể thay thế, sự quý hiếm và ý nghĩa quốc tế của chúng. Đây không đơn thuần chỉ là những tấm bia lưu danh những người thi đỗ mà qua đó phản ánh nhiều vấn đề về đời sống xã hội, bối cảnh chính trị; đồng thời là nguồn sử liệu vô cùng quý giá giúp nghiên cứu về con người và sự nghiệp của các danh nhân đất Việt cũng như về lịch sử mỹ thuật và điêu khắc Việt Nam thế kỷ XV - XVIII. Sự kiện

này là bước khởi đầu tốt đẹp cho chuỗi sự kiện văn hóa, xã hội trong năm đại lễ 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội. Sáng ngày 7/4/2010, Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội và Ủy ban UNESCO Việt Nam long trọng tổ chức lễ đón bằng công nhận Di sản Tư liệu Thế giới này●

Nara sẽ tổ chức Hội nghị Quốc tế về Hợp tác chính quyền địa phương và khu vực Đông Á

Thanh Lương

Năm 2010 là năm kỷ niệm 1300 năm cổ đô Nara Heijo-kyo. Được sự phê chuẩn của Nghị viện, tỉnh Nara sẽ tổ chức rất nhiều sự kiện để chào mừng kỷ niệm 1300 năm cổ đô này với quy mô cấp quốc gia. Thông qua những sự kiện này, vào năm 2010, tỉnh Nara dự kiến sẽ tổ chức và chú trọng đến sự kiện Nhật Bản đã thành công rực rỡ về lịch sử và văn hóa xuyên suốt và suy nghĩ lại về tương lai của Nhật Bản trên ý tưởng rằng nguồn gốc của Nhật Bản bắt nguồn từ Nara. Nhiều sự kiện kỷ niệm được tổ chức, đặc biệt là tại khu di tích lịch sử Heijo-kyo - nơi được

xem là di tích lịch sử tiêu biểu của Nara và cũng là địa điểm chính của các sự kiện kỷ niệm. Ngoài ra, còn có nhiều sự kiện khác được tổ chức tại các địa điểm khác ở tỉnh Nara và toàn bộ khu vực Kansai, Nhật Bản. Là một trong những sự kiện trọng tâm, Tỉnh Nara sẽ chủ trì tổ chức “*Hội nghị Quốc tế về hợp tác chính quyền địa phương và khu vực Đông Á*” tại Nara từ ngày 6-8/10/2010 với sự hiện diện của chính quyền các địa phương và các tổ chức khác trong khu vực Đông Á mà có kết giao với chính quyền tỉnh Nara, bao gồm 6 địa phương của Trung Quốc (*Tỉnh Shaanxi, tỉnh Henan, tỉnh Jiangsu, Thành phố Tây An, TP Luoyang, TP Yangzhou*), 5 địa phương của Hàn Quốc (các tỉnh Chungcheongnam-do, Gyeongsangbuk-do, Gongju, Seosan, Buyeo gun, Gyeongju) 7 địa phương của Nhật bản (*các tỉnh Gifu, Shizuoka, Nara, TP Nara, TP Tenri, TP Kashihara và làng Asuka*) và 02 thành phố của Việt Nam (*Thành phố Hà Nội và Thành phố Hội An*). Chủ đề chính của Hội nghị trước hết là để thiết lập nền móng vững chắc cho việc phát triển tình hữu nghị bền vững giữa Nhật Bản và các nước khác trong khu vực Đông Á. Thứ hai là tăng cường sự đoàn kết giữa các chính quyền địa phương trong khu vực●

Hoạt động trưng bày

Triển lãm từ năm 2005 đến năm 2009

Văn Hòa

Nhằm chào mừng kỷ niệm những ngày lễ lớn của đất nước cũng như trong khuôn khổ hoạt động văn hoá - du lịch riêng của thành phố Hội An và tỉnh Quảng Nam, từ năm 2005 - 2009, Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di tích Hội An đã chủ trì, phối hợp tổ chức nhiều cuộc trưng bày, triển lãm ở thành phố Hội An và một số địa phương khác gồm năm 2005 có 03 cuộc, năm 2006 có 07 cuộc, năm 2007 có 06 cuộc, năm 2008 có 05 cuộc, năm 2009 có 06 cuộc. Cụ thể như sau:

Stt	Tên	Tác giả/đơn vị chủ trì	Thời gian	Địa điểm	Số lượng
01	Sắc màu quê hương Kỷ niệm 60 năm ngày Di sản Việt Nam	CLB Nhiếp ảnh Hội An, Hải Âu, Huế	22-28/11/2005	Hội quán Ngũ Bang - 46 Trần Phú - Hội An	100 ảnh nghệ thuật
02	Hội An - Mỹ Sơn	Hoạ sĩ Ánh Nguyệt	22/11- 01/12/2005	46 Nguyễn Thái Học - Hội An	60 tranh nghệ thuật
03	Triển lãm tại Hà Nội Kỷ niệm 60 năm ngày Di sản Việt Nam	TT.QLBTDT	23/11/2005	Hà Nội	50 ảnh và 16 hiện
04	Nghệ thuật cây khô tạo hình dân gian	Nguyễn Xuân Phú và Nguyễn Long	11-26/02/2006	60 Nguyễn Thái Học - Hội An	60 tác phẩm
05	Thiên nhiên - Văn hoá - Con người Cù Lao Chàm và báu vật từ đáy biển	TT.QLBTDT	6/3-30/9/2006	Cảng Cá - Cù Lao Chàm - Hội An	126 hiện vật
06	Cuộc sống hiện đại Nhật Bản	TT.QLBTDT	2006	155B Trần Phú - Hội An	
07	Hà Nội - APEC	TT.QLBTDT	2006	Hà Nội	
08	Triển lãm nhân ngày giỗ Tổ nghề may	TT.QLBTDT	2006		Trang phục xưa và dụng cụ nghề may
09	Thanh Hoá - Hội An tình sâu nghĩa nặng son sắt thủy chung	TT.QLBTDT	30/4-01/5/2006	Thanh Hoá	75 ảnh
10	Tranh, ảnh về Hội An của hoạ sĩ GoTo và Utsumi	Hoạ sĩ GoTo và Tiến sĩ Utsumi	5/8/2006	46 Nguyễn Thái Học - Hội An	40 tranh 220 ảnh
11	Ngày hội Văn hoá người Hoa	TT. QLBTDT	28/2-3/3/2007	TP. Hồ Chí Minh	16 hiện vật về Trang phục người Hoa

12	Lịch sử, Văn hoá - Tiềm năng du lịch	TT. QLBTDT	8/2007	Cảng cá Cù Lao Chàm	Ảnh và 126 hiện vật
13	Phố cổ Hội An - Phố cổ Kyoto	TT. QLBTDT	11-12/8/2007	155B Trần Phú - Hội An	19 ảnh
14	Phố cổ Nhật Bản - Phố cổ Hội An	Họa sĩ GoTo	11-12/8/2007	46 Nguyễn Thái Học - Hội An	25 tranh
15	Triển lãm kỷ niệm 10 năm Ngày tái lập tỉnh Quảng Nam	TT. QLBTDT	01-07/01/2007	TP. Tam Kỳ - Quảng Nam	24 ảnh, 22 ấn phẩm và hiện vật
16	Tranh của Họa sĩ Nguyễn Hưng	Họa sĩ Nguyễn Hưng	2007	46 Nguyễn Thái Học - Hội An	
17	Ngày hội giao lưu bản sắc văn hoá vùng, miền hướng tới kỷ niệm 1000 năm Thăng Long	TT. QLBTDT	1-11/10/2008	Hà Nội	10 ảnh và 20 hiện vật
18	Hội An – Truyền thống và Phát triển	TT. QLBTDT	27/3-10/4/2008	Quảng trường Sông Hoài	119 ảnh
19	Tôn vinh Di sản Văn hóa Hội An	Nhiều tác giả	8/10-7/11/2008	Bảo tàng Hội An	25 tác phẩm điêu khắc
20	Phong cảnh và 4 mùa Nhật Bản	Họa sĩ GoTo	15-16/8/2008	Quảng trường Sông Hoài	40 tranh
21	Các hoạt động giao lưu văn hóa giữa Hội An và Nhật Bản từ năm 2003 đến nay	TT. QLBTDT	15-16/8/2008	Quảng trường Sông Hoài	50 ảnh
22	Trung bày Phòng Thông tin về Cù Lao Chàm	TT. QLBTDT	14-16/08/2009	Nhà đón tiếp xã Tân Hiệp - Cù Lao Chàm	39 ảnh và hiện vật gồm
23	Phục vụ dự án 240	TT. QLBTDT	16/4/2009	Quảng trường Sông Hoài	112 ảnh
24	Danh thắng Hội An và Gốm Chu đậu	TT. QLBTDT	04-07/6/2009	46 Nguyễn Thái Học - Hội An	39 ảnh, 40 hiện vật gồm vớt biển
25	Giao lưu Văn hóa VN-NB	TT. QLBTDT	14-16/08/2009	Vườn Tượng An Hội - Hội An	12 ảnh, 45 hiện vật gồm vớt biển
26	Những hình ảnh về giao lưu văn hóa Việt Nam - Nhật Bản lần I - VI.	TT. QLBTDT	14-16/08/2009	Quảng trường Sông Hoài	36 ảnh
27	Hội An DSVHTG và Khu DTSQ CLC (Tuần Văn hoá Du lịch Quảng Nam hướng tới 1000 năm Thăng Long - Hà Nội)	TT. QLBTDT	20-23/11/2009	Hà Nội	53 ảnh, 24 hiện vật

Danh mục di sản thế giới ở Việt Nam

Tuyết Phi

Hiện nay, ở Việt Nam có 11 di sản được UNESCO công nhận là di sản thế giới gồm:

TT	Tên di sản	Năm công nhận	Tiêu chí công nhận	Ghi chú
Di sản vật thể				
1	Quần thể di tích Cố đô Huế	1993	Tiêu chuẩn C: III, IV	
2	Vịnh Hạ Long	1994	Tiêu chuẩn N: I, III	Di sản thiên nhiên
		2000		Di sản địa chất
3	Phố cổ Hội An	1999	Tiêu chuẩn C: II, V	
4	Khu đền tháp Mỹ Sơn	1999	Tiêu chuẩn C: II, III	
5	Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng	2003	Tiêu chuẩn N: I	
Di sản phi vật thể				
6	Nhã nhạc cung đình Huế	2003	Là kiệt tác phi vật thể và truyền khẩu của nhân loại	
7	Không gian văn hóa Công chiêng Tây Nguyên	2005	Là kiệt tác phi vật thể và truyền khẩu của nhân loại	
8	Không gian văn hóa Quan họ Bắc Ninh	2009	Truyền khẩu và phi vật thể nhân loại	
9	Ca trù	2009	Di sản văn hóa phi vật thể	
10	Mộc bản triều Nguyễn	2010	Di sản tư liệu thế giới	
11	Bia Tiến sĩ Văn Miếu - Quốc Tử Giám	2010	Di sản tư liệu thế giới	

Một số công cụ đánh giá nông thôn có sự tham gia

Ngọc Uyên

Trong những năm qua, công tác nghiên cứu khoa học của Trung tâm QLBT Di tích Hội An được đặt lên hàng đầu, nhiều đề tài cấp tỉnh, cấp cơ sở được triển khai; nhiều cuộc điều tra, phỏng vấn lấy ý kiến cộng đồng đã được thực hiện và đạt được những kết quả nhất định. Đề công tác nghiên cứu khoa học của Trung tâm trong thời gian đến tiến triển hơn, góp phần vào việc hoạch định các chính sách, chiến lược của thành phố thì cần áp dụng thêm những phương pháp, công cụ nghiên cứu mới, hiện đại. Vừa qua, bản thân tôi tham gia lớp tập huấn tại Cà Mau và đã tiếp thu một số công cụ, phương pháp nghiên cứu mới có thể áp dụng để nghiên cứu ở Hội An. Dưới đây, tôi xin giới thiệu một số công cụ đánh giá nông thôn có sự tham gia, gọi tắt là PRA (**Participatory Rural Assessment**) và hy vọng rằng nó sẽ giúp ích nhiều hơn cho công tác nghiên cứu khoa học của Trung tâm.

Khi tiến hành làm PRA, điều cần thiết phải có sự chuẩn bị và phân công rõ ràng cho các thành viên tham gia. Các câu hỏi đặt ra để giải quyết vấn đề cần phải được chuẩn bị trước, phân công người phụ trách đặt câu hỏi, người chuẩn bị các công cụ, người ghi chép,...

1. Công cụ phân tích lịch mùa:

Phân tích lịch mùa là một công cụ mang tính tham gia để tìm hiểu những biến đổi theo mùa (*mùa lũ, mùa dịch bệnh, mùa phụ nữ phải làm việc nhiều,*

mùa thu nhập, mùa chi tiêu cao, mùa có việc làm, mùa thiếu nước, mùa lễ hội văn hóa,...). Nó cho chúng ta một bức tranh khái quát về tình hình tự nhiên, văn hóa, xã hội, đời sống của địa phương trong một năm.

Khi sử dụng công cụ này, chúng ta có thể dùng một số câu hỏi gợi ý như sau:

1. Những tháng nào là bận rộn nhất trong năm?
2. Tháng nào thiếu lương thực?
3. Tháng nào thu nhập cao nhất?
4. Tháng nào thu nhập thấp nhất?
5. Mùa mưa vào tháng nào?
6. Tháng nào có cỏ cho gia súc?
7. Tháng nào thì dễ vay vốn?
8. Các lễ hội diễn ra vào tháng nào?
9. Các công việc nông nghiệp diễn ra vào tháng nào?
10. Tháng nào là tháng thất nghiệp/thiếu việc làm?
11. v.v...

Để tiến hành sử dụng công cụ này, chúng ta nên chọn một nơi đủ rộng để họp dân. Lịch có thể được vẽ trên đất hoặc trên một tờ giấy lớn. Vẽ một bảng có các cột là các tháng và các hàng là các vấn đề sẽ thảo luận (*mẫu ví dụ 1*). Thông thường câu hỏi dễ nhất là hỏi mùa mưa là tháng nào, rồi yêu cầu những người tham gia đặt các viên đá tượng trưng hoặc đánh dấu vào ô giấy cho mưa vào các tháng có mưa. Thí dụ hỏi tiếp tháng nào thiếu lương thực, thảo luận tại sao thiếu lương thực và có người ghi chép cẩn thận. Chuyển qua chủ đề khác và tiếp tục như thế. Sau khi đã hoàn thành lịch, yêu cầu những người tham gia thảo luận họ thấy điều gì từ lịch này và những mối liên hệ giữa các chủ đề (*các hàng*).

Để thực hiện công cụ này mất thời gian khoảng 2 giờ và vật liệu chuẩn bị gồm giấy lớn, băng keo giấy, bút lông, bút chì, sổ ghi chép.

Sau khi sử dụng công cụ này, chúng ta dựa vào bảng lịch mùa để đưa ra những nhận xét.

Mẫu ví dụ 1

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Mùa nước nổi												
Bắt cá tự nhiên												
Thất nghiệp												
Thu nhập cao nhất												
Chỉ tiêu nhiều nhất												
Bệnh tật												
Mùa ăn cá												
Đông Xuân												
Hè Thu												
Vụ 3												

2. Công cụ phân tích khuynh hướng: Công cụ này giúp nhận biết một bức tranh tổng thể của vùng địa phương thông qua các khuynh hướng chính đã diễn ra trong quá khứ cho đến nay và các lý do chính.

Để triển khai công cụ này, chúng ta nên chọn một nơi đủ rộng để họp 1 nhóm tối đa 10 người (*nhên có nhữnh người già, có hiểu biết về địa phương*).

Bảng phân tích được vẽ trên giấy lớn, sử dụng mũi tên để biểu thị sự tăng, giảm hay trung bình, tăng mạnh hay chậm,.. (*mẫu ví dụ 2*). Chúng ta cũng đặt nhữnh câu hỏi liên quan và xác định các mốc thời gian thay đổi từng thành phần và hỏi lý do tại sao có sự thay đổi đó. Các câu hỏi mở rộng phải được ghi chép cẩn thận. Sau khi đã hoàn thành bảng phân tích này, yêu cầu nhữnh người tham gia thảo luận họ thấy điều gì từ sự biến đổi này và nhữnh mối liên hệ giữa các chủ đề.

Sau khi sử dụng công cụ này, chúng ta đưa ra nhữnh nhận xét.

Mẫu ví dụ 2

Chủ đề	Khuynh hướng	Thời gian	Lý do
Cá	→	Trước 1980	Rừng còn nguyên vẹn
	↓	1980-1985	Rừng bắt đầu bị phá
	⇓	1995-nay	Rừng bị phá gần hết do nuôi tôm
Xâm nhập mặn	↑	2003	???
Diện tích tôm	↑		
	⇓	1995	??
	↓		
Diện tích rừng	⇓	1995-nay	??

3. Công cụ phân tích thành phần tham gia:

Công cụ này nhằm mục đích xác định các thành phần khác nhau cần quan tâm tới trong quá trình quản lý, bảo tồn; Đánh giá tác động của họ tới bảo tồn hoặc khả năng họ bị tác động bởi bảo tồn (*tích cực và tiêu cực*); Xác định được mối quan tâm của từng thành phần tham gia; Giúp xác định cách hữu hiệu nhất để thúc đẩy sự tham gia và cung cấp thông tin về nhữnh xung đột có thể xảy ra giữa các thành phần tham gia để từ đó có thể xây dựng chiến lược quản lý.

Để thực hiện được công cụ này, người phụ trách phải giải thích cho cộng đồng hiểu việc quản lý di sản không chỉ liên quan đến bản thân di sản mà còn liên quan tới các đối tượng khác nhau (*gọi là thành phần tham gia*); Giải thích thế nào là thành phần tham gia (*thành phần tham gia là một cá nhân, nhóm, hoặc tổ chức quan tâm đến một di sản cụ thể*) và sự quan tâm của họ tới di sản. Người phụ trách cũng yêu cầu người dân cùng liệt kê

những thành phần tham gia và sự quan tâm chính của họ tới di sản. Sau khi giải thích rõ các vấn đề, người phụ trách sẽ giới thiệu khung phân tích thành phần tham gia (mẫu ví dụ 3) và yêu cầu người dân xác định vị trí của từng thành phần tham gia trong khung phân tích.

Trong phần này, người ghi chép cần phải ghi chép toàn bộ tiến trình và kết quả thảo luận, nhất là ý kiến của người dân.

Khung phân tích thành phần tham gia



4. Công cụ lập bản đồ tài nguyên có sự tham gia:

Công cụ này có mục đích giúp người trong và ngoài cộng đồng xác định, định vị và phân loại nguồn tài nguyên và các đặc trưng, biểu hiện sự quan trọng và hữu ích từ cái nhìn của người dân địa phương. Công cụ này có thể sử dụng để thu thập dữ liệu cơ bản và theo dõi sự thay đổi của nguồn tài nguyên.

Để thực hiện công cụ này, người phụ trách giải thích lý do và nội dung công việc sẽ tiến hành; Yêu cầu một người dân vẽ sơ đồ khu vực quanh thôn/ấp, rồi xác định vị trí các tài nguyên (rừng, biển, suối, sông,...). Đồng thời yêu cầu những người khác mô tả tình trạng hiện tại của từng nguồn tài nguyên này. Sau khi có bản

đồ, thảo luận những vấn đề có liên quan đến việc quản lý/bảo tồn những nguồn tài nguyên này.

Người ghi chép ghi lại toàn bộ tiến trình và kết quả thảo luận, nhất là những ý kiến của người dân.

Trên đây là 4 công cụ được sử dụng trong việc nghiên cứu hành động, ngoài ra chúng ta cũng cần sử dụng phương pháp phỏng vấn sâu để thu thập thêm thông tin và xác định thông tin. Tôi hy vọng, các công cụ này sẽ giúp các thành viên nghiên cứu có phương pháp thu thập thông tin mang tính chất khoa học hơn●

Tình hình quản lý phát huy di tích ngoài Khu phố cổ - Quý I

NV. Quản lý Di tích

Trong quý I/2010 tình hình quản lý phát huy di tích ngoài Khu phố cổ trên địa bàn Thành phố có nhiều chuyển biến tích cực. Hưởng ứng kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và chào xuân mới Canh Dần, nhiều di tích đã tiến hành vệ sinh sạch sẽ, trông coi bảo quản tốt. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn tình trạng nhiều di tích bị bỏ ngõ, có những di tích bị lấn chiếm, sử dụng sai mục đích, nhiều di tích vẫn đang trong tình trạng xuống cấp... Đối với các bia di tích lịch sử cách mạng, ở nhiều địa phương công tác quản lý và phát huy bộ phận di tích này vẫn chưa được quan tâm, đặc biệt vấn đề sơn phết lại các bia di tích bị tróc mặc dù đã có sự nhắc nhở của cơ quan quản lý cấp trên

nhưng cho đến nay các địa phương vẫn chưa thực hiện.

Qua khảo sát thực trạng, chúng tôi xin báo cáo đánh giá tình hình quản lý, sử dụng các di tích nằm ngoài khu phố cổ trong quý I cụ thể như sau:

Xã Cẩm Thanh: 16/22 di tích được bảo quản tốt, di tích Lăng Ông - thôn 3 phần mái bị dột nhiều nơi, con giống bị gãy, sẽ tiến hành tu bổ trong năm 2010; mộ ông Chương Cơ họ Trần - thôn 4 đã bàn giao mặt bằng đang chờ tu bổ. Các di tích lịch sử cách mạng như: Chiến thắng Lùm Bà - thôn 6, Vườn xã Tiếp, Đình Thanh Nhất - thôn 3 không có người trông coi, cây cối mọc nhiều nơi, các bia bong tróc chữ không được sơn phết bảo quản; Khu vực dấu tích Khu Dồn - thôn 1, bị lở xuống sông hoàn toàn.

Phường Thanh Hà: 41/54 di tích được bảo quản tốt. Còn lại trong đó có 7 di tích hư hại nhỏ: Mộ bà Huỳnh Tình Yên - khối 1: Tường bao, tay ngai bị nứt bể, tróc vôi; Mộ ông tú tài Tăng Thuần Bác - khối 1: Nhà bia, nầm bị nứt. Mộ vợ chồng ông Tăng Diễm Dật - khối 1: Nhà bia, trụ biểu, tường bao bị nứt; Mộ bà Lê Huệ Mẫn - khối 1: Nhà bia và nầm mộ bị nứt; Mộ ông Đình Thạnh Hương - khối 1: Tường bao, liễn bị xuống cấp; Mộ bà Đình Thị Nam - khối 1: Nhà bia, tay ngai bị nứt; Mộ ông Bát phẩm Lê Thuần Giản & bà họ Phạm - khối 1: Tường bao, nhà bia bị xuống cấp. Các di tích này đề nghị chủ di tích tự gia cố sửa chữa.

Riêng các di tích xuống cấp nặng như: Đình Ấp An Bang - khối 4; Miếu Ấp Bộc Thủy; Đình Xuân Mỹ đã được Trung tâm khảo sát đưa vào kế hoạch

gia cố, tu bổ. Lăng Cô - khối 6, Miếu Thần Hời - khối 3 đang thi công tu bổ. Miếu Bàu Súng - khối 2 đang làm hồ sơ tu bổ.

Xã Cẩm Hà: 14/15 di tích được bảo quản tốt, riêng di tích Mộ ông Nguyễn Diễm - thôn Trà Quế có một số hư hại nhỏ, 2 con lân trên 2 trụ biểu bị rơi vỡ hoàn toàn. Miếu Âm Linh Trảng Kèo đã tu bổ xong, chờ bàn giao.

Phường Cẩm Nam: 16/18 di tích được bảo quản tốt. Riêng Chùa Cẩm Giác - khối Hà Trung tường bị nứt ở một số vị trí, xói hư hỏng gây dột, dầm bê tông ở chính điện bị nứt; Nhà thờ Tộc Huỳnh - khối Xuyên Trung con giống tiền đình bị gãy vỡ, mái ngói bị sạt một số viên.

Phường Tân An: 9/10 di tích được bảo quản tốt, riêng di tích Vạn Thiện Đồng Quy - khối Tân Thanh đang bị xuống cấp nghiêm trọng.

Phường Cửa Đại: Có tổng số 4/4 di tích được bảo quản tốt.

Phường Cẩm An: 8/11 di tích được bảo quản tốt. 3 di tích xuống cấp cụ thể: Đình đá An Bang: Cây cối mọc um tùm là phế tích không có người trông coi; Lăng Ngũ hành (*lăng Bà*) - khối Tân Mỹ bị dột một số nơi; Lăng Thành Hoàng gia tô vòm cửa bị nứt và hiện nay đang nằm trong khu quy hoạch.

Phường Cẩm Phô: 11/13 di tích được bảo quản tốt. Các di tích bị hư hại, xuống cấp: Miếu Ngũ Hành số 129B Phan Chu Trinh bên trong nhà lao Thông Đăng bị sụp tường hồi phía Nam; Lăng Ông Ngọc: Một số con giống bị gãy, tường và nền một số nơi

bị nứt; Bia Di tích Nhà Lao Thông Đãng: cây cối mọc um tùm, rác bẩn nhiều nơi gây mất mỹ quan cho khu di tích.

Phường Cẩm Châu: 27/30 di tích được bảo quản tốt, 3 di tích xuống cấp: Đình Đế Võng tróc ngói một vài nơi gây thấm dột, hệ cửa gỗ ở cổng bị hư hỏng, hệ khung gỗ một số phần bị mối; Nhà thờ tộc Huỳnh đang xuống cấp nặng; Khu mộ tổ tộc Trần - khối Thanh Tây đang có nguy cơ hư hại.

Phường Sơn phong: 7/10 di tích được bảo quản tốt, 4 di tích xuống cấp: Di tích mộ ông Chu Kỳ Sơn đã bị lấn chiếm, hiện đang bị rào vào trong khuôn viên quán cà phê; Nhà Lao Hội An xuống cấp nghiêm trọng, đang lập dự án xin tu bổ; Miếu xóm An Hòa - Khối 5, hệ mái ngói 22v/m^2 đang xuống cấp nặng.

Xã Cẩm Kim: 21/29 di tích được bảo quản tốt, 8 di tích xuống cấp cụ thể: Giếng trong vườn Bà Thủ Khóa - thôn Trung Châu bị bỏ hoang lâu ngày; Giếng tứ tộc - thôn Phước Thắng bị sụt lún, nứt thành; Chùa Kim Bửu - thôn Phước Thắng: tróc ngói và hư hại một số đòn tay; Miếu Ba Giò (*Trung Châu*); Miếu Hà Nối; Miếu Trung Gian bị gãy con giống ở bờ nóc; Khu mộ tổ tộc Phan Xuân xuống cấp nặng; Nhà ông Trương Kim Sen bị hư hại một số cấu kiện gỗ.

Xã Tân Hiệp: 24/35 di tích được bảo quản tốt. Các di tích xuống cấp trước đây như: Miếu Hiệp Hoà, Lăng Ông Ngự, Lăng Thành Hoàng, Miếu Bà Mọc, miếu tổ nghề Yến sẽ tiến hành tu bổ trong năm 2010.

Một số di tích khác cũng nằm trong tình trạng xuống cấp: Lăng Bà Bạch, Miếu Ngũ Hành Bãi Hương: bị tróc ngói, Đình Đại Càn - thôn Bãi Làng: bình phong bị lấn chiếm, Chùa Hải Tạng - thôn Bãi Làng: Tam quan bị xuống cấp, Miếu Thổ Thần bị gãy con giống, đoạn kè di chỉ Bãi Ông bị sạt lở.

Trước mắt, đối với các di tích bị hư hại nhỏ cần vận động các chủ di tích có biện pháp bảo quản, gia cố tránh để tình trạng di tích xuống cấp nặng trước khi tiến hành tu bổ. Những di tích xuống cấp nghiêm trọng đã khảo sát đề xuất những biện pháp tu bổ phù hợp. Riêng bia di tích lịch sử cách mạng bị xuống cấp đề nghị các đơn vị phụ trách có kế hoạch bảo quản, sơn phết lại cho đảm bảo.

Qua đợt khảo sát di tích này, chúng tôi nhận thấy hiện nay một số di tích nằm ngoài khu phố cổ đang xuống cấp ngoài nguyên nhân khách quan do thời tiết còn có nguyên nhân chủ quan do sự thiếu quan tâm chăm nom của các chủ di tích. Chính vì vậy, cần kiện toàn lại bộ máy các tổ, ban quản lý từng di tích ở địa phương, tăng cường hơn nữa chức năng quản lý nhà nước của UBND các xã, phường trong công tác bảo tồn phát huy giá trị các di tích, thường xuyên tuyên truyền sâu rộng đến các chủ di tích, kêu gọi cộng đồng quan tâm hơn nữa đối với công tác bảo vệ, giữ gìn các di tích của địa phương mình●

TIN HOẠT ĐỘNG THÁNG 01 - 2010

Năm mới thi đua lập nhiều thành tích mới!

VĂN BẢN, CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH MỚI

Ngày 24/12/2009, UBND thành phố ban hành Quyết định số 3892/QĐ-UBND về việc nâng mức thanh toán ô vé cho các di tích trong khu phố cổ.

Ngày 24/12/2009, UBND thành phố ban hành Quyết định số 3909/QĐ-UBND về việc bổ sung dự toán chi thường xuyên có tính chất Xây dựng cơ bản năm 2009 để hỗ trợ sửa chữa, trùng tu di tích tư nhân, tập thể.

Ngày 30/12/2009, UBND thành phố ra Công văn số 2113/UBND về việc đưa các điểm di tích nhà nước vào tuyến tham quan ban đêm.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN TRONG THÁNG 12/2009

1. Công tác nghiên cứu khoa học:

Tiếp tục thực hiện các đề tài nghiên cứu: “Văn hoá Hội An”, “Điều tra và dịch thuật tư liệu nghệ yển Thanh Châu”, “Trò chơi dân gian” và “Sưu tầm, khảo sát địa danh ở Hội An”. Bổ sung, chỉnh sửa theo nội dung góp ý bản thảo sách “Hội An qua các hình ảnh tư liệu về lịch sử đấu tranh cách mạng” và phim tư liệu “Hội An -Vùng đất anh hùng”. Tiếp tục đôn đốc phê duyệt dự án “Điều tra tổng thể, nhận diện di sản phi vật thể của Hội An” theo chủ trương của Cục Di sản Văn hóa. Tiếp tục lập hồ sơ khoa học cho 03 di tích trình Bộ VH-TT&DL công nhận là di tích cấp quốc gia. Lưu trữ hồ sơ nghiên cứu và hồ sơ di tích. Làm tư liệu về các hoạt động cuối năm: Noel, Tết Dương lịch...

2. Công tác quản lý, tu bổ di tích:

Đôn đốc UBND thành phố ban hành “Cơ chế đầu tư, hỗ trợ kinh phí tu bổ di tích ngoài khu phố cổ” và chủ trương của Thành ủy về phát huy giá trị Không gian Miếu, đài Danh nhân Chí sĩ Quảng Nam.

Tham mưu bổ sung để hoàn thiện quy chế quản lý, tu bổ di tích trong khu phố cổ.

Tiếp tục phối hợp giám sát thi công các công trình do Thành phố, Trung tâm và chủ di tích làm chủ đầu tư.

Tiếp tục thực hiện các đề án, dự án trọng điểm có vốn từ chương trình mục tiêu, ngân sách Thành phố: Quy hoạch tổng thể đầu tư bảo tồn và phát huy du lịch Đô thị cổ Hội An; Đề án trưng bày Bảo tàng Hội An; Phục hồi mặt tiền các tuyến phố; Phòng chống mối mọt, PCCC...

Đôn đốc đơn vị thi công hoàn thiện hồ sơ để nghiệm thu cây xanh Bảo tàng Hội An.

Thực hiện quy trình về tiếp nhận và giải quyết đơn xin sửa chữa di tích trong khu vực I, II phố cổ. Trong tháng 12, cơ quan tiếp nhận 25 hồ sơ từ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Thành phố và 10 hồ sơ chuyển tiếp của tháng 11 năm 2009 (*Khu vực I: 12, KVII A: 09, KVII B: 14*), trong đó đã giải quyết được 26 hồ sơ (*KVI:10, KVII A: 07, KVII B:09*), trả lại và hướng dẫn bổ sung 09 hồ sơ cho công dân (*KV I: 02, KV IIA: 02, KV IIB: 05*).

Tư vấn cho nhân dân tu bổ di tích, thực hiện thường xuyên công tác tham mưu cấp phép xây dựng đồng thời thực hiện công tác phối hợp giám sát xây dựng, tu bổ di tích/nhà ở trong khu phố cổ.

Lưu trữ giấy phép, hồ sơ tu bổ di tích tư nhân, tập thể.

3. Công tác tuyên truyền, phát huy giá trị:

Tiếp tục công tác sưu tầm ảnh Hội An xưa trong nhà dân.

Xử lý hiện vật đã chuyển từ Bảo tàng LSCM về Bảo tàng Hội An để chuẩn bị trưng bày đồng thời triển khai trưng bày lại Bảo tàng VHSH. Chuẩn bị các bước tiếp theo đối với NLN đ/c Cao Hồng Lãnh để đưa vào trưng bày nhân kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng.

Lập kế hoạch chuẩn bị thực hiện đề án mở cửa ban đêm của thành phố phục vụ khách tham quan ở các điểm bảo tàng, di tích do cơ quan quản lý.

Tăng cường bổ sung tư liệu, nâng cấp hệ thống lưu trữ, thường xuyên hướng dẫn, cung cấp thông tin cho các cá nhân, tổ chức có nhu cầu. Trong tháng 12, Văn phòng Lưu trữ, Tư vấn và Thông tin Di sản đã hướng dẫn, cung cấp thông tin cho 05 cá nhân và tổ chức có nhu cầu.

Thường xuyên nâng cấp hiện vật, trưng bày, chú trọng công tác AN-TT, PCCC, đón tiếp và hướng dẫn khách đến tham quan tại các điểm bảo tàng, di tích do cơ quan quản lý. Trong tháng 12, các điểm BT, DT do cơ quan quản lý đã đón tiếp 53.384 lượt khách, trong đó có 42.44 lượt khách Quốc tế và 10.940 lượt khách Việt Nam.

4. Công tác đào tạo và tổ chức:

06 đ/c tiếp tục tham gia các lớp đào tạo Đại học hệ Tại chức; 01 đ/c tham gia học lớp Cao học.

Liên hệ thực hiện các thủ tục cần thiết cho 01 đ/c chuẩn bị tham gia khoá đào tạo cao học tại Nhật.

Chuẩn bị nội dung tổ chức Hội nghị CBCCVC năm 2010 của đơn vị.

Gửi danh sách đề nghị khen thưởng của cấp trên cho các cá nhân, tập thể đạt thành tích cao trong công tác năm 2010.

5. Công tác đối ngoại:

Liên hệ với tổ chức hỗ trợ phát triển Đức (DED) tài trợ kinh phí xây dựng Website cho Trung tâm.

6. Công tác Hành chính - Tài vụ:

Trong tháng 12 năm 2009, cơ quan đã phát hành 100 văn bản (*gồm: 24TTr, 34CV, 16BC, 05TB, 02QĐ, 01DT, 01PC, 10BB, 03PB, loại khác: 04*); Nhập dữ liệu phần mềm kế toán và phần mềm văn bản tháng 12 năm 2009; Thanh quyết toán kinh phí cuối năm và các khoản nợ; Kinh phí hoạt động hành chính sự nghiệp trong cả năm 2009 là: 1.888.316.000 đồng đạt 100% kế hoạch năm.

CÔNG TÁC ĐẢNG - ĐOÀN THỂ

Chi bộ: Họp Chi bộ tháng 12. Chuẩn bị các thủ tục chuyển đảng viên chính thức cho 01 đ/c. Giải trình đề Thành uỷ xem xét và công nhận Chi bộ Trung tâm đạt danh hiệu tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh năm 2009. Chuẩn bị các nội dung văn nghệ tham gia chào mừng 80 năm ngày thành lập Đảng do Thành uỷ tổ chức. Làm báo cáo sơ kết 3 năm thực hiện cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Công đoàn: Tăng cường phát hành ấn phẩm công đoàn; Tiếp tục vận động chương trình tiết kiệm Nuôi heo đất cho toàn thể cán bộ công nhân viên cơ quan; Bình xét sản phẩm thi đua để tổng kết thi đua khen thưởng cuối năm. Chuẩn bị báo cáo tổng kết phong trào thi đua của đơn vị năm 2009.

Chi đoàn: Tiếp tục duy trì lớp học Anh văn; Duy trì sân chơi thể dục - thể thao (*bóng bàn*) cho đoàn viên thanh niên; Tham gia các hoạt động nhân kỷ niệm 65 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam và 20 năm Ngày hội quốc phòng toàn dân. Tham gia hoạt động hoá trang đêm hội đường phố khối cơ quan, đơn vị trong đêm giao thừa tết Dương lịch.

CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG THÁNG 01/2010

A. Bộ phận Nghiệp vụ Quản lý Di tích:

Tiếp tục thực hiện các đề tài nghiên cứu “Văn hoá Hội An”, “Điều tra và dịch thuật tư liệu nghề yến Thanh Châu”, “Trò chơi dân gian” và “Sưu tầm, khảo sát địa danh dân gian ở Hội An”. Hợp bàn góp ý và chỉnh sửa nội dung bản thảo sách “Hội An qua các hình ảnh tư liệu về lịch sử đấu tranh cách mạng”. Đơn đốc phê duyệt dự án “Điều tra tổng thể, nhận diện di sản phi vật thể của Hội An” theo chủ trương của Cục Di sản Văn hóa. Tiếp tục chuẩn bị hồ sơ khoa học cho 03 di tích trình Bộ VH,TT&DL công nhận là di tích cấp quốc gia. Đơn đốc ban hành “Cơ chế đầu tư, hỗ trợ kinh phí tu bổ di tích ngoài khu vực phố cổ”, chủ trương phát huy giá trị Không Tử Miếu và Đài Danh nhân Chí sĩ Quảng Nam. Lưu trữ hồ sơ nghiên cứu và hồ sơ di tích.

B. Bộ phận Nghiệp vụ Tu bổ Di tích:

Tiếp tục tham mưu bổ sung để hoàn thiện quy chế quản lý, tu bổ di tích trong khu phố cổ.

Tiếp tục phối hợp giám sát thi công các công trình do Thành phố, Trung tâm và chủ di tích làm chủ đầu tư.

Tiếp tục thực hiện các đề án, dự án trọng điểm có vốn từ chương trình mục tiêu, ngân sách Thành phố: “Quy hoạch tổng thể đầu tư bảo tồn và phát huy du lịch Đô thị cổ Hội An”; Đề án trưng bày Bảo tàng Hội An; Phòng chống mối mọt, PCCC...

Triển khai công tác chuẩn bị đầu tư năm 2010.

Tiếp tục thực hiện đề án cho vay vốn tu bổ di tích tư nhân tập thể đến các chủ di tích.

Tư vấn cho nhân dân tu bổ di tích, thực hiện công tác tham mưu cấp phép xây dựng đồng thời thường xuyên phối hợp với các đơn vị kiểm tra, giám sát xây dựng, tu bổ di tích/nhà ở trong khu phố cổ. Tham mưu các quyết định của UBND Thành phố về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng trong khu phố cổ.

Lưu trữ giấy phép, hồ sơ tu bổ di tích tư nhân, tập thể.

C. Bộ phận Văn phòng Lưu trữ Tư vấn & Thông tin Di sản:

Tiếp tục sưu tầm ảnh Hội An xưa trong nhà dân; Nâng cấp, bổ sung hệ thống thông tin-tư liệu và thường xuyên thực hiện công tác lưu trữ; Tư vấn và cung cấp thông tin cho các đối tượng có nhu cầu; Tiếp nhận và xử lý tư liệu từ các bộ phận;

Liên hệ, đón tiếp, làm việc với các đoàn khách quốc tế đến công tác tại đơn vị; Tiếp tục liên hệ với tổ chức Hỗ trợ phát triển Đức xin kinh phí xây dựng Website của Trung tâm.

D. Bộ phận Nghiệp vụ Bảo tàng:

Tiếp tục công tác chuẩn bị để mở cửa Phòng trưng bày về LSCM Hội An tại Bảo tàng Hội An và NLN đ/c Cao Hồng Lãnh nhân kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng.

Thực hiện đề án mở cửa ban đêm phục vụ khách tham quan ở các điểm bảo tàng, di tích do cơ quan quản lý.

Chuẩn bị tham dự hội thi lồng đèn do thành phố tổ chức.

Tiếp tục nâng cấp hiện vật ở các Bảo tàng; Chú trọng công tác ANTT-PCCC và phục vụ khách tham quan tại các điểm bảo tàng, di tích do cơ quan quản lý.

E. Bộ phận Hành chính - Tài vụ:

Tổng hợp góp ý nội quy, các quy chế của cơ quan. Tập hợp chứng từ và rút tiền chi hoạt động của cơ quan tháng 1/2010; Hoàn thành thủ tục chuyển lương cho cán bộ công nhân viên tháng 1; Báo cáo và đơn đốc việc giải quyết công văn tồn đọng; Nhập dữ liệu phần mềm kế toán và phần mềm văn bản tháng 12, Chuẩn bị kiểm kê tài sản cơ quan năm 2010.

CÔNG TÁC ĐẢNG - ĐOÀN THỂ

Chi bộ: Họp chi bộ tháng 01. Tiếp tục luyện tập các tiết mục văn nghệ tham gia hội thi tiếng hát đảng viên năm 2010 do thành ủy tổ chức. Đơn đốc bài dự thi tìm hiểu 80 năm ngày thành lập ngành Tổ chức xây dựng Đảng.

Công đoàn: Tăng cường phát hành ấn phẩm công đoàn; Tiếp tục vận động chương trình tiết kiệm “Nuôi heo đất” cho toàn thể cán bộ công nhân viên cơ quan; Tổ chức Hội nghị CBCCVV năm 2010.

Chi đoàn: Duy trì sân chơi thể dục - thể thao (*bóng bàn*) cho đoàn viên thanh niên●

TIN HOẠT ĐỘNG THÁNG 2

*Chào mừng kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam
(03/02/1930 - 03/02/2010)!*

VĂN BẢN, CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH MỚI

Ngày 06/01/2010, UBND thành phố Hội An ban hành Quyết định số 08/QĐ-UBND về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình bảo tàng Hội An hạng mục hệ thống cấp điện.

Ngày 08/01/2010, UBND thành phố Hội An ra Công văn số 22/UBND về việc thống nhất cho phép tình nguyện viên Đức sử dụng kinh phí hỗ trợ của tổ chức DED lập trang Web theo đề nghị của Trung tâm QLBT Di tích.

Ngày 13/01/2010, HĐND thành phố ban hành Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐND đề ra nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố trong năm 2010.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN TRONG THÁNG 01

1. Công tác nghiên cứu khoa học:

Tiếp tục thực hiện các đề tài nghiên cứu: “Văn hoá Hội An”, “Điều tra và dịch thuật tư liệu nghề yến Thanh Châu”, “Trò chơi dân gian” và “Sưu tầm, khảo sát địa danh ở Hội An”; Đôn đôn đốc phê duyệt dự án “Điều tra tổng thể, nhận diện di sản phi vật thể của Hội An” theo chủ trương của Cục Di sản Văn hóa.

Bổ sung góp ý nội dung bản thảo sách “Hội An qua các hình ảnh tư liệu về lịch sử đấu tranh cách mạng” và phim tư liệu “Hội An - Vùng đất anh hùng”.

Tiếp tục lập hồ sơ khoa học cho 03 di tích trình Bộ VH TT&DL công nhận là di tích cấp quốc gia.

Lưu trữ hồ sơ nghiên cứu và hồ sơ di tích; Làm tư liệu về các hoạt động nhân kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng.

2. Công tác quản lý, tu bổ di tích:

Đôn đốc UBND thành phố ban hành “*Cơ chế đầu tư, hỗ trợ kinh phí tu bổ di tích ngoài khu phố cổ*”; Chủ trương của Thành uỷ về phát huy giá trị Không Từ Miếu, Đài Danh nhân Chí sĩ Quảng Nam.

Tham mưu bổ sung để hoàn thiện quy chế quản lý, tu bổ di tích trong khu phố cổ.

Khảo sát các di tích không có người trông nom trên địa bàn thành phố và có văn bản đề xuất kinh phí hỗ trợ của Thành phố để bảo vệ các di tích này.

Kiểm tra và tham mưu cho các cơ quan chức năng chấn chỉnh việc buôn bán, trưng bày kinh doanh trong khu phố cổ.

Tiếp tục phối hợp giám sát thi công các công trình do Thành phố, Trung tâm và chủ di tích làm chủ đầu tư.

Tiếp tục thực hiện các đề án, dự án trọng điểm có vốn từ chương trình mục tiêu, ngân sách Thành phố: Quy hoạch tổng thể đầu tư bảo tồn và phát huy du lịch Đô thị cổ Hội An, Đề án trưng bày Bảo tàng Hội An, Phòng chống môi mọt, ...

Rà soát công tác chuẩn bị đầu tư trong năm 2010 (*Chương trình mục tiêu, Quy hoạch tổng thể*)

Chuẩn bị các thủ tục đề trình phê duyệt hồ sơ 08 công trình còn lại của năm 2009.

Chuẩn bị hồ sơ tiếp dân phục vụ thành phố thanh tra, kiểm tra tình hình khiếu nại, tố cáo của đơn vị.

Thực hiện quy trình về tiếp nhận và giải quyết đơn xin sửa chữa di tích trong khu vực I, II phố cổ; Trong tháng 01, cơ quan tiếp nhận 21 hồ sơ từ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Thành phố (*Khu vực I: 08 , KVII A: 07, KVII B: 06*), trong đó đã giải quyết được 10 hồ sơ (*KVI: 02, KVII A: 05, KVII B:03*), trả lại và hướng dẫn bổ sung 06 hồ sơ cho công dân (*KV I: 03 , KV IIA: 0, KV IIB:031*).

Thường xuyên tư vấn cho nhân dân tu bổ di tích, thực hiện thường xuyên công tác tham mưu cấp phép xây dựng đồng thời phối hợp giám sát xây dựng, tu bổ di tích/nhà ở của nhân dân trong khu phố cổ.

Lưu trữ giấy phép, hồ sơ tu bổ di tích tư nhân, tập thể.

3. Công tác tuyên truyền, phát huy giá trị:

Huy động các di tích tín ngưỡng tham gia hội thi trang trí do thành phố tổ chức. Phối hợp tổ chức lễ Giỗ tổ nghề may năm 2010.

Tiếp tục sưu tầm ảnh Hội An xưa trong nhà dân.

Tiếp tục chuẩn bị để tham gia Hội thi lồng đèn lần II do thành phố tổ chức.

Hoàn thiện các khâu chuẩn bị để đưa phòng trưng bày LSCM ở Bảo tàng Hội An vào hoạt động và khai trương NLN đ/c Cao Hồng Lãnh nhân kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng.

Tăng cường bổ sung tư liệu, nâng cấp hệ thống lưu trữ, thường xuyên hướng dẫn, cung cấp thông tin cho các cá nhân, tổ chức có nhu cầu. Trong tháng 01, Văn phòng Lưu trữ Tư vấn và Thông tin Di sản đã hướng dẫn, cung cấp thông tin cho 08 cá nhân và tổ chức có nhu cầu (trong đó 06 quốc tế, 02 Việt Nam).

Tiếp tục thực hiện đề án mở rộng thời gian và nội dung phục vụ khách tham quan ở các điểm bảo tàng, di tích do cơ quan quản lý. Thường xuyên nâng cấp hiện vật, trưng bày, chú trọng công tác AN-TT, PCCC, đón tiếp và hướng dẫn khách đến tham quan tại các điểm Bảo tàng, di tích do cơ quan quản lý. Trong tháng 01, các điểm BT, DT do cơ quan quản lý đã đón tiếp 61.000 lượt khách đến tham quan ban ngày (*trong đó 52.000 lượt khách Quốc tế và 9000 lượt khách Việt Nam*).

4. Công tác đào tạo và tổ chức:

06 đ/c tiếp tục tham gia các lớp đào tạo Đại học hệ Tại chức; 01 đ/c tham gia học lớp Cao học.

Liên hệ thực hiện các thủ tục cần thiết cho 01 đ/c chuẩn bị tham gia khoá đào tạo cao học tại Nhật.

Tổ chức Hội nghị CBCCVC năm 2010.

5. Công tác đối ngoại:

Tiếp tục liên hệ với tổ chức hỗ trợ phát triển Đức (DED) tài trợ kinh phí xây dựng Website cho Trung tâm.

Tham gia dự án lồng ghép văn hoá vào du lịch của UNESCO tại Quảng Nam.

6. Công tác Hành chính - Tài vụ:

Trong tháng 01 năm 2010, cơ quan đã phát hành 78 văn bản (*gồm: 18TTr, 32CV, 15BC, 05QĐ, 02TB, 01PC, 03BB, 01KH, 01NQ*); Nhập dữ liệu phần mềm kế toán và phần mềm văn bản tháng 01 năm 2010; Kinh phí hoạt động hành chính sự nghiệp trong tháng 01 năm 2010 là: 114.332.000 đồng đạt 5% kế hoạch năm.

CÔNG TÁC ĐẢNG - ĐOÀN THỂ

Chi bộ: Họp Chi bộ tháng 01/2010. Chuẩn bị các thủ tục chuyển đảng viên chính thức cho 01 đ/c (*Duy Trung*). Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ tham gia hội thi hát về Đảng quang vinh chào mừng 80 năm ngày thành lập Đảng do Thành ủy tổ chức.

Công đoàn: Tăng cường phát hành ấn phẩm công đoàn; Tiếp tục vận động chương trình tiết kiệm Nuôi heo đất cho toàn thể cán bộ công nhân viên cơ quan.

Chi đoàn: Duy trì sân chơi thể dục - thể thao (*bóng bàn*) cho đoàn viên thanh niên. Nhận đỡ đầu một gia đình nạn nhân chất độc da cam tại phường Cửa Đại, hàng quý Chi đoàn đến gặp gỡ, thăm hỏi và trao quà với kinh phí 600.000đ/1 quý nhằm góp phần giúp gia đình nạn nhân khắc phục khó khăn, ổn định cuộc sống.

CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG THÁNG 02

A. Bộ phận Nghiệp vụ Quản lý Di tích:

Tiếp tục thực hiện các đề tài nghiên cứu “*Văn hoá Hội An*”, và “*Sưu tầm, khảo sát địa danh ở Hội An*”. Chuẩn bị nghiệm thu các đề tài “*Điều tra và dịch thuật tư liệu nghệ yển Thanh Châu*”, “*Trò chơi dân gian*”. Tiếp tục liên hệ các góp ý để chỉnh sửa nội dung bản thảo sách “*Hội An qua các hình ảnh tư liệu về lịch sử đấu tranh cách mạng*” và phim tư liệu “*Hội An - Vùng đất anh hùng*”

Đôn đốc phê duyệt dự án “*Điều tra tổng thể, nhận diện di sản phi vật thể của Hội An*” theo chủ trương của Cục Di sản Văn hóa. Tiếp tục chuẩn bị hồ sơ khoa học cho 03 di tích trình Bộ VH&TT&DL công nhận là di tích cấp quốc gia. Đôn đốc UBND thành phố ban hành “*Cơ chế đầu tư, hỗ trợ kinh phí tu bổ di tích ngoài khu phố cổ*” và hỗ trợ kinh phí bảo vệ di tích không có người trông nom. Tiếp tục đôn đốc chủ trương phát huy giá trị Không Tử Miếu, Đài Danh nhân Chí sĩ Quảng Nam.

Kiểm tra, đôn đốc các di tích tham gia Hội thi trang trí. Lưu trữ hồ sơ nghiên cứu và hồ sơ di tích. Làm tư liệu về các hoạt động mừng xuân Canh Dần 2010.

B. Bộ phận Nghiệp vụ Tu bổ Di tích:

Tiếp tục tham mưu bổ sung để hoàn thiện quy chế quản lý, tu bổ di tích trong khu phố cổ.

Tiếp tục chuẩn bị hồ sơ tiếp dân phục vụ thành phố thanh tra, kiểm tra tình hình khiếu nại, tố cáo của đơn vị.

Triển khai chuẩn bị nội dung tiến tới tổ chức Hội nghị bàn về công tác giám sát, cấp phép xây dựng tu bổ di tích.

Tiếp tục phối hợp giám sát thi công các công trình do Thành phố, Trung tâm và chủ di tích làm chủ đầu tư.

Tiếp tục thực hiện các đề án, dự án trọng điểm có vốn từ chương trình mục tiêu, ngân sách Thành phố: “*Quy hoạch tổng thể đầu tư bảo tồn và phát huy du lịch Đô thị cổ Hội An*”, Đề án trưng bày Bảo tàng Hội An, Phòng chống mối mọt, PCCC...

Phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh trong KPC. Tư vấn cho nhân dân tu bổ di tích, tham mưu cấp phép xây dựng đồng thời phối hợp giám sát xây dựng, tu bổ di tích/nhà ở trong khu phố cổ. Tham mưu các quyết định của UBND Thành phố về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng.

Lưu trữ giấy phép, hồ sơ tu bổ di tích tư nhân, tập thể.

C. Bộ phận Văn phòng Lưu trữ Tư vấn & Thông tin Di sản:

Tiếp tục sưu tầm ảnh Hội An xưa trong nhà dân; Nâng cấp, bổ sung hệ thống thông tin-tư liệu, kiện toàn công tác lưu trữ, tư vấn và cung cấp thông tin cho các đối tượng có nhu cầu; Tiếp nhận và xử lý tư liệu từ các bộ phận; Đón tiếp, làm việc với các đoàn khách quốc tế đến liên hệ công tác tại đơn vị; Tiếp tục liên hệ với tổ chức hỗ trợ phát triển Đức (DED) tài trợ kinh phí xây dựng Website cho Trung tâm; Tham gia dự án lồng ghép văn hoá vào du lịch của UNESCO tại Quảng Nam.

D. Bộ phận Nghiệp vụ Bảo tàng:

Đưa phòng trưng bày LSCM ở Bảo tàng Hội An vào hoạt động và khai trương NLN đ/c Cao Hồng Lãnh nhân kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng.

Tham dự hội thi lồng đèn do thành phố tổ chức.

Tiếp tục thực hiện đề án mở cửa ban đêm phục vụ khách tham quan, thường xuyên nâng cấp hiện vật ở các Bảo tàng; Chú trọng công tác ANTT-PCCC và phục vụ khách tham quan tại các điểm bảo tàng, di tích.

E. Bộ phận Hành chính - Tài vụ:

Tiếp tục tổng hợp các góp ý nội quy, các quy chế của cơ quan để tham mưu ban hành. Trang trí cơ quan mừng xuân Canh Dần 2010. Tập hợp chứng từ và rút tiền chi hoạt động của cơ quan tháng 2/2010; Hoàn thành thủ tục chuyển lương cho cán bộ công nhân viên tháng 2; Báo cáo và đôn đốc việc giải quyết công văn tồn đọng; Nhập dữ liệu phần mềm kế toán và phần mềm văn bản tháng 01; Thực hiện kiểm kê tài sản cơ quan năm 2010.

CÔNG TÁC ĐẢNG - ĐOÀN THỂ

Chi bộ: Họp chi bộ tháng 02; Sinh hoạt truyền thống nhân kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; Đơn đốc bài dự thi tìm hiểu 80 năm truyền thống ngành tổ chức xây dựng Đảng. Tham gia thi văn nghệ hát về Đảng quang vinh do thành ủy tổ chức.

Công đoàn: Tăng cường phát hành ấn phẩm công đoàn; Tiếp tục vận động chương trình tiết kiệm “*Nuôi heo đất*” cho toàn thể cán bộ công nhân viên cơ quan; Đề xuất phương án thu quỹ công đoàn tại các điểm bảo tàng, di tích.

Chi đoàn: Duy trì sân chơi thể dục - thể thao (*bóng bàn*) cho đoàn viên thanh niên; Tham gia hội thi nấu bánh tét vì người nghèo và các hoạt động mừng xuân Canh Dần 2010●

TIN HOẠT ĐỘNG THÁNG 3

*Chào mừng kỷ niệm 35 năm ngày giải phóng Hội An
(28/3/1975 - 28/3/2010)*

Ngày 02/02/2010, UBND thành phố Hội An ban hành Quyết định số 317/QĐ-UBND về việc phê duyệt kinh phí tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (*đơn vị Trung tâm QLBT Di tích*).

Ngày 09/02/2010, UBND thành phố Hội An ban hành quyết định số 568/QĐ-UBND về việc phân bổ vốn ngân sách thành phố năm 2010 để đầu tư trùng tu, bảo tồn di tích (*đợt I*).

Ngày 26/02/2010 UBND thành phố Ban hành chương trình công tác năm 2010 của thành phố.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN TRONG THÁNG 2

1. Công tác nghiên cứu khoa học:

Tiếp tục đơn đốc thực hiện đề tài nghiên cứu “*Văn hoá Hội An*” và “*Sưu tầm, khảo sát địa chỉ, địa danh dân gian*”. Chuẩn bị các thủ tục nghiệm thu đề tài “*Điều tra và dịch thuật tư liệu nghề yến Thanh Châu*”, “*Trò chơi dân gian*”.

Tiếp tục đơn đốc phê duyệt dự án “*Điều tra tổng thể, nhận diện di sản phi vật thể của Hội An*” theo chủ trương của Cục Di sản Văn hóa. Tiếp tục bổ sung góp ý nội dung bản thảo sách “*Hội An qua các hình ảnh tư liệu về lịch sử đấu tranh cách mạng*” và phim tư liệu “*Hội An – Vùng đất anh hùng*”.

Tiếp tục lập hồ sơ khoa học cho 03 di tích trình Bộ VH,TT&DL công nhận là di tích cấp quốc gia.

Lưu trữ hồ sơ nghiên cứu và hồ sơ di tích; Làm tư liệu về các hoạt động mừng xuân Canh Dần 2010 trên địa bàn thành phố.

2. Công tác quản lý, tu bổ di tích:

Đơn đốc UBND thành phố ban hành “*Cơ chế đầu tư, hỗ trợ kinh phí tu bổ di tích ngoài khu phố cổ*”; Phương án hỗ trợ kinh phí bảo vệ di tích không có người trông nom trên địa bàn thành phố; Phương án phát huy giá trị Khổng Tử Miếu, Đài Danh nhân Chí sĩ Quảng Nam.

Tham mưu bổ sung để hoàn thiện quy chế quản lý, tu bổ di tích trong khu phố cổ.

Phối hợp kiểm tra và tham mưu chấn chỉnh việc buôn bán, trưng bày kinh doanh trong khu phố cổ.

Chuẩn bị nội dung tổ chức hội nghị về cấp phép, giám sát xây tu bổ di tích trong khu phố cổ.

Chuẩn bị hồ sơ tiếp dân phục vụ thành phố thanh tra, kiểm tra tình hình khiếu nại, tố cáo của đơn vị đồng thời xây dựng các quy trình, thủ tục thực hiện công tác tiếp dân trong năm 2010.

Tiếp tục phối hợp giám sát thi công các công trình do Thành phố, Trung tâm và chủ di tích làm chủ đầu tư.

Tiếp tục thực hiện các đề án, dự án trọng điểm có vốn từ chương trình mục tiêu, ngân sách Thành phố: Quy hoạch tổng thể đầu tư bảo tồn và phát huy du lịch Đô thị cổ Hội An, Đề án trưng bày Bảo tàng Hội An, Phòng chống mối mọt, ...

Thực hiện quy trình về tiếp nhận và giải quyết đơn xin sửa chữa di tích trong khu vực I, II phố cổ; Trong tháng 02, cơ quan tiếp nhận 12 hồ sơ từ Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Thành phố và 05 hồ sơ chuyển tiếp của tháng 01 (*Khu vực I: 07, KVII A: 05, KVII B: 05*), trong đó đã giải quyết được 05 hồ sơ (*KVI: 03, KVII A: 01, KVII B: 01*), trả lại và hướng dẫn bổ sung 03 hồ sơ cho công dân (*KVI: 01, KVIIA: 0, KV IIB: 02*).

Thường xuyên tư vấn cho nhân dân tu bổ di tích, tham mưu cấp phép xây dựng đồng thời giám sát tu bổ di tích/nhà ở của nhân dân trong khu phố cổ.

Lưu trữ giấy phép, hồ sơ tu bổ di tích tư nhân, tập thể.

3. Công tác tuyên truyền, phát huy giá trị:

Tiếp tục sưu tầm ảnh Hội An xưa.

Triển khai công tác chuẩn bị tổ chức lễ Nguyên tiêu năm 2010 của thành phố.

Tham gia các hoạt động mừng xuân Canh Dần 2010 như Hội thi trang trí, Hội thi lồng đèn, Hội thi nấu bánh tét vì người nghèo...

Tăng cường bổ sung tư liệu, nâng cấp hệ thống lưu trữ, thường xuyên hướng dẫn, cung cấp thông tin cho các cá nhân, tổ chức có nhu cầu. Trong tháng 02, Văn phòng Lưu trữ, Tư vấn và Thông tin đã hướng dẫn, cung cấp thông tin cho 22 cá nhân và tổ chức có nhu cầu.

Tiếp tục thực hiện đề án mở rộng thời gian và nội dung phục vụ khách tham quan, nâng cấp hiện vật, trưng bày và vệ sinh tại các điểm Bảo tàng, chú trọng công tác AN-TT, PCCC, đón tiếp và hướng dẫn khách đến tham quan. Trong tháng 02, các điểm đã đón tiếp 51.800 lượt khách đến tham quan ban ngày, trong đó 44.300 lượt khách Quốc tế và 7.500 lượt khách Việt Nam.

4. Công tác đào tạo và tổ chức:

06 đ/c tiếp tục tham gia các lớp đào tạo Đại học hệ Tại chức; 01 đ/c tham gia học lớp Cao học.

Tiếp tục liên hệ để thực hiện các thủ tục cần thiết cho 01 đ/c chuẩn bị tham gia khoá đào tạo cao học tại Nhật.

5. Công tác đối ngoại:

Nâng cấp hồ sơ đối ngoại.

Xây dựng hồ sơ đề trình UNESCO công nhận giải thưởng di sản Châu Á Thái Bình Dương cho nhà thờ tộc Nguyễn Tường; Tiếp tục liên hệ tổ chức DED hỗ trợ kinh phí xây dựng Website Trung tâm.

Tham gia 02 đợt tập huấn thuộc dự án lồng ghép văn hoá vào du lịch của UNESCO tại Quảng Nam.

Xúc tiến dự án của Jica hỗ trợ trưng bày Bảo tàng Hội An.

6. Công tác Hành chính - Tài vụ:

Trong tháng 02 năm 2010, cơ quan đã phát hành 31 văn bản (gồm: 02TTr, 11CV, 08BC, 04TB, 04QĐ, 02BB); Nhập dữ liệu phần mềm kế toán và phần mềm văn bản tháng 02 năm 2010; Đơn đốc phê duyệt các kinh phí lễ hội. Kinh phí hoạt động hành chính sự nghiệp trong tháng 02 là 179.800.000 đồng đạt 7,9% kế hoạch năm. Thực hiện kiểm kê tài sản cơ quan năm 2010.

CÔNG TÁC ĐẢNG - ĐOÀN THỂ

Chi bộ: Họp Chi bộ tháng 02/2010. Chuyển đảng viên chính thức cho đ/c Duy Trung. Sinh hoạt truyền thống nhân kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; Đơn đốc bài dự thi tìm hiểu 80 năm truyền thống ngành tổ chức xây dựng Đảng. Tham gia hội thi tiếng hát đảng viên (kết quả 02 giải A, 02 giải B). Chuẩn bị các nội dung tổ chức Đại hội Chi bộ lần thứ V.

Công đoàn: Tăng cường phát hành ấn phẩm công đoàn; Tiếp tục vận động chương trình tiết kiệm Nuôi heo đất cho toàn thể cán bộ công nhân viên cơ quan; Quan tâm đời sống của cán bộ nhân viên cơ quan dịp cuối năm (tặng quà, gặp mặt đầu năm...).

Chi đoàn: Duy trì sân chơi thể dục - thể thao (bóng bàn) cho đoàn viên thanh niên. Tham gia các hoạt động mừng xuân Canh Dần 2010 (Hội thi nấu bánh tét vì người nghèo...).

CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG THÁNG 3

A. Bộ phận Nghiệp vụ Quản lý Di tích:

Tiếp tục đơn đốc thực hiện đề tài “Sưu tầm, khảo sát địa danh ở Hội An” và chuẩn bị nghiệm thu các đề tài “Điều tra và dịch thuật tư liệu nghề yến Thanh Châu”, “Trò chơi dân gian”.

In sách “Hội An qua các hình ảnh tư liệu về lịch sử đấu tranh cách mạng”. Tiếp tục bổ sung góp ý phim tư liệu “Hội An-Vùng đất anh hùng”. Đơn đốc phê duyệt dự án “Điều tra tổng thể, nhận diện di sản phi vật thể của Hội An” theo chủ

trương của Cục Di sản Văn hóa. Tiếp tục chuẩn bị hồ sơ khoa học cho 03 di tích trình Bộ VH TT & DL công nhận là di tích cấp quốc gia. Đôn đốc UBND thành phố ban hành “*Cơ chế đầu tư, hỗ trợ kinh phí tu bổ di tích ngoài khu vực phố cổ*” và hỗ trợ kinh phí bảo vệ di tích không có người trông nom. Tiếp tục đôn đốc chủ trương phát huy giá trị Không Tử Miếu, Đài Danh nhân Chí sĩ Quảng Nam.

Thực hiện triển lãm ảnh “*Hội An - 35 năm xây dựng và phát triển*”.

Lưu trữ hồ sơ nghiên cứu và hồ sơ di tích. Làm tư liệu về các hoạt động kỷ niệm 35 năm giải phóng Hội An.

B. Bộ phận Nghiệp vụ Tu bổ Di tích:

Hoàn chỉnh hồ sơ tiếp dân phục vụ thành phố thanh tra, kiểm tra tình hình khiếu nại, tố cáo của đơn vị.

Tiếp tục tham mưu bổ sung để hoàn thiện quy chế quản lý, tu bổ di tích trong khu phố cổ và chuẩn bị nội dung tổ chức Hội nghị bàn về công tác cấp phép, giám sát xây dựng và tu bổ di tích.

Tiếp tục phối hợp giám sát thi công các công trình do Thành phố, Trung tâm và chủ di tích làm chủ đầu tư.

Tiếp tục thực hiện các đề án, dự án trọng điểm có vốn từ chương trình mục tiêu, ngân sách Thành phố: “*Quy hoạch tổng thể đầu tư bảo tồn và phát huy du lịch Đô thị cổ Hội An*”, Đề án trưng bày Bảo tàng Hội An, Phòng chống môi mọt, PCCC...

Tư vấn cho nhân dân tu bổ di tích, tham mưu cấp phép xây dựng đồng thời phối hợp giám sát xây dựng tu bổ di tích/nhà ở trong khu phố cổ. Tham mưu các quyết định của UBND Thành phố về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng.

Lưu trữ giấy phép, hồ sơ tu bổ di tích tư nhân, tập thể.

C. Bộ phận Văn phòng Lưu trữ Tư vấn & Thông tin Di sản:

Tiếp tục sưu tầm ảnh Hội An xưa trong nhà dân. Nâng cấp, bổ sung hệ thống thông tin tư liệu, tư vấn và cung cấp thông tin cho các đối tượng có nhu cầu; Tiếp nhận và xử lý tư liệu từ các bộ phận; Đón tiếp, làm việc với các đoàn khách quốc tế đến liên hệ công tác tại đơn vị; Tham gia tập huấn quản lý, bảo tồn, khu dự trữ sinh quyển thế giới tại Cà Mau; Ký hợp đồng với tổ chức hỗ trợ phát triển Đức (DED) tài trợ kinh phí xây dựng Website cho Trung tâm; Tham gia dự án lồng ghép văn hoá vào du lịch của UNESCO tại Quảng Nam; Tiếp tục lập hồ sơ đề trình giải thưởng Di sản Châu Á - Thái Bình Dương.

D. Bộ phận Nghiệp vụ Bảo tàng:

Đưa phòng trưng bày LSCM ở Bảo tàng Hội An vào hoạt động và khai trương NLN đ/c Cao Hồng Lãnh nhân kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đảng; Xây dựng kế hoạch trưng bày Bảo tàng Văn hoá Sa Huỳnh; Hoàn thiện các khâu trưng bày NLN đ/c Cao Hồng Lãnh; Tiếp tục thực hiện đề án mở cửa ban đêm phục vụ khách tham quan, nâng cấp hiện vật ở các Bảo tàng; Chú trọng công tác ANTT-PCCC và phục vụ khách tham quan tại các điểm bảo tàng, di tích do cơ quan quản lý.

E. Bộ phận Hành chính - Tài vụ:

Ban hành nội quy, các quy chế của cơ quan; Tập hợp chứng từ và rút tiền chi hoạt động của cơ quan tháng 3/2010; Hoàn thành thủ tục chuyển lương cho cán bộ công nhân viên tháng 3; Báo cáo và đôn đốc việc giải quyết công văn tồn đọng; Đôn đốc phê duyệt các kinh phí; Nhập dữ liệu phần mềm kế toán và phần mềm văn bản tháng 02; Tiếp tục kiểm kê tài sản cơ quan năm 2010.

CÔNG TÁC ĐẢNG - ĐOÀN THỂ

Chi bộ: Họp chi bộ tháng 03; Đôn đốc nộp bài dự thi tìm hiểu 80 năm truyền thống ngành tổ chức xây dựng Đảng; Liên hệ các thủ tục chuyển sinh hoạt đảng cho 01 đồng chí tham gia khoá cao học tại Nhật; Tiếp tục chuẩn bị cho Đại hội Chi bộ lần thứ V.

Công đoàn: Tăng cường phát hành ấn phẩm công đoàn; Tiếp tục vận động chương trình tiết kiệm “Nuôi heo đất” cho toàn thể cán bộ công nhân viên cơ quan; Đề xuất phương án thu quỹ công đoàn tại các điểm bảo tàng, di tích. Chuẩn bị nội dung cho Đại hội Công đoàn lần thứ V.

Chi đoàn: Duy trì sân chơi thể dục - thể thao (*bóng bàn*) cho đoàn viên thanh niên; tham gia các hoạt động trong tháng thanh niên do thành đoàn phát động●



CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

Ban Giám đốc

Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di tích Hội An

CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG

Trần Văn An

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

Tống Quốc Hưng, Quảng Văn Quý
Võ Hồng Việt, Nguyễn Tuyết Phi

LƯU HÀNH NỘI BỘ